

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

CAO TRIỀU PHÁT
LÂM LUY TRẦN

Biên Khảo
HUỲNH TÂM
[1990]

TÀI LIỆU SƯU TẦM
ẤN BẢN 1990

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Websites của **CAODAITV.FREE.FR, DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **HIỀN HỮU HUỶNH TÂM, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITES: DAOCAODAI.INFO, và CAODAITV.FREE.FR** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngỗ hầu **GIÁO-LÝ ĐAI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 23/10/2014

Tâm Nguyên

CAO TRIỀU PHÁT
LÂM LỤY TRẦN

BIÊN KHẢO | HUỖNH TÂM [1990]

MỤC LỤC

| | |
|-------------------------------------|-----|
| ❖ CAO TRIỀU PHÁT LÂM LUY TRẦN | 9 |
| ▪ LỜI TRÌNH DẪN | 11 |
| ▪ LỜI TRÌNH DẪNG | 15 |
| ▪ CHƯƠNG MỘT | 19 |
| ▪ CHƯƠNG HAI | 61 |
| ▪ CHƯƠNG BA | 111 |
| ▪ CHƯƠNG BỐN | 141 |
| ▪ CHƯƠNG NĂM | 163 |
| ❖ TƯ LIỆU THAM KHẢO | 199 |



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

CAO TRIỀU PHÁT LÂM LUY TRẦN

- LỜI TRÌNH DẪN của Giáo sư GUSTAVE MEILLON
- LỜI TRÌNH DẪNG của HUỖNH TÂM

LỜI TRÌNH DẪN

DẠO CAO Đài khởi nguyên từ thiên nhiên vĩnh cửu, do Đấng háo sinh tạo dựng Đạo gốc, một trong những thị hiện hữu hình tại thế, không động lực nào thách thức gián đoạn Đạo truyền, lửa Chí Linh vẫn sáng trong ngân vũ trụ và những khảo đảo nào cũng trôi qua, không gian vi diệu tiếp tục tái tạo hằng hữu, một vùng đồng vắng như mọi ngày. Thế mà đời này nở nào sinh sự thê lương! tính nhân bản lại bị nhạt nhòa! như [*Cao Triều Phát Lâm Luy Trấn*] của H.H. Huỳnh Tâm, một biên khảo công bố để hậu bạn đọc tìm hiểu sự thực trong sinh hoạt của các chi phái Cao Đài đã mắc phải ở thời gian trước, họ từng đẩy động xã hội bi ai và chuyển phong ba khảo đảo chinh nghiêng nền Đạo, đó là đặc thù sinh tính của các chi phái và cá biệt này không hệ thuộc Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

Nhân đây chúng tôi xin phát biểu với lòng thành. Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Tòa Thánh Tây Ninh truyền lưu 700.000 năm sau, là một định luật căn bản của nhân gian. Từ khi có Đạo, chúng tôi tiếp nhận mỗi nguyên thủy không cùng đã 64 năm [1926-1990] để chứng thực nghiệm rằng: Không động lực nào cũng như dung dịch nào có khả

năng pha loãng hay phân hóa Đạo Cao Đài được, nếu có chẳng ấy chỉ là hoài công sức đẩy của kiếp sinh và mọi vạn hữu không thể so vai với thời gian, nếu không có ân ban của Đấng háo sinh để hậu thuận trường tồn.

Và suy ra cho đời một khốn đốn cũng lui dần vào quá khứ, như [*Cao Triều Phát Lâm Lụy Trần*] là tư liệu cộm, để hậu thế tuân tự phán xét những nghịch đồ một thời đã gây ra hậu quả tận mặt sống thê lương.

Nay H.H Huỳnh Tâm gửi đến nhiều thế hệ mai sau một biên khảo rất giá trị, hầu lưu trữ và tìm hiểu những dực vọng lý giáo một thời từng toan tính cướp Đạo và dực trị thông đồng với chế độ, nhứt là thời xuất hiện xã hội dực quyền và vô thần. Họ lập mưu chiếm cứ Tòa Thánh Tây Ninh và Thánh Địa, không để Đạo gốc Cao Đài khởi động Thiên chức và phát triển vốn sống tinh hoa của loài người, họ càng không muốn vạn hữu đồng hưởng văn minh tâm linh, vì vậy có những năm tháng chinh nghiêng thuyền Đạo, vạn nẻo khó khăn thử thách phương tu.

Đến nay Thiêng Liêng ân ban tinh khôi Thể pháp, Bí pháp hầu phụng sự nhơn sanh đồng cộng hưởng, từ ấy Đạo có nhiều bước thành tựu nhờ tính năng hiểu Đạo, trọn lành, nhơn sanh thể hiện được tính Giáo truyền và đưa chân lý Cao Đài trên thích dụng cho môi trường sống.

Biên khảo [*Cao Triều Phát Lâm Lụy Trần*] là một công bố thời quá khứ mê muội của bàn môn tả đạo, tư liệu trung thực nầy là tiếng gọi mời sám hối, để tự xét lòng thẳm trắc bởi duy danh và dị biết.

Nhân nay Hội Thánh Ngoại Giáo Cao Đài Âu Châu xin giới thiệu cùng bạn đọc những điều nhân chứng mắt

thấy, tai nghe. Biên khảo này xác định ngôn ngữ điển cứ của lịch sử bàn môn tả đạo từng tư tính toan phá Đạo và âm mưu che đậy, nuôi dưỡng những xấu xa ý bức bách Đạo, nay [*Cao Triều Phát Lâm Lụy Trần*] bày ra những mặt trái của thời Pháp thuộc, Việt Minh, Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam và nhà nước Hồ Chí Minh. Và có lần Giáo sư Nouzille Jean [*Đại học đường Strasbourg*] tham khảo ý Đạo với H.H. Huỳnh Tâm như sau:

“– Đạo ta có biết những sử gia Pháp và Việt Nam vì phiến diện lương tâm, đã sử dụng ngòi bút giúp bàn môn tả đạo và chánh quyền bào mòn chân lý Đạo Cao Đài không?”
H.H Huỳnh Tâm:

“– Thưa Giáo sư. Toàn Đạo thương họ nhiều hơn trách, bởi những sử gia đương thời thiếu cảm thông. Riêng lương tâm ngòi bút vì chút đỉnh lợi danh che khuất sự thực đó là mặc cảm. Lý tưởng ngòi bút không cho phép họ dụng thủ thuật để vẽ rồng thành rắn và sự lỏng lẻo nào rồi cũng đổi gió hướng bay! Vì vậy người có Đạo nên đến với họ trên bao dung!”

Quả thế ngòi bút phải tha thiết lịch sử và lương tâm chân chính trước sự thực, riêng thế quyền độc tài thiếu khả năng xây dựng đất nước mới có trang sử bút tri. Đã là bút tri thì có bao giờ tha thiết yêu lý tưởng và sứ mạng của người cầm bút, vì vậy có nhiều trang sử của đất nước và tín ngưỡng bị xoáy mòn và cưỡng bức tâm linh!

Nay H.H. Huỳnh Tâm vì trách nhiệm dẫn giải và thách thức mọi bóp méo sự thực của tư liệu, tại sao phải vậy? Để mai sau tránh cảnh ngòi bút nợ đời. [*Cao Triều Phát Lâm Lụy Trần*] là một công bố phán xét không sợ va chạm hay vị nể các chi phái vì trong biên khảo này

mang chất liệu của tất cả hiển nhiên, nhằm trong sáng trang sử Đạo.

Biên khảo trình bày mọi diễn biến và hành động của các chi phái, nếu quý vị có trách nhiệm xét thấy cũng hài lòng và cảm thông vì đó là sự thực ở buổi nọ như thế, để làm sự kiện soi chung, tránh bước trước vì mê muội và không để bước sau gặp phải bàn môn tả đạo, nghĩ rằng toàn Đạo hãy nghe lời răn của Đức Chí Tôn thì trọn Đạo không sai Thánh ý “*Chi chi cũng từ Tòa Thánh Tây Ninh*” Đạo gốc của 700.000 năm lưu truyền.

Chúng tôi xin nguyện cầu Đức Chí Tôn vi diệu rộng lớn cho những khổ đau khốn cùng đồng hưởng bao dung an lạc.

Paris 05/08/1990

T.M Hội Thánh Ngoại Giáo

Cao Đài Âu Châu

Giáo sư **Gustave Meillon**

LỜI TRÌNH DẪNG

BIÊN KHẢO Cao Triều Phát Lâm Lụy Trần, một dữ kiện lịch sử nay được bày ra dưới ánh sáng sự thực về chi phái Cao Đài, trong biên khảo này không đề cao và hạ thấp danh nhân nào, bởi trách nhiệm và lương tâm thực thà của người viết sự thực.

Tại sao xưa nay sự thực của Đạo thường bị bóp méo? Do động lực nào thôi thúc? Vì lẽ ấy chúng tôi khám phá nhiều điều quái dị trên một chiều dài độc trị của các chế độ và chi phái xu thế cùng đảng Cộng Sản Việt Nam bí mật cố ý che khuất Đạo Cao Đài đã hơn 60 năm qua.

Nay mặt Trời mở ánh sáng vương Đạo đến với nhân loại và lịch sử Đạo không cho phép bất cứ ai bào mòn hay bao phủ. Đạo đã vọng truyền đối thoại Năm Châu để tìm suy nghĩ phụng sự tha nhân và thực hiện hữu ích vì mai sau, Đạo Cao Đài với đôi vai trách nhiệm truyền loan đức năng công bình cho cả thế gian, thì dòng lịch sử của Đạo phải minh chính, đó là nguyên nhân của phép lạ tạo ra chất liệu cho chúng tôi thực hiện biên khảo này từ năm 1985.

Từ lúc khởi đầu truy lùng tư liệu cho biên khảo này quả là vô vọng, nhưng nhờ niềm tin khơi lòng tìm trong bóng tối ấy có một uẩn đầu đây đang vang động thì thắm trong tia sáng ẩn mờ, hóa ra một Cao Triều Phát

Lâm Lụy Trần hiện đến.

Cho phép chúng tôi khám phá tiến trình đức tin và vết bước chân người trước trên căn bản thuần khiết và biên khảo kiến trúc theo tư liệu tự nhiên của sự thực, không dụng hư cấu bởi tư liệu đã đủ tư cách nhất quán, chúng tôi trình bày và chứng minh trung thực để đọc giả phê phán, biên khảo nầy không dụng biện minh cho tư duy riêng của chúng tôi, tại sao phải nói lên lời nầy? vì sự thực lịch sử Đạo Cao Đài dưới ánh sáng minh bạch không ai có quyền chối cãi hay lấp vùi đượ.

Một điều lành rất thú vị trên lộ trình biên khảo, từ lúc nảy sinh niềm tin đến hy vọng và từ vô vọng đến thành công nhờ khuyến khích của Programme Théoloque du Monde, Ban Đạo Sử Cao Đài Âu Châu, Ngũ Chi, những cộng sự cung cấp tư liệu Pháp Quốc, Trung Hoa và Nhật Bản đồng tình khuyến khích và nhân dịp nầy chúng tôi xin trích một phần tập hồi ký [*Ngày Cuối Đời*] của Cao Triều Phát và những tiết lộ pháp Tịnh tinh hoa của Đức Hộ Pháp để đọc giả tìm hiểu sức mạnh chân lý vẫn từ xuyên suốt thương yêu và bao dung.

Và chúng tôi xin gửi đôi lời trình dâng, cảm ơn tất cả tha lực đồng duyên.

“Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát”

Rừng thiên nhiên vi diệu

Ngoại ô Paris 20/07/1990

Huyền Tâm

CAO TRIỀU PHÁT Lâm Lỵ Trần

CHƯƠNG MỘT



CAO TRIỀU PHÁT

17/04/1889 Ngày thứ ba trong tuần [18/03 Kỷ Sửu]
Cao Triều Phát sinh tại làng Vĩnh Lợi, tổng Thạnh Hòa,
tỉnh Bạc Liêu [Thị xã Bạc Liêu tỉnh Minh Hải]

Thân phụ là ông Cao Minh Thanh [1860–1919] quê
quán làng Vĩnh Lợi, tổng Thạnh Hóa, tỉnh Bạc Liêu. Thân
mẫu là bà Tào Thị Xút [1858–1901] cùng đồng quê quán.

Gia tộc thế phiệt, Nho phong, Tây học miền nam
Việt Nam.

25/6/1911 Cao Triều Phát kết hôn cùng bà Lê Thị
Lựu sinh năm 1894, hạ sinh một trai Cao Triều Liên 1912.

Thứ thất bà Châu Thị Tùng sinh năm 1910, hạ sinh
một gái Cao Bạch Liên 1936 và một trai Cao Triều Khiết
1945.

10/8/1912 Tốt nghiệp tại học đường Chasseloup

Laubat Sài Gòn, ra làm thư ký cho hãng buôn ngũ cốc của người Pháp tại Chợ Lớn, thân hữu thường đề nghị ông đi vào đường quan trường sẽ có nhiều dịp tiến thân, tuy biết vậy nhưng ông tự chọn cho mình một đời sống nhàn hạ.

21/12/1921 Cao Triều Phát được Thống đốc Nam Kỳ Dr Cognacq, cử làm phái viên tham dự đấu xảo Đông Pháp tại Marseille Pháp Quốc, qua cơ quan xuất cảng ngũ cốc giới thiệu.

15/03/1922 Phái bộ Nam kỳ lên đường gồm có 28 người, cùng đi trên tàu thủy Armand Béhic, riêng Cao Triều Phát thay mặt các nhà Canh nông, trong chuyến đi đấu xảo này còn có các ông Lương Khắc Ninh [*Ngũ đẳng Bắc đấu bội tinh*] thay mặt cho Nam Kỳ, Trương Minh Giảng tòng sự Phủ Thống đốc Nam kỳ, Lương Văn Mỹ thay mặt cho Công chính, Trương Văn Bền thay mặt cho Thương mại, Võ Văn Chiêu và Trương Vĩnh Quý thay mặt cho. Ngày 09/4/1922 tàu cập bến Marseille và ngày 16/04/1922 khai mạc đấu xảo Đông Pháp.

Lần đầu tiên Cao Triều Phát đến Pháp với những tâm tư và hoài bão của tuổi trẻ Tây học, với một tầm nhìn phóng khoáng về xã hội và nhân nầy ông thay mặt cho các nhà Canh nông Nam kỳ, sự vô tình nầy cho ông một cơ hội để khái niệm về quê hương xứ sở nông nghiệp, đây cũng là một hành trang đơn sơ, khi đến Pháp tự tạo cho mình một kiến thức nông học, để ngày về có thể thực hiện sản xuất lương thực ngắn hạn và dài hạn, ước mơ tốt đẹp của ông hướng về đồng nội quê hương cho phép tuổi trẻ tha thiết tương lai mọc mạc và chính gia đình đã có hơn 15.000 ha ruộng, đó là sản nghiệp cho phép ông khởi đầu dự phóng một công trình xây dựng xứ sở, mà ông đã yêu

không gian êm đềm đồng nội của ngúc ngàn cò bay thẳng cánh, từ buổi sáng chân trời vùng hồng tinh sương đến nắng thiêu quang hướng về Tây Phương.

Nay ông đến Marseille Pháp Quốc tham dự cuộc đấu xảo, là một tình cờ hóa ra hiện thực, bởi các nhà Canh nông Pháp và các nước thuộc địa cho ông nhiều ưu huệ, như hướng dẫn tham quan các đại học đường nông nghiệp, trung tâm nghiên cứu Nông học, Nông trường và một biệt đãi thính thị do Đại Học Nông Nghiệp Marseille bảo trợ, sau bốn tháng ở Pháp Quốc ông tích tụ được một kiến thức đầy đủ về nông nghiệp có thể áp dụng được sau khi về nước.

Lý tưởng nông nghiệp cho ông một khởi nguồn mạnh mẽ, một dự phóng phụng sự đất nước thiết thực, bởi đây là máu cá tính của người nông nghiệp sản xuất cơm no áo ấm và sự tự do đồng án không cần mệnh lệnh của chế độ. Ông cũng muốn trang bị cho mình một phương kế khuyến nông thiên nhiên và chính lễ tạo hóa đã vun bồi nông nghiệp cho đời, từ đó Cao Triể Phát đốc chí lực cho sự đầu tư vì ước nguyện canh tân đất nước, do đó tín hiệu làm ra sản phẩm thôi thúc tay lấm chân bùn cần lao trong ông náo nức, để đeo đuổi suốt bốn tháng trong các buổi diễn thuyết chuyên môn canh nông và tham gia chính thức trong các đại học đường.

Tính huyền diệu của đồng nội gọi lòng cảm dung sương mai sâu đậm, bởi những nét phá của nắng trên môi nụ cười thông thả và ông chỉ một ước mơ mọi người hạnh phúc bởi cơm no áo ấm.

Nhân dịp này ông chuyên nghiên cứu về Nông Học, mà môi trường cấy mô làm phương dự trữ truyền giống

thực vật và ông tự nguyện tạo nghiệp hối hả để mang cả niềm hân hoan với hy vọng phụng sự xứ sở tương lai trên liên đới cùng thịnh vượng.

11/08/1922 Thứ sáu vào lúc 6 giờ 30 phút, tàu thủy Angers nhổ neo rời cảng Marseille. Chở theo những phái bộ như Nam Kỳ, Bắc Kỳ và Trung Kỳ tham dự đấu xảo tại Marseille [*Hội chợ thuộc địa Pháp*] Nhân dịp đặc biệt có nhà Vua Khải Định viếng thăm Pháp Quốc cũng về trên chuyến tàu thủy này.

Ngày về nước Cao Triều Phát cùng ở buồng tàu số 231 với các ông Võ Văn Chiêu, Trương Vĩnh Quý phái bộ Nam kỳ và các ông Phạm Quỳnh, quan huyện Trần Lưu Vị, Trần Lê Chất phái bộ Bắc kỳ, Cao Triều Phát quen biết ông Phạm Quỳnh ở nhân dịp này.

06/9/1922 Thứ tư vào lúc 16 giờ con tàu Angers cập bến cảng Sài Gòn, tất cả Quan quân Nam kỳ đón tiếp Vua Khải Định về Phủ Toàn Quyền để tạm trú hai ngày. Cũng ngày này Cao Triều Phát được dịp tiếp xúc với các giới, như báo chí, thương gia, chính trị gia v.v...

Lúc này Phủ Toàn Quyền Nam kỳ đánh giá Cao Triều Phát, là đại biểu thành công nhất trong các phái bộ đấu xảo tại Marseille.

Lần này ông chạm phải sự thực của Bảo Hộ và những suy nghĩ tốt đẹp cho cuộc sống vì ngày ông tham dự cuộc đấu xảo là thời kỳ mơ mộng của tuổi trẻ và bảy tháng sau là ngày 33 tuổi đời để thực hiện một tích tụ.

Tuy ông đứng trước tình thế quê hương có đất nhưng thiếu phương tiện sản xuất và để khởi nghiệp ông vận động khắp chốn, mọi nơi nhập cảng nông cụ, xin phép

mở nông trường nhưng chính quyền Pháp thuộc không tán đồng, vì lẽ đó ông không dụng được khả năng và lý tưởng ban đầu như đã chuẩn bị từ ngày ở Pháp về.

Nay ông tiếp nhận những bất công xã hội, với đối đầu nhà nước Đông Dương trên nhiều mặt, như cản trở khuyến nông, xây dựng nông trường tư nhân, sản xuất lương thực v.v...

Nói chung nhà nước Pháp thuộc chỉ ưu đãi người Pháp về mọi mặt như kinh tế, độc quyền sản xuất lương thực, xuất cảng và dự trữ ngũ cốc, nhà nước Pháp thuộc không muốn người dân bản xứ chia phần ăn của họ, họ càng không cho người dân bản xứ biết phương pháp canh tân nông nghiệp và sức kéo của nông cụ, một trong những đầu mối sản xuất phát triển.

Cao Triều Phát có đủ ý chí tự do làm chủ, nhưng không thực hiện được trên mảnh đất tổ tiên cha ông để lại, bởi người Tây kẻ Tàu chiếm cứ phần thiêng liêng dân tộc Việt Nam. Ông lo lắng sự bó tay trước ước vọng, đó là báo hiệu sở năng chờ ngày mai một. Ông sớm nhận thức tùy thời tìm cho chính mình một hành trình mới thích hợp với bản năng, ông nảy sinh ý tưởng tự đấu tranh vì đất nước, bằng tiếng nói công luận trên diễn đàn báo chí.

26/12/1922 Nhật Tân Báo giấy phép xuất bản số: 0211/PIN. Phát hành số đặc biệt ra mắt độc giả, Cao Triều Phát làm chủ nhiệm kiêm chủ bút, quyết định theo tiếng gọi của giống giả để góp mặt vào làng báo Sài Gòn, khổ báo A 3, 4 trang. Trình bày hài hòa, rõ ràng từng cột, đề mục nội dung thoát ý và sáng trong, trí thức Việt Nam đón nhận và khen ngợi Nhật Tân Báo với nhiều ý lạ, nội dung suy nghĩ mang nặng tính Tây học, nhưng loan truyền không

vào tận quần chúng.

Chủ lực viết của báo không có, vì Cao Triều Phát chưa qui tụ được những cây viết uy tín và chưa tạo được tình cảm trong giới báo chí, vài tháng sau đó uy tín tờ Nhật Tân Báo mới tương đối có chiều cao trong làng báo chí và đọc giả bắt đầu đều đặn, nhưng đổi lại ông chủ nhiệm kiêm chủ bút rất vất vả và miệt mài nghiệp mới quên nghiệp cũ [*Nông Học*] phòng thí nghiệm đổi lấy “*Báo nóng hơi vừa thổi vừa đọc. Báo đây, báo đây, xin mời bạn đọc đừng để báo cá uơn*”.

Nghiệp Báo khổ hơn ngàn lần nghiệp khác, nay ông đã xoắn hết lực trắng mắt để bao sân đây trang không cho trống đất, một khi đam mê nghiệp thì không ai chỉ bảo cũng làm, đó là ma báo chỉ lối đường đi, viết nhiều sẽ hay tay, suy nghĩ nảy sinh phong phú, đôi khi cũng có tí lếu láo cho vui tờ báo, dù tờ báo mang nặng hình tướng nghiêm chỉnh cũng có vài mùi vị nụ cười hài hước cho báo háo hức sang trang.

Ai cũng công nhận Cao Triều Phát là nhân vật có chí lạ, khả năng ngoại hạng, đức tính cần lao, làm những việc phi thường, mấy năm ăn ở với Nhật Tân Báo đó là một chứng minh con người năng động, Nhật Tân Báo tổng kết mấy năm đã vừa, nên tự đình bản vì 3 lý do:

1. Chính quyền thuộc địa phá rối Nhật Tân Báo quá nhiều.
2. Đọc giả không tăng.
3. Khả năng chi thu đã cạn, sức khỏe chủ nhiệm kiêm chủ bút cũng bị hứa hẹn và trí tuệ không cho phép ông bao trùm trên mặt Nhật Tân Báo

suốt cả đời.

Bạn đọc kết luận khả năng Cao Triều Phát có thể đương đầu được với chính quyền Pháp thuộc, nhưng vì chi phí tờ báo và sức khỏe đồng lõa thúc đẩy ông phải ngã, nếu báo sống dai dẳng là tự kéo vào khốn đốn và nguồn nóng của ông cũng đã đến lúc muốn lạnh, nghiệp báo bất đắc dĩ không phải sở trường. Nhật Tân Báo phát hành được 2645 số và tự đình bản ngày 06/07/1929.

Sự nổi bật của ông ở điểm ra số báo đặc biệt cáo chung, trút túi cuối cùng, xem như hơi thở chung cuộc của Nhật Tân Báo, thân hữu làng báo rất cảm động, bạn đọc cũng chia buồn ngùi.

20/06/1926 Đảng Lao Động Đông Dương hoạt động giấy phép số: 079/PI. Cao Triều Phát tập hợp những người lao động 3 quốc gia Việt, Miên và Lào thành lập đảng bảo vệ quyền lợi lao động cho cả Đông Dương.

Ông được bầu làm chủ tịch. Đảng Lao Động Đông Dương hoạt động phỏng theo mô hình tổ chức và lý thuyết gần như đảng Xã Hội Pháp.

Khi ông thành lập Đảng Lao Động Đông Dương là đã trải qua bao thử thách vẫn chưa thành công, như Nông Nghiệp không thực hiện được, Nhật Tân Báo đang bị trừ chết từng số một. Nay ông lập đảng vì mục đích bảo vệ lao động cho mọi giới.

Những sinh hoạt và hy vọng của đảng Lao Động Đông Dương, với danh Ère Nouvelle [*Kỷ Nguyên Mới*] làm cơ quan ngôn luận cho Đảng và quyết định tên tờ Ère Nouvelle xuất bản bằng Pháp ngữ.

17/08/1926 Nhật báo Ère Nouvelle giấy phép xuất

bản số: 0527/PIN. Phát hành số ra mắt độc giả, minh định lập trường của đảng và mục đích bảo vệ công nhân lao động, tranh đấu quyền sống cho mọi tầng lớp nghèo khó, lấy ngôn luận làm động lực vì công bình.

Ở thời gian nầy những người làm báo Việt Nam có chung một tấm lòng yêu nước, nói lên phần uất trước tình cảnh đất nước bị ngoại ban cai trị và đấu tranh với cường quyền ác bá, người làm báo bất khuất mới dám đối đầu với chính quyền, báo thay cho dân đòi hỏi quyền sống, dân chủ và tự trị, cho nên báo đình bản rồi tái bản là thường, tờ báo nào sống dai dẳng là nhờ có tổ chức bảo trợ, nếu báo chí tự lập để tung hoành một cõi thì sẽ bị ngợp vì ra vốn 4 thu hồi 1, bởi dân chúng còn trình độ nghèo và đọc báo vẫn còn hạn hẹp trong giới trí thức, vì lẽ đó tờ nhật báo nào cũng hẹn độc giả đón ngày đình bản.

Nghiệp báo thanh cao bởi tứ quyền thiên hạ, nhưng lại đen tối trên đất nước Việt Nam, ở thời nầy chẳng mấy ai thực sự dám sống cho ngòi bút, chỉ có vài mươi người là cùng nhưng rất vất vả vô cùng vì nhuận bút chỉ đủ sáng cháo chiếu khoai, viết thành lời dằng hiển cho đời, nhưng vợ con buồn vì bụng dạ không no, bởi thế ngòi bút đi sớm về khuya để tránh vợ hiền xin tí tiền mua gạo chợ, cho nên những ngòi bút thường sinh nghiệp khác để nuôi tay bút, gửi bài cho báo xem như công quả cho chùa, thánh thất và nhà thờ để bồi đắp phước đức mai sau.

Buổi sáng chủ báo hân hoan vì báo đã phát hành đúng hẹn với độc giả, buổi trưa lủi thủi buồn buồn vì tiền thu báo không đủ ăn loát số ngày mai, chủ báo lãng mạn thương vợ thì ít, thương độc giả thì nhiều.

Thời nầy chủ báo nào cũng có phép tàng hình vì sợ

nợ nhà in chủ giấy, nhưng oai phong lắm liệt trước phòng thẩm vấn và dám đấu khẩu tay đôi với mật thám chính quyền Pháp thuộc.

Báo Ére Nouvelle tuy khó đọc bởi viết bằng Pháp ngữ, nhưng đọc giả nhiều hơn Nhật Tân Báo, lý do nhờ uy tín Cao Triều Phát đã trải qua kinh nghiệm một thời, hơn nữa Ére Nouvelle là cơ quan ngôn luận của đảng, ngoài ra còn có đọc giả người Pháp ở Đông Dương cũng khá đông.

Báo có chiều cao về đọc giả và chiều dày về tiếng nói bất khuất, báo đứng độc lập thành một khối tảng, không chấp nhận mọi thỏa hiệp với chính quyền thuộc địa. Báo thực hiện con đường của đảng đã vạch ra, với châm ngôn sống vì đảng, chết vì dân, thương yêu đọc giả và giữ được đức hạnh nghiệp báo, không vì bả danh quyền lực mê hoặc. Báo vì tiếng nói của người dân yêu sự thực và đấu tranh bóc trần trụi xác mặt thuộc địa, Báo Ére Nouvelle sống một giây chính quyền thuộc địa Đông Dương khổ một giờ, họ đau khổ lắm và nhứt nhối vô cùng tận, chứng bệnh báo chí hành hạ nhà Pháp thuộc đến độ không còn thuốc trị.

Ngày 22/06/1929 chính quyền thuộc địa ra lệnh đóng cửa tờ báo Ére Nouvelle, thế là sống được 1071 ngày, cùng lúc rút giấy phép hoạt động Đảng Lao Động Đông Dương.

Những tờ báo miền Nam xuất bản cùng thời:

- Công Luận [*Lương Khắc Ninh*].
- La Voix Liber [*Nguyễn An Ninh*].
- La Cloche Fêlée [*Nguyễn An Ninh*].
- Lục Tỉnh Tân Văn [*Trần Chánh Chiếu*].

19/03/1930 Nhân dịp chính quyền Pháp thuộc bầu

lại hội đồng quản hạt Nam Kỳ, Cao Triều Phát ra ứng cử với danh nghĩa đại biểu lao động, được đắc cử với số phiếu 55%, do tình đồng chí Đảng Lao Động Đông Dương, đọc giả của hai tờ báo Nhật Tân Báo và Ére Nouvelle dành cho ông một danh dự mới. Ông Cao Triều Phát tự xem mình có trách nhiệm với lá phiếu như những thông điệp lo lắng vì dân.

Ông tuyên bố: “*Tôi sẽ sử dụng nghị trường hội đồng quản hạt Nam Kỳ, để tranh đấu cho mọi tầng lớp khổn cùng và thực hiện thông điệp của cử tri giao phó trách nhiệm*”.

Ông bước vào hoạn lộ nghị trường, hội đồng quản hạt Nam Kỳ, được xem như một nghị viện địa phương, số nghị viên người Việt Nam quá ít và chia rẽ, nên không thể nào có tiếng nói chung nhằm bao trùm lên một dự luật, do chính phủ Pháp thuộc Đông Dương dùng nghị viện Nam Kỳ để hợp thức hóa các luật dân sự theo hành động và suy nghĩ của người Pháp đô hộ Việt Nam.

Tuy thế Cao Triều Phát cũng làm được vài việc đáng để người dân Nam Kỳ ngợi khen như tổ chức biểu tình chống lại dự luật Tô Điền.

Đề nghị sửa đổi luật lao động, quyền tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng, kinh tế và cư trú, nhưng tất cả đều hoài công vì số hội đồng quản hạt Nam Kỳ chỉ có 8/30 nghị viên, có lúc ông tuyên bố sẽ xin từ chức nếu luật pháp không công bình, ông là đại biểu hội đồng của tiếng nói ôn ào suốt cả một nhiệm kỳ, nhưng rồi cũng trở về sự êm lặng của thời không phải thế.

Trải qua một nhiệm kỳ ông thấy không thể nào lấy nghị trường để thúc đẩy cho cuộc đấu tranh dành quyền

lợi vì đất nước, ông không ra ứng cử lần thứ hai dù mọi giới đề nghị và tha thiết yêu cầu ông.

10/02/1933 Cao Triều Phát về lại dòng bạch thủy trong lành như để chảy qua khe rạch bước sang ngoặt đời, quê hương Bạc Liêu của thuở thời niên thiếu đáng yêu nay là miền ẩn dật, nhưng câu ca dao đã rằng: *“Anh còn ẩn dật làm chi, xuống đời trả nợ nam nhi cho rồi”*, thế là gặp phải lụy trần vương trắng đổi đen, tuy ông ước nguyện đến với chiếc áo trắng đời thể Dương, nhưng đời bảo ông phải lấy thể âm làm mực thước áo đen để sống, sự đẩy đưa này ông nào ngờ ra để bóng chuẩn bị tà.

Tuy ông đã ngẫm suy, quyết định đường tu làm chất liệu thanh khiết tắm mát tâm hồn, nhưng bóng đen đeo đầy mãi vào miền bất ổn, khi đã tới đường chôn chân thì khó mà lui gót.

Cao Triều Phát nhập môn chi phái Tiên Thiên, nhưng được phong chức Giáo sư tại chi phái Minh Chơn Lý của Phối Sư Nguyễn Văn Ca, đó là điều lạ lùng, về sau ông mới hiểu bóng mờ nội vụ chia chi, hiệp phái của Trần Đạo Quang.

25/12/1933 Vài tháng sau Cao Triều Phát từ giả chi phái Tiên Thiên, Ngọc Chưởng Pháp Trần Đạo Quang cùng Đốc Phủ Sư Nguyễn Văn Kiên từ giả chi phái Minh Chơn Lý để hợp tác thành lập Chi Phái Minh Chơn Đạo.

Chi Phái Minh Chơn Đạo từ đó sản sinh lòng vô trật tự, khởi đầu cho mối đục vọng, chi phái lộng gió hành Đạo theo ý phàm tính và cho mình chính như thiên hạ, họ tạo ra những dị biệt bất đồng, từ ý đến tranh luận rồi sau đó tranh chấp cấu xé nhau vì duy danh, duy lợi trong

các chi phái mượn bóng Đạo tạo của đời.

Cùng lúc này có thêm ông Đoàn Văn Bản từ giả chi phái Cầu Kho tạo cho mình một Cầu Kho mới để bắt tay cùng ông Cao Triều Phát thành lập cơ quan liên hiệp chi phái với danh xưng là Cao Đài Đại Đạo Liên Đoàn.

Hai năm sau ông Nguyễn Phan Long xuất hiện xưng danh tín đồ chi phái Minh Thiện cộng tác với Cao Đài Đại Đạo Liên Minh nhằm tập hợp kết mưu lấy danh nghĩa Cao Đài Quy Nguyên để qui tụ các chi phái cùng ý bất chính để thành lập Cao Đài Liên Hòa Tổng Hội.

25/041934 Cao Triều Phát lập Tòa Thánh Minh Chơn Đạo trong chiến khu Đồng Tháp Mười và lấy thánh thất Ngọc Phước làm cơ sở đầu tiên để liên giao nội thành, do Trần Đạo Quang triệu tập và trong cuộc tổ chức này có các ông Phan Văn Thiệu, Huỳnh Ngọc Thông, Nguyễn Văn Ngô.

Tổ chức này thành lập được 20 cơ sở bí mật tại Bạc Liêu, Cà Mau, Rạch Giá, Hà Tiên, Sóc Trăng, Cao Lãnh và Phú Quốc, các cơ sở này chuẩn bị phát động tuyên truyền đường hướng của cộng sản. Họ dùng chiến thuật như mưu thường gọi truyền thống yêu nước và giữ Đạo [*Tư liệu Thánh Thất Ngọc Sắc, Minh Chơn Đạo*]

11/10/1937 Cao Triều Phát đi Đà Nẵng miền Trung, trên danh nghĩa truyền giáo, nhưng thực tế ông nhận lệnh của Trần Đạo Quang ra miền Trung để tiếp tay lập cơ sở người cộng sản, Trần Đạo Quang đi tiền trạm đảm nhiệm về phần Đạo và Cao Triều Phát đi hậu trạm đảm nhiệm về phần quyền đời.

Trên đường di chuyển ông ghé Chiêm Sơn là chặn

đầu truyền giáo gặp các ông Nguyễn Quang Châu, Nguyễn Đán để đưa ông về chùa Tây Thiên hầu chuyện với Trần Đạo Quang, cả hai ông đồng bí mật tiếp kiến Xứ ủy Thanh Hùng, hành chánh Trung bộ và Kỳ bộ cộng sản miền Trung do Phạm Thiều lãnh đạo, để nhận phân công tác.

Sau hai ngày ở Chiêm Sơn, Cao Triều Phát nhận trách của Tri phủ huyện Duy Xuyên, Nguyễn Sĩ Túc. Trong buổi hầu chuyện này Tri phủ Nguyễn Sĩ Túc muốn lấy thước đo lòng đức hạnh Cao Triều Phát, lẽ dĩ nhiên Nguyễn Sĩ Túc đã biết một phần nội dung truyền giáo miền Trung, ông Tri phủ Nguyễn Sĩ Túc mở lòng hỏi thăm số kinh sách đó chỉ là một nguyên cớ để che lấp sự tò mò của chính quyền và Cao Triều Phát cũng thâm hiểu điều này, bởi trong số kinh sách có tàng trữ những mật lệnh của Minh Chơn Đạo.

Lệnh trách mời số: 0158/HCNT.13/10/1937, khẩn như mũi tên bay thẳng vào Cao Triều Phát, do hồ sơ mật thám Tây báo cho Nam Triều số: 0147/PSI. Nam Triều theo sát tung tích truyền giáo của chi phái Minh Chơn Đạo, hai bên đồng hiểu ngầm trong phạm vi an ninh, nhưng chưa phải lúc để bộc lộ trên lãnh thổ Nam Triều.

Sau 3 ngày sinh hoạt của Minh Chơn Đạo tổ chức được một Thánh Thất thăm đượm mùi trần, lấy ngôi chùa của bà goá phụ Lương Văn Tấn làm trung tâm liên lạc để chuẩn bị hoạt động, sau đó ông Phát đi thăm Thánh Tịnh Thanh Quang để bàn luận đôi điều về phương thức hành đạo với các ông Thanh Hùng, Quang Châu, Quan Khanh, Trí Hiến tại làng Đa Hòa.

Ngày thứ 6 các ông Trần Đạo Quang, Cao Triều Phát, Nguyễn Hồng Phong đến Đà Nẵng mua đất xây dựng

Thánh Thất Trung Thành để lập mỗi chi phái Minh Chơn Đạo miền Trung, cùng lúc âm thầm truyền giáo cộng sản.

17/10/1937 Cao Triều Phát đến thủ đô Nam Triều [Huế] viếng thăm ông Phạm Quỳnh, đương quyền Thượng thư Bộ học kiêm Ngự tiền Đồng lý văn phòng vua Bảo Đại, ông Nguyễn Hồng Phong tháp tùng làm hướng dẫn viên ra Huế.

Chuyến viếng thăm này ngụ ý mượn thân quen biết và cùng đồng nghiệp báo chí, nhằm vận động chi phái Minh Chơn Đạo truyền giáo ra Trung Bộ và Bắc Bộ.

Hai ông Phát và Quỳnh vốn dĩ quen biết nhau từ khi đi cùng tàu Angers về Việt Nam, nay gặp nhau ân cần vồn vã, nhớ kỷ niệm ngày dẫu xảo tại Marseille năm xưa, và kể chuyện thăng trầm sau 15 năm xa cách [1922-1937]. Cao Triều Phát đề cập đến chi phái Minh Chơn Đạo và nhờ ông Phạm Quỳnh lấy tình thân vận động Nam Triều ban Chỉ cho chi phái Minh Chơn Đạo truyền giáo ra Trung và Bắc.

Thượng thư Phạm Quỳnh có hứa “- Nếu có điều kiện tôi chấp thuận để Đạo Cao Đài truyền giáo”. Ý chung chung đã khản định Phạm Quỳnh không thẩm quyền quyết định đề nghị này và ông cũng biết có nhiều vấn đề ẩn trong nội vụ Cao Triều Phát ra Trung.

19/10/1937 Thẩm thoát 8 ngày miễn Trung, Cao Triều Phát về lại Bạc Liêu.

Nỗi vui mừng nào hơn bởi bạn Phạm Quỳnh đã hứa, như mở cửa lòng lấy đó làm tin sẽ thực hiện được ước mơ, ông đi tàu hỏa về thẳng Sài Gòn không ghé Đà Nẵng, ông gửi lời nhờ Nguyễn Hồng Phong chuyển đến

cho Trần Đạo Quang những vui mừng trong chuyến hành Đạo thành công mãn ý.

Chuyến đi ra Trung này các ông đã tạo ra hậu quả đẫm máu cho Tín đồ, nội vụ do xú ủy Trung bộ chỉ huy thủ tiêu trên 253 Tín đồ và đốt phá 4 Thánh Thất, không trực thuộc ông Trần Đạo Quang.

10/03/1938 Cộng sản Việt Nam khởi đầu bao bọc những viên thuốc vô thần sau lưng Cao Triều Phát, Lê Kim Tỵ, Đoàn Văn Bản, Nguyễn Văn Kiên và Nguyễn Phan Long chuẩn bị mở đại hội làm dù che đậy bóng Việt Minh xuất hiện, trong Đại Hội chủ đích đào bới và tìm kiếm những thuật ngữ trong thần học Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh, họ đưa ra những lý điểm ngờ vực nhằm để dẫn giải sai và làm giảm giá trị thần học Cao Đài, ý họ muốn tương lai Đạo Cao Đài sẽ là di sản của đảng Cộng Sản và nay được dịp tiến hành phân chia quyền đạo danh đời, xưng hiệu [*Qui Nguyên Hiệp Đạo*]. Họ đưa ra chương trình hành động Phá Tướng Đạo bác bỏ “*Áo mào, Chức sắc, Giáo chủ*”.

Bàn môn tả đạo như Minh Chơn Đạo khai thác Tín đồ hiểu Đạo, ít am tường và dễ lẫn lộn giáo lý. Trên thực tế đã là bàn môn tả đạo thì có bao giờ biết đến Chánh Đạo, bởi vậy họ chủ trương “*Phá Tướng Đạo*”.

Các ông thành lập chi phái Qui Nguyên Hiệp Đạo để bao vây và phá tan hoang Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh, bằng nhiều kiểu cách ma mưu, họ thực sự hành động phá tướng Đạo, như đã công bố 3 điều:

Điều Thứ Nhất: Lấy quan trường Pháp thuộc để trừ Đạo, làm chỗ dựa cho chi phái.

Điều Thứ Hai: Hành Đạo theo mô thức của đảng Cộng Sản Đông Dương. Khi Việt Nam độc lập, Tòa Thánh Tây Ninh sẽ do chi phái chương quản.

Điều Thứ Ba: Tìm mọi phương thức triệt tiêu phá tướng Đạo hủy bỏ Pháp Chánh Truyền, Tân Luật, Đạo Luật v.v...

Tổ chức Qui Nguyên Hiệp Đạo, chủ trương Đạo chỉ là một danh từ không công nhận Thượng Đế là Giáo Chủ của Đạo Cao Đài, không giáo phẩm, Đạo của họ chỉ mặc âu phục và áo dài đen.

Ngày nay Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh chính thức đứng trước hai lực ngoại lai Pháp thuộc và cộng sản, đang tranh ảnh hưởng trong các chi phái, riêng cộng sản chạy chân trước thôi thúc các chi phái phá tướng Đạo, kể từ hôm nay họ thực hiện một phương thức lẫn lộn chân lý và đưa vào chương trình hành động vùi dập Đạo Cao Đài, để tranh thủ thời gian cướp Đạo trên mặt trận tôn giáo, cùng lúc phát động chiến thuật: “*Ngoại Giáo Công Truyền và Nội Giáo Bí Truyền.*”

Trong đại hội này Trần Đạo Quang giải thích trước các chi phái rằng:

“– Chúng ta cần Tín đồ làm hậu cứ, thì phải có thủ thuật tâm lý bằng cách đánh đổi chân lý qua một lối hành đạo của ta như: Ngoại Giáo Công Truyền và Nội Giáo Bí Truyền.

1- Ngoại Giáo Công Truyền [*Điều hành bởi Cộng Truyền*]: Từ đây chủ trương vô vi nó là Ngoại Giáo Công Truyền [các chi phái nào không lệ thuộc của ta. Gọi nôm na họ là Tôn giáo, như vậy ta biến nó thành Cao Đài Đại Đạo.

2 – Nội Giáo Bí Truyền [*Điều hành bởi chi phái*]:
 Đích thực là đảng tự chế ra để làm mỗi lần lộn cho Vô Vi, gồm các chi phái trong hệ thống điều hành của Đảng và nhà nước tương lai. Gọi nôm na là Đại Đạo. Như vậy từ chi phái ngoại vi ta biến nó thành Nội Giáo Bí Truyền. Từ nay chúng ta có được một số tín đồ nhiều hơn Tòa Thánh Tây Ninh, để kết luận người có Đạo thềm khác Vô Vi sẽ bỏ Phổ Độ, chiến thắng này sẽ về ta. Từ nay chúng ta có nhiệm vụ cải táng Thể Pháp và Bí Pháp chơn truyền của Đạo Cao Đài”

Qui Nguyên Hiệp Đạo, báo cáo trong một phiên họp rằng:

“- Liên Hòa Tổng Hội thành công lớn nhờ vận động phá tướng phá Đạo.

Chúng ta thành công nay có thể lập ra Đại Đồng Tôn Giáo và chuẩn bị cho ra tạp chí Đại Đạo Thống Nhất, nguyên trước đây là tạp chí Đại Đạo Qui Nguyên có nhiệm vụ đề cao phương thức phá tướng Đạo”.

Các chí phái một lần nữa tự hóa thành thân bất chính với Đạo và đời, thiếu chất sống hiền lành cùng thiên hạ, để Việt Minh tự do bùng bít phá tướng Đạo, bôi bẩn Thể Pháp và Bí Pháp chơn truyền của Đạo, họ không ngần ngại vì hảo danh để nhận sự đen tối của chiêu bài: Đem Giống Vào Bỏ, đem Giống Vào Bỏ là chiến thuật cấu kết hai tổ chức cùng hành động:

1 – Cao Đài Liên Đoàn. Qui tự Cao Triều Phát, Đoàn Văn Bản, Vương Quang Kỳ, Lý Trọng Quý, Lên Văn Giảng, Nguyễn Văn Kiên, Trần Quang Nghiêm, Phan Trường Mạnh, Trần Văn Quế, Võ Văn Tường, Phan Thanh v.v...

2 – Liên Hòa Tổng Hội. Qui tụ Trần Đạo Quang, Võ Văn Sang, Nguyễn Văn Hoài, Nguyễn Phan Long, Đoàn Văn Bản, Nguyễn Hữu Tài, Nguyễn Văn Đức, Trương Kế An, Lê Thành Thân, Phan Văn Tông, Phan Văn Thiệu, Lê Kim Tỳ, Nguyễn Ngọc Tương, Nguyễn Văn Phùng, Nguyễn Đức Trân, Cao Văn Lối v.v...

Nhiệm vụ Cao Đài Liên Đoàn và Cao Đài Tổng Hội. Hành động chiếm Đạo bằng dụ hoặc và qui hàng, cùng lúc thực hiện kế mưu chia rẽ, lũng đoạn Đạo. Tòa Thánh Tây Ninh và những chi phái không cùng lý tưởng phá tướng Đạo sẽ là nạn nhân.

3 – Cao Đài Giáo Lý Viện: Phan Trường Mạnh, Phan Thanh, Nguyễn Đức Trân, Nguyễn Văn Phùng, Cao Sĩ Tấn, Trương Kế An, Lương Văn Bồi v.v...

Nhiệm vụ Cao Đài Giáo Lý Viện. Thực hiện tuyên truyền, tạo ra những ngờ vực, lấp lũng trong Đạo, họ vận dụng mọi hành động và suy nghĩ ma Đạo cho bằng được để che khuất chân lý truyền thống Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

Các cơ sở trá hình thuộc Cao Đài Giáo Lý Viện như:

a – Ban Chẩn tế Xã hội. Cứu thương, Tiếp tế.

b – Ban Phổ Thông Giáo Lý. Tuyên truyền phá chúng, khuyến khích ngờ vực trong đạo và làm trục thông tin.

c – Ban Liên Giao Chi Phái. Liên kết thống nhất cùng mối để chuẩn bị làm hậu thuẫn cho Việt Minh và khuyến khích Tín đồ [*hiếu sai, làm bậy*] tạo ra những dị biệt và hận thù trong toàn nội bộ Đạo Cao Đài.

Ba tổ chức trên đã xuất hiện tướng tinh che khuất

và phủ lấp Đạo, họ hành động mạnh nhưt là đồn Đạo vào cuối đường khốn cùng để đồn dẫn chân lý Đạo và họ vui mừng công bố: *“Bên Sô Nga, Tôn giáo đã bị loại ra khỏi xứ vì Chánh phủ đã hiểu dụ cho dân rõ rằng: Tôn giáo là thuốc mê báo hại sanh chúng”* [Revue Caodaique số đặc biệt sinh nhưt Ngai Ngô Văn Chiêu trang 05].

Họ tung ra chiến dịch xáo trộn chân lý Đạo Cao Đài và giải thích lệch lạc ngôn ngữ Đạo thành mơ hồ hầu mai phục và tiêu diệt Đạo Cao Đài như: Ngoại Giáo Công Truyền, Nội Ngoại Công Truyền, Mật Pháp Bí Truyền.

Cùng lúc phát động 4 chiến dịch như:

- Đại Đồng Lý Thuyết.
- Đại Đồng Công Dụng.
- Đại Đồng Chủ Nghĩa.
- Đại Đồng Tổ Chức [*Thành Lập*].

Đây là những mưu mô của dị giáo, nhằm trong tương lai đẩy đưa Tín đồ Cao Đài lương thiện vào mật khu Việt Minh và có một số Tín đồ ham tu muốn mau thành Tiên Phật, cho nên nhẹ dạ nghe lời vô thần quyến rũ ngồi tu Tịnh ở gốc cây sung, ngõ ra ngồi đây để chờ tiếp nhận mật lệnh Việt Minh mà họ từng rêu rao là Tiểu Thừa, Trung Thừa và Thượng thừa v.v...

Ở giai đoạn này Ban Cao Đài Giáo Lý Viện giữ một vai trò rất quan trọng, vì đây là cơ quan vận dụng xào nấu ngôn ngữ đức tin và ban hành những mệnh lệnh để đưa Đạo Cao Đài hóa ra phàm giáo thành sản phẩm cộng sản trong tương lai, những gì của Ban Cao Đài Giáo Lý Viện truyền dẫn nghe qua ý rất Đạo, nhưng người nghe

và đọc phải hồi tâm suy nghĩ tận cùng, mới thấy rõ tinh ma quái pháp trên mọi toan tính vì lợi ích cho đảng cộng sản và họ xem thường hành trình tâm linh của Đạo Cao Đài trên đất nước Việt Nam.

Có nhiều Tín đồ chân ý, tuy ở trong chi phái cũng thấy rõ những công phá hại Đạo của lớp người thế lực cậy quyền hạo danh Đạo, bằng chứng có nhiều Thánh Thất trở về với gốc Đạo Tòa Thánh Tây Ninh. Dù ông Phan Tường Mạnh trong vai tướng Ban Cao Đài Giáo Lý Viện cũng không tài nào đảo lộn được chân lý của Đại Đạo, dù ông đã che khuất thật kỹ cái lý vô thần trong chi phái để phá tướng Đạo, rồi cuối cùng ông Mạnh cũng phải về với lý trí và phát biểu như sau:

“Công nhận giá trị tối cao của Tân Luật và Pháp Chánh Truyền hiện hữu”.

“Chi Phái đã làm giảm ít nhiều uy tín của Đại Đạo và làm trở ngại cuộc phổ độ. Nó đã giục loạn giữa Đạo hữu, mà theo lẽ thì họ phải thương yêu nhau như con một Cha thiêng liêng và phải nắm tay nhau, anh trước em sau, trên đường thánh phước”.

15/03/1939 Lịch sử chi phái để lại rằng: Cao Triều Phát thành lập Thanh Niên Đạo Đức Đoàn [*Trung Hòa Học Phái*] nhưng trên thực tế là cơ sở Việt Minh. Trung Hòa Học Phái chủ trương Trung Thứ, chưởng quản thiêng liêng thì có ma tướng quân [*Tể Thiên Đại Thánh*] về hữu hình chủ tướng quân Cao Triều Phát, Phó tướng Phan Tường Mạnh, tam tướng Phan Lương Hiền, tứ tướng Huỳnh Văn Thảo đồng lãnh binh, lấy Thánh Tịnh Minh Đức của bà Ngọc Nhiên Hương làm trụ sở và doanh trại.

Lúc này Việt Minh thường xuất hiện trên danh nghĩa tướng quân Đại Thánh Tề Thiên, họ cần phải tạo ra nhiều huyền thoại trong mật lệnh để chuyển thành cơ bút, khi họ muốn thúc bách Cao Triều Phát hành động:

“Đại Thánh Tề Thiên. Phát hãy chuẩn bị hành động theo sắc lệnh chúc thành công và đồng liên lạc các tên Minh, Cảnh, Thân, Chơn, Thanh, Truyền, Giác, Thế, Hối, Minh, Thạnh và Giáng.

Phát, đệ tử thành tâm cầu nguyện cùng các đệ tử, để hết chí thành đặng tiếp diễn Minh Cảnh Thân Chơn.

Ban ơn các đệ tử..... Kiểu! [tiếp diễn]

*Minh chúc Cao tân sắc ngọc cung,
Cảnh thiên minh thệ chí tâm trung.
Thân Triều thanh phúc nhơn an lạc,
Chơn giáo truyền ân Phát ngộ tung.*

Thân chào chư thiên mạng cùng Phát, Ngày hôm nay mới ấy đến buổi qui nguyên, gia có bảo trước công tào đến ngày hội công đồng giáo lý tại Phước Long, đức Lý Thái Bạch cho Phát biết trước và trong bài thi có mấy tên đó, nay Phát ra lãnh trách nhiệm trọng hệ. Vậy rần lo cho tròn, còn hành vi có già sức bảo công tào, vậy Phát phải ghi nhớ mấy điều khuyên dạy mà hành sự: Một là phải điều hòa công việc âm thầm, hai là lãnh đạo hành động, ba là tạo thế lực. Chuẩn bị đồng mạng lệnh và chờ lệnh đi các nơi.

Còn Nh... phải chờ một ít lâu để phân phận sự”

Sau đó Cao Triều Phát thi hành mệnh lệnh thành công thì được Tề Thiên Đại Thánh gửi thư chúc mừng và bài thơ sau đây ông Phát chuẩn bị liên lạc các tổ đảng Sang, Cảnh, Hộ và Lờ để trao đổi tin tức và công tác như sau:

“Sáng chúc gương trong để dạy đời,
Cảnh nhàn chí nguyện một lòng thôi.
Hộ trì dân quốc thần vâng lệnh,
Lời chánh dạy khuyên Phát nhớ lời”.

Riêng tên Nh... thì phải nói là một nhân vật bí mật lắm, hiện ở trong chi phái nhưng chưa xuất hiện hành đạo.

Sau này nhân vật Nh... chính là chi phái Cao Đài Thượng Đế.

Thành viên thanh niên Đạo Đức Đoàn tuyển mộ từ chi phái Minh Chơn Đạo, Tiên Thiên, Liên Hòa Tổng Hội, Qui Nguyên Hiệp Nhứt v.v...

Hồ sơ lưu trữ thanh niên Tiên Phong trung ương: *“Thanh niên Đạo Đức Đoàn, Nam bộ có 125 đoàn viên, tại Trung bộ có 85 đoàn viên. Đạo Đức Đoàn sinh hoạt Giáo Lý căn bản rất ít, tập luyện cứu thương, võ thuật thì nhiều, ngoài ra còn vài sinh hoạt ngoài trời về nông nghiệp, những chương trình sinh hoạt và tổ chức ông Cao Triều Phát chủ động điều hành, lối sinh hoạt của Thanh niên Đạo Đức Đoàn nhằm cho nhu cầu chiến trường”.*

Hai tháng sau đảng Cộng Sản Đông Dương chuyển bổ Phan Văn Thiệu đến Bạc Liêu cùng Cao Triều Phát điều động thanh niên Đạo Đức Đoàn chuẩn bị chào mừng ngày 19/08/1940 đảng cộng sản Đông Dương chính thức công bố thành lập Việt Nam Đồng Minh Hội, sau những năm tháng hoạt động dưới dạng xây dựng cơ sở trong bóng tối.

15/05/1939 Đảng cộng sản xem như có mặt ở miền Nam trong nhiều môi trường nhưng chưa xuất hiện còn trong bóng tối, riêng môi trường Đạo Cao Đài thì lịch

sử đã ghi rất rõ: “Người cộng sản chuẩn bị giật dây chính trị lấy Đạo gieo mầm đấu tranh, lập ra Đại Đồng Thống Nhất Qui Nguyên tại Vĩnh Nguyên Tự, họ tự động thảo ra một văn bản gọi là cầu cơ bút, để bảo đảm lời dạy thiêng liêng có thực theo ý mưu toan của người cộng sản, sau đó họ qui tụ được một số chi phái phá Đạo và chuẩn bị tiến trình kháng chiến theo sách lược 4 thời kỳ như sau:

- Kỳ thứ I. Đại Đồng Lý Thuyết.
- Kỳ Thứ II. Đại Đồng Cộng Dụng.
- Kỳ Thứ III. Đại Đồng Chủ Nghĩa.
- Kỳ thứ IV. Đại Đồng Thành Lập.”

Chi phái Đại Đồng Thống Nhất Qui Nguyên có 4 thời kỳ hành sử như trên và phổ biến thành văn như sau:

“– Kỳ thứ I. Đại Đồng Lý Thuyết. Lập chi phái truyền giáo tư tưởng dị đạo, cho nhơn sanh biết đến thời kỳ đại đồng chủ thuyết Cộng Sản, vì chuẩn bị cướp chính quyền, nay toàn nhơn dân học tập lý thuyết đấu tranh và thi thố hành động.

– Kỳ thứ II. Đại Đồng Cộng Dụng [*Cộng sản dụng Đạo Cao Đài*] vận dụng tất cả sức lực đấu tranh, để đảng tiến hành chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa, tuyên truyền cho nhân dân biết từng thời điểm hành động. Các chi phái cung cấp mọi nhu cầu cần thiết cho Cộng Dụng thành công mỹ mãn.

– Kỳ thứ III. Đại Đồng Chủ Nghĩa. Đạo mất Đảng sống và phát triển mọi nơi, lập cơ sở cướp Đạo cướp Đời, để chủ nghĩa cộng sản độc quyền cai trị đất nước và chuẩn bị lập cơ bút giả trá hình nhằm phế bỏ Đại Đạo Tam Kỳ

Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

– Kỳ thứ IV. Đại Đồng Thành Lập. Đạo Cao Đài sẽ là của riêng đảng Cộng Sản, lập ra những lời tiên tri giả để hốt hết Tín đồ Cao Đài và nếu cần bức bách Đạo Cao Đài vào đảng theo kiểu như tự nguyện”.



Lúc này ông Cao Triều Phát đã ra chiến khu Đồng Tháp Mười.

20/11/1940 Xứ ủy ban hành kháng chiến và Kỳ Bộ Việt Minh Nam Bộ, lãnh đạo bởi ông Ung Văn Khiêm và Hà Huy Giáp, nay ra mật lệnh nhuộm đồ chi phái Minh Chơn Đạo và các chi phái khác, Việt Minh lấy các

Thánh Thất của chi phái làm thí điểm cho các cuộc biểu tình, ông Chuông Pháp Trần Đạo Quang kéo theo đệ tử Cao Triều Phát vào ủy ban hành động tỉnh Bạc Liêu, Trần Đạo Quang thấy tu ẩn tàn tính ốc sào, đưa đẩy Cao Triều Phát sống chung với Cộng Sản dưới bóng đèn tường chùng phúc lạc, lúc nầy Cao Triều Phát được Việt Minh trao quyền Chủ Tịch ủy ban hành động, để thảo kế hoạch tổ chức, lệnh biểu tình xuất phát do hai tín đồ Lương Đơn Quế và Võ Minh Lý trách nhiệm, hai tín đồ nầy vì đạo nhưng rất thơ ngây vô tình để cho ý gian của Việt Minh giật dây biểu tình.

Hai vị tín đồ trên sau đó bị Tây bắt bỏ tù oan tại Côn Đảo và nhiều Thánh Thất bị lính Tây đốt phá, những Thánh Thất còn lại đóng cửa cấm hành lễ, sau trận chiến quân Pháp và quân Đạo Đức Đoàn san bằng Thánh Thất Hòa Tú, Cao Triều Phát cũng bị bắt vì đương quyền chưởng quản, nhưng không có chứng cứ nào để buộc tội mới trả tự do cho ông, riêng về Tín đồ thì chết oan trên 45 vị. Mỗi khi Việt Minh phát động biểu tình, lấy nông dân làm bia chắn đạn, nhằm mục đích mượn thế nông dân đương đầu với chính quyền Pháp thuộc, thế là Việt Minh đứng ngoài hưởng lợi cả hai.

29/10/1941 Cao Triều Phát không vì lý tưởng cộng sản, nhưng ẩn tàn tự hành động, tuy không hứa hẹn dang đảng cộng sản những Thánh Thất của Chi Phái Minh Chơn Đạo, nhưng mọi việc làm đều có bóng dáng của Việt Minh ở từ xa điều động, sau lương còn có cả một tổ chức Việt Minh dưới lớp áo chi phái dật cư trong các thánh thất, Cao Triều Phát rất tin nơi người thầy Trần Đạo Quang và bạn thân thiết Phan Tường Minh và Nguyễn

Đắc, chính ba người này đã bán ông cho “*Mặt Trận Việt Minh Độc Lập Đông Minh*” từ khi ông đi miền Trung.

Ông hoạt động Đạo thành công theo lối suy nghĩ cô độc và tầm nhìn hạn hẹp của một lãnh tụ, đam mê duy danh che khuất nhân đạo mà khả vốn có lòng người yêu nước, nay đã chìm sâu dưới đáy độc đoán, duy quyền, đó là nguyên nhân cho phép đảng cộng sản sai bảo ông như con rơi đã được im tài xuất chúng, tuy vậy ông cũng có thời hành Đạo theo lương tâm vì ích lợi tha nhân, nhưng hành động của ông dục tốc bất đạt hóa ra vụng về không lường trước được những rủi ro, như xuất bản hai nhật báo [*Nhật Tân Báo và Kỷ Nguyên Mới*] bất đắc dĩ, lập đảng Lao Động Đông Dương nhưng chưa am tường lý thuyết, nhập môn chi phái Tiên Thiên chưa tròn năm sự hiểu Đạo pháp đơn sơ và ẩn ngữ kinh kệ chỉ là khái niệm, ông vội chia tay để cùng Trần Đạo Quang lập ra chi phái Minh Chơn Đạo, đó là hậu quả chưa tự nuôi nấng được sự trưởng thành đúng với suy nghĩ tốt của ông và những nẩy nở xã hội đó sẽ không bao giờ thành quả, bởi ông không tìm lối đi riêng cho vững chắc, cuối cùng để lẫn lộn đảng Lao Động và đảng Cộng Sản quyện vào nhau mà không hay biết, lúc này ông hết liên hệ với những đồng chí đảng Lao Động Đông Dương, do đó ông nhận định tình hình chính trị bệnh hoạn, rạc rời và mất cơ sở qui tụ quần chúng từ năm 1925 đến 1933, ông đã thực sự cô độc ở hậu trường chính trị và những hứa hẹn vô hình cộng sản đến với ông để lấp đầy chỗ trống rỗng tâm tư. Những chuyển biến quá nhanh, ông tự cho mình là tư tưởng quàn quại, bối rối tối mặt để bước vào bàn cờ cộng sản đã xếp đặt không lối ra, từ đó cộng sản làm chủ thực

sự trong đời ông.

10/9/1944 Lệnh từ Ủy Ban Hành Chánh Nam Bộ thành lập Cao Đài Hiệp Nhứt do Trần Văn Giàu thay mặt Việt Minh ấn ký, ban hành những qui định cho phép Cao Triều Phát làm Chủ Tịch trên danh nghĩa 12 Chi Phái, nhưng thực chất các chi phái là những trá danh và có ba trường hợp chỉ cần 6 hay 9 tín đồ cũng thành lập được một chi phái, sau đó Việt Minh bổ sung người vào các chi phái ít tín đồ, họ tập tụng kinh hành lễ, tín đồ mặc áo trắng và áo đen để phân biệt các cấp chỉ huy Đạo trong, Đạo ngoài, tín đồ búi tóc và không là để phân biệt người của đảng và người có Đạo, Việt Minh hãnh diện chế biến thành công hai tổ chức Cao Đài Hiệp Nhứt và Cao Đài Cứu Quốc.

21/02/1945 Cao Đài Hiệp Nhứt soạn thảo giáo luật và chương trình hành động cho vùng Sài Gòn, Chợ Lớn. Chủ tịch Cao Triều Phát và Tổng thư ký Lê Kim Tỵ để cử Nguyễn Văn Đắc về Tòa Thánh Tây Ninh thành lập chi phái và lôi kéo Tín đồ lập tổ chức kháng chiến nhưng thất bại vì Tín đồ Thánh Địa không đồng tình, Cao Đài Hiệp Nhứt xoay qua đối đầu với quân đội Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Bến Kéo, quận Phú Khương, tỉnh Tây Ninh, trận thư hùng giữa hai quân đội Cao Đài phân tranh ý thức hệ và biệt dị hành Đạo.

Việt Minh đứng sau lưng Cao Đài Hiệp Nhứt, đẩy hai bên vào cuộc chiến vũ trang, Theo báo cáo Việt Minh số: 078/KCNB gửi về Bắc Bộ Phủ "*Lực lượng Cao Đài của ta đã thắng Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh*". Đề nghị chánh phủ tuyên dương huy chương cho các ông Cao Triều Phát và Lê Văn Tỵ.

21/05/1945 Cao Triều Phát rơi vào cương bức do lớp sóng cuộn của Việt Minh, dù đã trái lòng ông nhưng Việt Minh vẫn phải chơi trò Lương Sơn Bạc. Đưa ông về Đồng Tháp Mười lập ra Cao Đài Kháng Chiến, tuy bị bắt ép nhưng ông là người thích hoạt động không ngồi trống rỗng thời gian ở môi trường nào cũng lấy cá tính năng động và sở trường táo bạo, không sợ trở ngại trước bất cứ ai cản lối, cho nên ít ai có thẩm quyền điều động ông.

Ông ở hảng chiếu khu, được đề cử phó chủ nhiệm ủy ban mặt trận Việt Minh tỉnh Bạc Liêu, Việt Minh chuẩn bị chiến dịch cướp chính quyền một lần nữa để cử ông làm Chủ tịch Ủy ban giải phóng dân tộc tỉnh Bạc Liêu.

23/08/1945 Cao Triều Phát được đề cử Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, dưới sự cố vấn của Phạm Ngọc Thạch và Nguyễn Văn Tạo.

Ủy Ban Hành Chánh Nam Bộ nhận mệnh lệnh mới của Hồ Chí Minh chuyển vào nam ngày 02/09/1945, Trần Văn Giàu vận động dân tỉnh Bạc Liêu tổ chức cuộc biểu tình dành mừng độc lập.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tuyên bố: “ *Thanh niên Đạo Đức Đoàn là lực lượng chính huy của Cao Đài Cứu Quốc, trung thành với chánh phủ Hồ Chí Minh, từ nay cương quyết đấu tranh cho nền độc lập và thống nhất của Tổ quốc*”.

17-24/9/1945 Chính phủ cách mạng Hồ Chí Minh phát động tuần lễ vàng, ông Cao Triều Phát bán tài sản 5.000 ha ruộng để mua vàng dâng hiến bác đảng Hà Nội và ông cũng chuẩn bị cống hiến cho Việt Minh hai chi đội 7 và 8 của Quân Đội Cao Đài Tây Ninh trước đây dưới

sự chỉ huy của Ngài Trần Quang Vinh, nhưng chuyện không thành, vì Ngài Trần Quang Vinh trở về từ ngục tù của Pháp thuộc nên hai chi đội 7 và 8 phải chia tay tướng Nguyễn Bình.

Cao Triều Phát nhận lệnh bổ sung quân số vào chiến dịch xóa trắng Cao Đài và những đảng phái có cùng ảnh hưởng với quân đội của Ngài Trần Quang Vinh, Việt Minh xem Đạo Cao Đài là thí điểm chiến dịch khùng bố Chúc Sắc, Chúc Việc và Tín Đồ.

09/10/1945 Việt Minh bắt Phối Sư Thượng Vinh Thanh [*Trần Quang Vinh*] chuyển đến khu trú mật Kim Qui tỉnh Cà Mau miền Nam Việt Nam, cùng các chí sĩ Hồ Văn Ngà, Vũ Tam Anh, Nguyễn Thanh Cường, phủ Hoài và ba người con của ông Bùi Quang Chiêu do lệnh của Ủy viên hành chánh Nam Bộ Trần Văn Giàu, ông Lê Minh và Ngô Điền bí mật di chuyển các nhà cách mạng tự do xuống Cà Mau, cũng ở tháng nầy ngày 17/10/1945 Việt Minh xử tử ông Bùi Quang Chiêu tại Hàm Vồ lục tỉnh.

20/01/1946 Lệnh Bắc Bộ Phủ số: 128/QH.VNDCCCH. Gửi đến đảng ủy Nam Bộ tổ chức đề cử Cao Triều Phát làm đại biểu Quốc Hội nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa khoá I.

Quân đội Pháp phản công Bạc Liêu quân kháng chiến của Cao Triều Phát thất thủ, lui quân về Thánh Thất Ngọc Minh trụ sở trung ương Minh Chơn Đạo, Giồng Bóm [*xã Phong Thạnh Tây, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu*] cố thủ.

15/04/1946 Quân Pháp mở cuộc tấn công, pháo binh yểm trợ, máy bay thám thính và hướng dẫn chiến thuật,

hai tiểu đoàn bộ binh với vũ khí tối tân. Kẻ mạnh đang áp kẻ yếu và tàn sát vô số tín đồ Cao Đài lương thiện không phải tay súng của Việt Minh.

Trên mặt trận vũ khí và mưu lược tranh hùng, Việt Minh lừa Tín đồ Cao Đài vào Thánh Thất để làm công quả thay bia đỡ đạn, bên ngoài thì tổ chức biểu tình chống tấn công Thánh Thất Ngọc Minh, như vậy Việt Minh có hai mặt thế thủ và thế công yểm trợ kháng chiến.

Quân đội Pháp tấn công nã trốc đạn vào Giồng Bóm và Thánh Thất Ngọc Minh, họ quân thảo tan nát thành bình địa, Tín Đồ Cao Đài phơi thây đủ kiểu trên 230 vị hy sinh không chính nghĩa, 145 vị bị thương, trên 720 tù binh trong số này chỉ có 2 kháng chiến quân phụ trách điều động Tín đồ Cao Đài, còn lực lượng vũ trang của Cao Triều Phát đã rút ra khỏi vùng chiến trức 1 giờ sáng.

Một ngày thất trận Cao Triều Phát cầu khẩn Việt Minh tiếp viện nhưng hoài công, bởi Việt Minh muốn ông rời khỏi Cao Đài Học Phái [*Đạo Đức Đoàn*] sau đó ông quyết định trao lực lượng Đạo Đức Đoàn cho Việt Minh điều động, thân phận Cao Triều Phát được xem như sống, thác từ nay gửi Việt Minh ông vào chiến khu Đồng Tháp Mười để nhận nhiệm vụ mới, ngồi chơi xem Việt Minh hành Đạo.

Quân đội Pháp kiểm soát Thánh Thất Ngọc Minh, tù binh bắt được từ sơ sinh đến tuổi chuẩn bị lia đời trên 720 người, ở trong số này chỉ có vài thực danh Việt Minh. Quân đội Pháp sàng sảy thực giả Tín đồ Cao Đài bằng phương thức bắt họ đọc kinh, nếu đọc kinh trúng là Tín Đồ Cao Đài bằng không là Việt Minh, nhưng người quân đội Pháp quên rằng Việt Minh đang điều hành Cao Đài

Hiệp Nhứt và Cao Đài Cứu Quốc nên phải thuộc kinh kệ để làm bùa hộ mạng khi cần, thế là 720 người chỉ đọc một câu kinh “*Đạo gốc bởi lòng thành tín hiệp*” đủ chứng minh người có đạo, 720 vàng thau lẫn lộn ra ngoài vòng tù đầy của quân đội Pháp.

18/04/1946 Lực lượng Cao Triều Phát rút vào chiến khu và thành lập Trung đoàn 124 của Quân đội nhân dân Việt Nam, trực thuộc Ủy ban kháng chiến Nam Bộ triệu tập tổng kết mặt trận và đề cử Cao Triều Phát đảm nhiệm chức vụ Cố vấn UBKCHCNB.

Cao Triều Phát có rất nhiều chức vụ nhưng không hành động chỉ biết ký trên giấy trắng và ban hành, còn nội dung chưa hề biết ý nghĩa của nó, tại sao phải như vậy đối với một Tây học? UBKCHCNB viện lý do bảo mật, đó là mọi toan tính mờ ám của UBKCHCNM. thời gian nầy thanh niên Đạo Đức Đoàn được hóa trang chân dung thanh niên Tiền Phong trực thuộc ban chỉ huy Đồng Tháp Mười.

Cao Triều Phát đang đảm nhiệm những danh không vụ:

- 1 – Chủ tịch Cao Đài Hiệp Nhứt.
- 2 – Chủ tịch Cao Đài Cứu Quốc.
- 3 – Chủ tịch BCH TƯ ĐCQ.
- 4 – Chủ tịch UBND TBL.
- 5 – Chủ tịch UBHĐKC.
- 6 – Chủ tịch UBGPDTTBL.
- 7 – Nghị sĩ quốc hội khóa I.
- 8 – Phó chủ nhiệm UBMTVMTBL.

9 – Cố vấn UBKCHCVB.

10 – Hội trưởng HCHQDNV.

07/03/1947 Mậu Dần. Ban Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài của Việt Minh thành lập tạp chí Cao Đài Giáo Lý, chủ trương chính nguyên lập giáo, có nghĩa là thay đổi chân lý Đạo Cao Đài để trở thành một tôn giáo theo ý của Cộng Sản, trong tạp chí này nhà nước Pháp thuộc biết được những hành động của cộng sản muốn ăn mòn nhà nước Pháp thuộc cho nên họ cũng lợi dụng cơ hội này để cài nhân viên phòng nhì vào Ban Phổ Thông Giáo Lý, cùng một lúc ăn ở thế hai mặt để trừ cộng sản và phá nát Đạo Cao Đài, giai đoạn này Phan Tường Mạnh đứng phía sau điều hợp ban quản trị Cao Đài Giáo Lý.

27/07/1947 Hồ Chí Minh chọn ngày này làm lễ Thương Binh toàn quốc.

Ngày này Hồ Chí Minh chơi trò giả nhân, trao cho ban tổ chức [*chiếc áo lót do hội Phụ Nữ biểu*] để bán đấu giá gây quỹ thương binh.

Cao Triều Phát đã chuẩn bị đánh bóng cá nhân từ lâu nhưng không cơ hội, nay thời vận đã đến ông thực hiện cơ may mua chiếc áo lót để cả nước biết đến ông nghị sĩ Nam bộ giả, bởi chánh phủ Hồ Chí Minh không có Quốc Hội theo luật dân cử dân bầu, Quốc Hội của đảng Cộng Sản là một danh sách thông qua tổ chức hợp thức hóa và chỉ định đề cử bằng miệng, như vậy dân không biết, dân không cử, dân không bầu, bằng chứng Cục Lưu Trữ Trung Ương Đảng Cộng Sản không có tư liệu danh sách ứng cử viên và danh sách phiếu bầu cử của toàn dân ở thời gian 1945. Nghị sĩ Cao Triều Phát được ông Hồ Chí Minh chú

ý trọng dụng trên cuộc chơi danh hảo để tình Hồ-Cao thêm thâm thiết, thực ra ông Hồ Chí Minh đã để trong cảm nghĩ chiều sâu có tính toán và lợi hại vô cùng, đồng chí Cao Triều Phát dưới mắt của Hồ Chí Minh là chân tay để truy sát Đạo Cao Đài, với danh Nghị sĩ hảo thơm.

Cao Triều Phát vận động quyền tiền mua áo lót rất táo bạo, ông bán chức, thăng quan cho những ai nạp tiền nhiều. Lúc này cả nước chật vật cơm ăn không no, áo vá trăm mảnh, cảnh đói và lạnh lùng không đủ che thân, thế mà Chức Sắc Cao Đài Hiệp Nhứt phải chạy vạy cho đủ số tiền đưa Cao Triều Phát như đã ấy định hơn 50 lượng vàng, tính theo thời giá tương đương trên 100.000 đồng [*thời gian chiến tranh đồng bào lấy vàng làm của, rất ít giữ tiền*].

Phiếu nhận tiền mua áo lót ngày 05/08/47, đến ngày 20 tháng 09 năm 1948 chiếc áo lót mới chuyển vào Nam bộ, do Bùi Thái Dương ủy viên thường vụ Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam thừa lệnh Hồ Chí Minh, sau đó Phạm Văn Bạch Chủ tịch UBKCHCNB, mới trao lại cho Cao Triều Phát, có kèm thư Hồ Chí Minh thân tặng ông bạn zà Cao Triều Phát và tín đồ Cao Đài Nam Bộ.

Cao Triều Phát đôi khi cũng mặc vào cho vui, ở chiến khu ông lấy áo lót làm vật động viên tinh thần Cao Đài Cứu Quốc, có lần ông nói với tướng Nguyễn Bình “- Chiếc áo lót này là mệnh lệnh, nếu cho phép tôi sẽ sử dụng hết khả năng, nó là chất quyền rũ hơn kinh kệ”.



Thư ông Hồ Chí Minh gửi cho ông Cao Triều Phát 09/1947. Hồ Chí Minh viết thư gửi Cao Triều Phát, vì mục đích thúc giục duy danh vương vào kỹ thuật đồ dầu khuyến lửa.

*“Chủ Tịch Chính Phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc*

*Kính gửi: Ông Cao Triều Phát
Cố Vấn UBKCHC Nam Bộ,
Nghị Sĩ Quốc Hội Việt Nam,
Hội Trưởng HLHQDVN,
Chủ Tịch BCH TƯ CĐCQ 12 phái hiệp
nhất.*

Nhân dịp phái đoàn vào Nam, tôi xin gửi đến ông, người bạn và miền Nam, lời chào thân ái và quyết thắng.

Zù cách xa, Chính phủ và tôi lúc nào cũng nghĩ đến công nghiệp của ông đối với Tổ quốc, đối với cuộc kháng chiến và rất mong có ngày được gặp ông.

Cuộc kháng chiến càng ngày càng gay go, sự đoàn kết nhân dân càng ngày càng phải siết chặt. Ông là một lãnh

tụ của một Tôn giáo lớn, một vị nghị sĩ, một bất lão thành. Nhiệm vụ ông đối với sự đoàn kết ở Nam Bộ rất nặng nề. Chính phủ, Quốc hội cũng như đồng bào Trung, Bắc rất hâm mộ và tín nhiệm ông.

Với sự đồng tâm nhất trí của toàn thể quốc dân, ngày vinh quang của đất nước sẽ về đây, Ngày ấy cùng ông uống một chung rượu đào, ngâm một bài thơ đắc thắng, là lòng mong mỏi của tôi.

Thay mặt cho Chính phủ, tôi chúc ông mạnh khỏe luôn để cùng toàn dân theo đuổi cuộc kháng chiến lâu dài đến ngày thắng lợi cuối cùng.

Theo bức thư này, tôi kính gửi tặng ông bức ảnh của tôi gọi là vật kỷ niệm mọn.

Chào thân ái và quyết thắng.

Tháng 09-1947

Hồ Chí Minh “.

[1] Những chữ viết tắt.

- UBKCHC: Ủy Ban Kháng Chiến Hành Chánh.
- HLHQDVN: Hội Liên Hiệp Quốc Dân Việt Nam [*Hội Liên Việt*]
- BCHTƯCĐCQ: Ban chấp hành Trung Ương Cao Đài Cứu Quốc.
- Trong thư này ông Hồ Chí Minh viết chữ d đổi thành chữ z như: zà, zù, zân, zài.



Ông Cao Triều Phát làm việc tại chiến khu



Ông Cao Triều Phát cùng vợ (Bà Châu Thị Tùng) hai con (Cao Bạch Liên và Cao Triều Khiết) và dưỡng nữ (Cao Thị Ngọc Kim đứng ở bìa trái có quàng khăn trắng) tại chiến khu để chờ đi tập kết ra Bắc.



Ông Cao Triều Phát đi nhuộm đỏ Cao Đài Chi Phái.



Ông Cao Triều Phát tại bộ chỉ huy Chiến khu 9
(cùng Khu bộ trưởng Huỳnh Phan Hộ, chủ nhiệm chính
trị bộ Phan Trọng Tuệ và ông Văn Viên)



Ông Cao Triều Phát xâm nhập vào các thánh thất chi phái Đạo Cao Đài tại Nam Bộ (Lục Tỉnh)



Ông Cao Triều Phát tại Ủy ban kháng chiến hành chính Nam Bộ (với chủ tịch UBKCHCNB Phạm Văn Bạch)



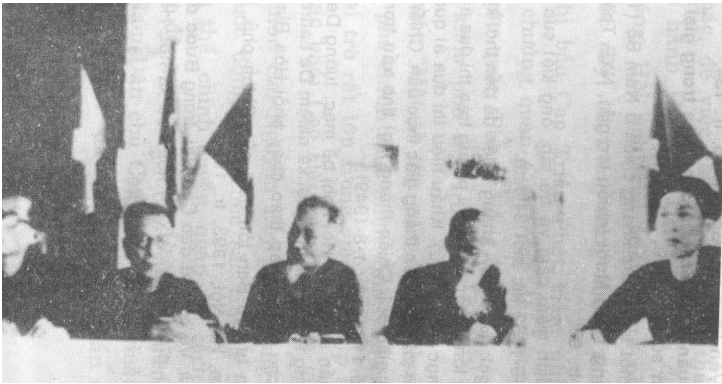
Ông Cao Triều Phát vận động tín đồ Cao Đài chi phái theo Chính phủ Kháng chiến



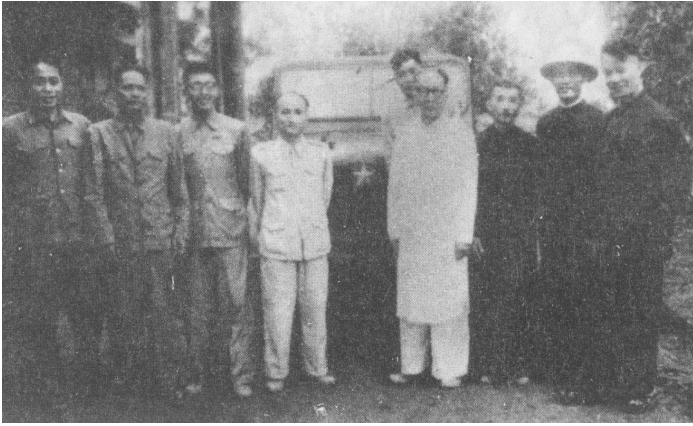
Trên bàn chủ tọa ông Cao Triều Phát ngồi giữa



Ông Cao Triều Phát đi thăm chi phái Cao Đài áo đen



Ông Cao Triều Phát cùng cán bộ lãnh đạo kháng chiến Nam Bộ. Từ trái sang: Bí thư xứ ủy Lê Duẩn, chủ tịch Hội Liên Việt Cao Triều Phát, cố vấn UBKCHC Phạm Văn Chương, chủ tịch UBKCHC Phạm Văn Bạch và phó bí thư Xứ ủy Lê Đức Thọ.



Ngày đầu tiên ông Cao Triều Phát đến căn cứ địa Việt Bắc (9-1954) cùng với chủ tịch UBKCHCNB Phạm Văn Bạch, phó chủ tịch UBKCHCNV Phạm Ngọc Thuần.



Cao Triều Phát tập kết ra Bắc, ông yết kiến Hồ Chí Minh tại chiến khu Việt Bắc 20-9-1954

CHƯƠNG HAI

21/10/1947. [*Hồ Sơ B/3. 22-10-1947*] Cao Đài Hiệp Nhứt [*Thống Nhứt*], tường trình hành động và tổ chức nội bộ trước Ủy ban Hành Chánh Nam Bộ, trong buổi hội này Trần Văn Giàu thay mặt đảng cộng sản Việt Nam, trao trách nhiệm cho Cao Triều Phát làm chủ tịch Cao Đài Cứu Quốc mở cuộc vận động Tín đồ Cao Đài xoay lưng chối Đạo theo đảng, tạo ra mọi sự lũng đoạn chia rẽ cho nội bộ truyền thống Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh và các Chi Phái không chấp nhận hành sử bất nghĩa bởi chủ trương của Việt Minh.

Cao Triều Phát đương kiêm Chủ Tịch Cao Đài Hiệp Nhứt báo cáo chương trình hoạt động và tình hình công tác giáo vận cho viên Chánh Ủy Tôn Giáo Nam Bộ và ông đề ra các kế hoạch triệt tiêu Đạo Cao Đài.

Lê Kim Tỵ tổng thư ký Cao Đài Hiệp Nhứt duyệt xét các kế hoạch hành động cuối cùng, ông được đảng cộng sản và Cao Triều Phát tin cậy nơi khả năng sẵn có và kinh nghiệm một thời làm mật thám lính khổ Đổ.

Từ khi thành lập Cao Đài Cứu Quốc, Cao Triều Phát tiếp nhận những giáo huấn chỉ thị của Cộng Sản đảng, lúc này đồng Đạo thấy ông đã say đắm lấy máu cộng sản khó rửa sạch và gia đình cũng đồng khuyên nhủ ông hãy về với Đạo, nhưng ông từ chối vì duy danh đảng ngự tặn cõi lòng che khuất tính lương thiện.

Cao Đài Cứu Quốc lúc nào cũng bận rộn chạy theo

chỉ bảo của các ông Nguyễn Văn Giầu, Nguyễn Văn Trấn. Ông và cả Cao Đài Hiệp Nhứt dần dà bỏ Tứ Thời Nhứt Tụng, vì sự liên minh vô thần cho phép ông làm con tin tế đảng, trong các phiên họp của đảng cộng sản ông đều được ca tụng như một thức thời biết bỏ Đạo theo cách mạng.

Việt Minh khôn khéo biết cách tạo ra con người Cao Triều Phát với cái duy danh, cao ngạo, nhờ đó họ sử dụng ông rất êm ái, vô thần là ma kết hợp duy danh không quyền, hơn nữa cộng sản tinh khôn biết ru ngủ đạo gia vô pháp. Việt Minh cung cấp Cao Triều Phát một số vốn kỹ thuật đấu tranh bằng phương thức tác động sôi máu thù hờn để quần chúng chối Đạo.

Hai ông Cao Triều Phát và Lê Kim Ty, học được tính ma quái của Việt Minh đến trình độ siêu đẳng, từ đó có nhiều tham vọng hưởng hết công quả sự nghiệp Đạo của Tín đồ để lên làm giáo chủ Đạo Cao Đài trong tương lai, các ông nhờ Việt Minh xiển dương cái khối đạo đức vờn vợ và trí thức cuồng si cộng sản, hai ông nào có hay ngoài bầu trời này cũng còn nhiều lớp mây ác khí chuẩn bị phủ lấy cái vô hạnh của hai ông như Việt Minh đang có kế hoạch hở rồ kẻ bám Đạo ăn theo.

Cao Triều Phát tuyên bố trước Việt Minh: “- *Khi kháng chiến thành công chúng tôi sẽ chưởng quản Đạo Cao Đài, còn cai trị đất nước là nhiệm vụ của đảng và chính phủ*” Từ câu tuyên bố này chứng tỏ ông không am tường cộng sản, để lọt vào tai Hồ Chí Minh một năm lòng, Cao Triều Phát rồi đây sẽ tiếp nhận hậu quả.

Sau ngày hội của Cao Đài Hiệp Nhứt và Cao Đài Cứu Quốc, đảng cộng sản thiết lập riêng cho Cao Triều Phát một mặt khu Cao Đài kháng chiến, ông làm nguyên

ủy chỉ huy trưởng lực lượng Đạo Đức Đoàn, nhằm trấn thủ bảo vệ Việt Minh cùng nhiệm vụ đối đầu với Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh và các Chi Phái còn lại.

Cao Triều Phát ở mặt khu chỉ huy chiến trường, Lê Kim Tỵ nhiệm vụ ở Sài Gòn làm hậu cần và liên lạc. Trong thời gian này Lê Kim Tỵ nhận lệnh mời chi phái là nhân cho hành động và lập ra đường hướng chính trị theo kiểu mẫu quốc gia để giả hiệu làm bình phong hoạt động cho Việt Minh.

Đứng trên bề mặt chính trị thì các Chi Phái Cao Đài Sài Gòn, Chợ Lớn và các tỉnh Nam Bộ nghĩ rằng Lê Kim Tỵ đã ly hôn từ bỏ Việt Minh để phục vụ lý tưởng quốc gia và không còn liên hệ với Cao Triều Phát.

Cho nên có rất nhiều Chi Phái cảm tình với Lê Kim Tỵ và tỏ bày tình đồng Đạo thân thương đoàn kết.

Phiên hội chi bộ đảng, Cao Triều Phát, Lê Kim Tỵ và tướng Nguyễn Bình của Việt Nam Quốc Dân Đảng, phân chia kế hoạch để tránh tiếng sự liên hệ bề mặt và giả dạng đối thủ, như vậy bộ ba này dấu mặt ban ngày lộ mặt ban đêm, có nhiều đêm họ hẹn gặp nhau tại Kim Chung Thế Giới để cùng mưu thảo kế sách hành động cũng là dịp hảo ý chơi trò đổ me.

05/11/1947. Tướng Nguyễn Bình, mẫu người lý tưởng quốc gia, nổi tiếng anh hùng yêu nước một thời, về sau ông vì lầm lỡ chịu phục quyền dưới cờ kháng chiến Việt Minh, buộc ông không được vẫy vùng ngoài mệnh lệnh, tướng Bình không hài lòng tỏ ý nghi kỵ Cao Triều Phát và Lê Kim Tỵ, cuộc hợp tác kháng chiến tay tư không bền

lâu chuẩn bị dẫn đến ly tán vì đã va chạm quá nhiều bất đồng mặc cả quyền lợi không đồng cân của mỗi bên và tự nó biến thành mối tranh chấp không hứa hẹn trước, họ chung sống nhưng cá nhân cách mạng lòng hạn hẹp, do đó Việt Minh ra tay trước chọn tướng Nguyễn Bình làm vật thủ tiêu tại Chợ Lớn, sau khi tướng Nguyễn Bình chết Việt Minh cưỡng bức được binh sĩ sáp nhập vào quân kháng chiến Đồng Tháp Mười.

Mấy tháng trước tướng Nguyễn Bình đã nhạy cảm nhận định tình thế có thể Lê Kim Tỵ sẽ phản ông, bởi có những hành vi chính trị vượt ra ngoài giao ước ở buổi ban đầu hợp tác và tướng Bình cũng thừa biết mệnh lệnh từ Cao Triều Phát truyền ra, mỗi khi Lê Kim Tỵ gặp tướng Bình thường tìm cách để xoay sở và bắt đầu từ tình thân ân cần đến lạnh lùng bạt trắng như vôi, Cao Triều Phát cũng cùng bản chất ấy nhưng cao hơn Lê Kim Tỵ một phân đầu. tướng Bình đã lơ chơi với ma nay không cách nào để tháo chạy, đã cùng đường tự dẫn thân đến vi mạng.

Miền Nam thời điểm này có bộ tứ xuất hiện mạnh nhứt là Việt Minh, Cao Triều Phát, tướng Nguyễn Bình và Lê Kim Tỵ. Toàn dân trong miền và Tín đồ Cao Đài thấy họ là phải lánh xa, nhưng nổi khổ ở cùng một đất nước có lánh cũng không khỏi vạ lây, nhờ vậy tổ chức Cao Đài Hiệp Nhứt và Cao Đài Cứu Quốc quy tụ được 12 Chi Phái do Việt Minh bao trùm, đến khi nội vụ 12 Chi Phái thanh trừng Tín đồ Cao Đài mới ngọt ngọt hóa ra Việt Minh quá tàn nhẫn với Đạo, như Cao Triều Phát dâng cho Việt Minh một kết quả thảm thương có hơn 215 Tín đồ Cao Đài Hiệp Nhứt và Cao Đài Cứu Quốc bị thảm sát tại chiến trường Cà Mau giữa hai địch thủ

Việt Minh và Hòa Hảo, sau đó có vài tiểu đoàn Cao Đài Cứu Quốc ly khai Việt Minh về Thánh Địa Tây Ninh sinh sống hoàn lương.

Việt Minh cho tướng Nguyễn Bình ngủ âm thầm dưới lòng đất lạnh và thẩm sát 215 Tín đồ Cao Đài, nay Lê Kim Tỵ và Bùi Văn Nhân dẫn một số Chi Phái vào Chiến Khu để bổ sung lực lượng, cùng trao đổi kế hoạch hành động với Cao Triều Phát, lúc này Cao Triều Phát vận dụng công lực lười mồm tranh thủ lòng tin, ông tỏ bày tâm tư và tình yêu nước trong chính sách đoàn kết Đạo sau lưng Việt Minh, ông tuyên bố trước các chi phái:

“- Phương tiện hành Đạo hôm nay là uy quyền của chiến thắng phải dụng bạo lực, đó là nguyện vọng Cao Đài Hiệp Nhứt và Cao Đài Cứu Quốc”.

Cao Triều Phát vẫn từng ấy ước mơ, mai này hỗn Đạo Cao Đài sẽ sống trong đảng cộng sản, sau những ước mơ đẹp trôi qua, để lại một nội lực hành động kinh ngạc, ông nào có hay thực tại trong lòng vài Chi Phái đang chán ngán lãnh tụ, khi Chi Phái tạm biệt chiến khu Đồng Tháp Mười họ mang theo hồi hộp, ngơ ngáo, lòng ray rức không yên.

Chi phái nội thành Sài Gòn cũng đang tranh ảnh hưởng duy lợi dưới bàn tay che chở Việt Minh, Cao Đài Hiệp Nhứt bắt tay với ông tướng Xuân, để đánh bóng những khuôn mặt Cao Đài kháng chiến mang lớp áo quốc gia, người Sài Gòn một lần nữa háo hức tưởng đây là đổi mới của Cao Đài Hiệp Nhứt, họ xem đây là công bố đường lối chính trị của ông tướng Xuân để phủ lấp những năm mờ Tín đồ Cao Đài đã thiệt mạng hôm qua.

18/11/1947. [*Hồ Sơ B/3.19-11-1947*]. Bùi Xuân Nhân được xem như là lãnh tụ Cao Đài Hiệp Nhứt vùng Sài Gòn, Chợ Lớn, báo cáo những hoạt động thành quả trước chính ủy Việt Minh và xác định lập trường kháng chiến cùng với Cao Triều Phát lãnh tụ Cao Đài Cứu Quốc. Nguyễn Văn Trấn hài lòng thay mặt Việt Minh trao cho Cao Triều Phát, Lê Kim Tỵ và Bùi Xuân Nhân 175 lượng vàng và 150.000 đồng để làm chi phí mua vũ khí cho tổ chức và mua tướng sáu Nguyễn Văn Xuân.

Cao Đài Cứu Quốc học tập phương lược hành động giữa ban ngày tại Sài Gòn, Chợ Lớn, theo chỉ thị Việt Minh truyền bảo lấy đấu tranh làm lý tưởng cướp chính quyền để trị, thế là Tín Đồ Cao Đài trong cuộc Việt Minh suy nghĩ tôn giáo và vô thần trở nên mâu thuẫn nhau, xuất hiện chân tu bạo tàn lồng bóng thiện ác trong hành động khó phân, bởi thế người dân Sài Gòn Chợ Lớn ngỡ vực và xâm xì cái hội sống chung Cao Đài Hiệp Nhứt của Việt Minh.

Cao Triều Phát duy danh, Lê Kim Tỵ kẻ bề tôi khốn cùng duy lợi, bởi trước đây tuy là tổng thư ký của Cao Đài Hiệp Nhứt, nhưng vẫn thấy mình khó ở với Việt Minh và tướng Nguyễn Bình, vì thường hỏi thăm kiếp sống hằng ngày nên Lê Kim Tỵ chạy vạy xin lỗi dù trời chết, như viết thư tường trình mọi sự việc đã làm sai cho tướng Bình, ông cũng hứa từ nay ông thay hình đổi sắc và giữ mồm, từ đó tướng Nguyễn Bình cảm thông và tha thứ, ông được thanh thoi không còn cái sợ như trước. Nhưng còn Việt Minh không tha thứ ông, ngày bầu cử chức vụ tổng thư ký của Cao Đài Hiệp Nhứt, tân lãnh tụ Cao Đài Hiệp Nhứt vùng Sài Gòn, Chợ Lớn ông Bùi

Xuân Nhân, mãnh liệt phản đối không chấp nhận ông Lê Kim Tỵ ra ứng cử và tố cáo rằng: “*Lê Kim Tỵ chỉ hoạt động cho lợi ích cá nhân, quên đảng bỏ Đạo xem như không có lý tưởng kháng chiến gì cả*”.

16/12/1947. [Hồ Sơ B/2. 17-12-1947] Đại Hội Cao Đài Hiệp Nhứt tại Sài Gòn, Việt Minh đánh giá thành quả tập hợp 12 Chi Phái và được xem như một lực lượng chuẩn bị thay mặt Việt Minh lao vào cuộc chiến sòng mái với Tòa Thánh Tây Ninh.

Dưới lá cờ Việt Minh. Cao Đài Hiệp Nhứt do Cao Triều Phát làm Chủ Tịch và 12 lãnh tụ Chi Phái giữ những chức vụ quan trọng như sau:

Danh sách Cao Đài Hiệp Nhứt

1. Ban Chính Đạo [*Nguyễn Ngọc Tương & Nguyễn Văn Trang*].
2. Minh Chơn Lý, Cầu vỹ [*Nguyễn Văn Ca*].
3. Minh Chơn Đạo [*Cao Triều Phát & Trần Đạo Quang*].
4. Tiên Thiên [*Lê Kim Tỵ*].
5. Chiếu Minh, Thảo lư [*bà Lê Thị Tú Huỳnh*].
6. Cao Thượng Bửu Tòa [*Nguyễn Văn Phương*].
7. Tuyệt Cốc [*Nhuận & Rường*].
8. Liên Hòa Tổng Hội [*Trần Văn Quế*].
9. Cầu Kho [*Đoàn Văn Bản*].
10. Bạch Y Chơn Lý [*Rạch Giá*].
11. Cao Đài Hội Giáo [*Cần Thơ*].
12. Chơn Lý Tâm Nguyên [*Tân An*].

Cao Đài Cứu Quốc, Cao Đài Hiệp Nhứt phân chia

quyền lực và ban chấp hành là thành viên của Mặt Trận Việt Minh.

Ban Chấp Hành Trung Ương:

- ◻ Cao Triều Phát. Chủ tịch CĐHN & CQ [MCD].
- ◻ Nguyễn Ngọc Nhựt. Phó chủ tịch nội vụ [BCĐ].
- ◻ Nguyễn Văn Khảm. Phó chủ tịch ngoại vụ [TĐ].
- ◻ Lê Kim Tỵ. Tổng thư ký nội thành [TT].
- ◻ Trần Minh Nhựt. Tổng thư ký ngoại thành [BYCL].
- ◻ Nguyễn Văn Trang. Ủy ban truyền giáo [BT].
- ◻ Trần Đạo Quang. Ủy ban giáo huấn [MCD].
- ◻ Đoàn Văn Bàng. Ủy ban liên lạc [CK].
- ◻ Bùi Xuân Nhân. Chủ tịch CĐHN Sài Gòn [VM].
- ◻ Trần Văn Quế. Hậu cần [LSSH].
- ◻ Nhan và Rường. Ủy ban pháp thuật [TC].
- ◻ Nguyễn Văn Ca. Ủy ban kinh tài [VM].
- ◻ Nguyễn Văn Kiên. Ủy ban kế hoạch [VM].
- ◻ Nguyễn Bữu Tài. Thủ quỹ [CMT].

Ban Cố Vấn CĐCQ và CĐHN:

- ◻ Ung Văn Khiêm.
- ◻ Hà Huy Giáp.
- ◻ Trần Văn Giầu.
- ◻ Trần Đạo Quang.
- ◻ Nguyễn Ngọc Tương.

28/12/1947. Cao Đài Hiệp Nhứt đại hội tổng kết tiến trình và thành quả hoạt động trong 3 năm, Cao Triều Phát báo cáo trước chi phái tại nội ngoại thành Sài Gòn,

Chợ Lớn ra chiến khu sinh hoạt không đều đặn và ông quyết định phát triển Cao Đài Cứu Quốc miền Trung, Nhân dịp này Cao Triều Phát vận động Việt Minh thành lập giáo đoàn tổ cáo Lê Kim Tỵ không tích cực có ý hoạt động cục bộ Chi Phái Tiên Thiên, Giáo đoàn Việt Minh phát truyền đơn và đính kèm báo cáo của mặt trận Việt Minh và CĐNHTU [CF. BR số 15839 ngày 12/01/1947].

Trong đại hội này còn có các ông Cao Huệ Chương, Nguyễn Văn Khảm và Hoàng Minh Viễn được Cao Triều Phát mời tham dự.

Tiếp theo Bùi Xuân Nhân tổ cáo Lê Kim Tỵ và đề nghị CĐNH Sài Gòn, Chợ Lớn sẽ là nơi đặt các cơ sở hậu cần kháng chiến và cơ quan liên lạc chiến khu Đồng Tháp Mười, trong đại hội này còn sinh ra hai chi phái Bến Tre, ông Nguyễn Ngọc Tương đại biểu Bến Tre Thánh Thất An Hội, ông Nguyễn Văn Hoài đại biểu chi phái Bến Tre Thánh Thất Hậu Gian [*Sài Gòn*] ông đề nghị chia tay chính trị và tự do hành Đạo không lệ thuộc CĐHN Việt Minh sau đó ông Hoài bị ban ám sát Cao Đài Hiệp Nhứt hù. Cùng ngày 11 Chi Phái đồng bỏ phiếu khai trừ Lê Kim Tỵ ra khỏi ban chấp hành trung ương Cao Đài Hiệp Nhứt, nhưng còn tư cách đại biểu cho chi phái Tiên Thiên.

Nay tổ chức Cao Đài Hiệp Nhứt được vững nhờ có Việt Minh ra sức bao trùm mọi tứ phía, nhưng sau đó nó tự tranh chấp nội bộ bởi cuộc hội của 12 Chi Phái vì đề nặng thế lực duy lợi, duy danh, tiếp theo cuộc bạo hành nội bộ 12 Chi Phái. Chức sắc lãnh tụ đứng đầu chi phái chỉ huy hành hung không nhân nhượng cho nhau, cuộc thanh trừng bằng vũ lực được xem như biến cố lịch sử của Cao Đài Hiệp Nhứt lần thứ hai, vì những bất đồng

hành Đạo trong suy nghĩ cá nhân, nay đã trở thành động lực ta còn mi mắt. Đây là do âm mưu của lãnh tụ Cao Đài Hiệp Nhứt nhằm xác định lực lượng thân tín Việt Minh, sự phân hóa nảy trong chủ cơ Việt Minh đã chuẩn bị môi trường cho nhiều Chi Phái mọc lên như nấm và tạo ra động lực tín đồ Cao Đài ngờ vực lẫn nhau, do đó Việt Minh can thiệp gom được các chi phái vào một lực lượng kháng chiến.

Tiên Thiên phân hóa thành 5 chi phái.

1. Tiên Thiên. [*Nguyễn Hữu Chính*].
2. Tiên Thiên Minh Đức. [*Phan Văn Tông*].
3. Tiên Thiên Châu Minh. [*Lê Kim Ty*].
4. Minh Chơn Lý. [*Cao Triều Phát*].
5. Bạch Y Liên Đoàn Chơn Lý [*Nguyễn Bửu Tài*]

Hội Thánh Bến Tre phân hóa thành 3 chi phái.

1. Bến Tre An Hội. [*Nguyễn Ngọc Tương*].
2. Cao Đài Việt Nam Bến Tre [*Lê Văn Giảng*].
3. Bến Tre Hậu Giang Sài Gòn [*Võ Văn Sang*].

Chiếu Minh phân hóa thành 9 tiểu chi phái.

1. Chiếu Minh Đàn. [*Trần Thông*].
2. Chiếu Minh Long Châu. [*Nguyễn Lạc Thúc*].
3. Tân Chiếu Minh. [*Nguyễn Hào Vĩnh*].
4. Chiếu Minh Tam Giáo. [*Lý Trọng Quĩ*].
5. Chiếu Minh Tiết Tràng Thơ [*Trương Duy Toản*].
6. Chiếu Minh Thảo Lư. [*Lê Thị Tư Huỳnh & Ngô Văn Chiêu*].
7. Tây Tông Vô Cực. [*Nguyễn Bửu Tài*]

8. Đông Tông Vô Cực. [*Ngô Văn Chiêu*]

9. Chiêu Minh. Xóm chài [*Lý Trọng Quý*]

Minh Chơn Lý phân hóa thành 3 tiểu chi phái.

1. Minh Chơn Lý. [*Nguyễn Văn Ca*].

2. Minh Chơn Đạo. [*Trần Đạo Quang & Cao Triều Phát*].

3. Tam Kỳ Nguyên Nguyên Bản Bản.

Cầu Kho phân hóa thành 2 tiểu chi phái.

1. Cầu Kho. [*Vương Quang Kỳ*].

2. Cầu Kho II. [*Đoàn Văn Bản*].

Lúc này Việt Minh bí mật thành lập chi phái Thông Thiên Đài [*Tài liệu Việt Minh*], gồm những trí thức Sài Gòn và Lục tỉnh, trụ sở của Thông Thiên Đài tại Thánh Thất Đồng Sơn [*Gò Công*] bởi các ông: Quách Quang Nghĩa, Lê Quang Nghi, Lê Quang Hộ, Nguyễn Trung Thắng, Bác Sĩ Phạm Văn Nhã [*Em họ Phạm Ngọc Thạch*]

Nhân cơ hội này Việt Minh nở rộ mặc áo dài đen, búi tóc thì đua lập chi phái và xem sự xuất hiện như việc ngẫu nhiên để làm mùa trái độn hợp thức hóa cho hình hài Giáo Hội, Hội Thánh, Cơ Quan, Liên Đoàn v.v...

1. Giáo Hội Cao Đài Thống Nhất Trung Ương.

2. Hội Thánh Minh Chơn Đạo.

3. Hội Thánh Bạch Y Liên Đoàn Chơn Lý.

4. Hội Thánh Cao Thượng Bửu Tòa.

5. Hội Thánh Cao Đài Thượng Đế.

6. Hội Thánh Hậu Giang Minh Chơn Đạo Lâm Huyền Châu.

7. Hội Thánh Cầu Kho Nam Thành Thánh Thất.

8. Hội Thánh Chơn Chơn Lý [*Cầu Vỹ, Mỹ Tho*].
9. Giáo Hội Trung Ương Việt Nam [*Bình Đức*].
10. Hội Thánh Trung Ương Trung Việt Tam Quan.
11. Liên Hòa Tổng Hội.
12. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Viện.
13. Liên Đoàn Thống Nhất.
14. Cao Đài Giáo Hội [*Nguyễn Văn Phương*].

15/02/1948 Sắc lệnh Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi vào Nam Bộ số: 132/SL. Bổ nhiệm Cao Triều Phát chức vụ Hội trưởng Hội Liên Hiệp Quốc Dân Việt Nam Nam Bộ [*Liên Việt*] và Phó Hội trưởng Hội Liên Việt toàn quốc.

Cao Triều Phát vui mừng mở cuộc tiến công về Tây Ninh để làm quà dâng Hồ Chí Minh, Lực lượng thanh niên Tiên Phong [*Thanh niên Đạo Đức Đoàn*] do Cao Triều Phát chỉ huy, phối hợp với đệ tam sư đoàn Việt Minh do Nguyễn Hòa Hiệp, khởi hành từ Đồng Tháp Mười chuyển quân qua lộ trình Sades, Địa Gay, Trà Cao An Thạch, chia ra làm hai cánh, ông Phát đến Trà Siêm thẳng vào Giang Tân, ông Nguyễn Hòa Hiệp đến Bến Cầu thẳng vào Bến Kéo, nhưng chưa đến chiến trường bị Quân Đội của Ngài Trần Quang Vinh phá trận thế tấn công, quân Việt Minh đành thu quân về lại chiến khu Đồng Tháp, quân đội ngài Trần Quang Vinh thiệt mạng hơn 5 và 25 chiến binh bị thương, nhà cửa đồng bào tiêu hủy 10%, Thánh thất Bến Cầu bị cháy.

28/02/1948. [*Hồ sơ A/I số 2071.10-11-1948*] Đại Hội Cao Đài Hiệp Nhất gồm 12 Chi Phái tổ chức tại Thánh Thất An Hội tỉnh Bến Tre, [*Ban Chính Đạo*] Đại Hội đặt

dưới quyền lãnh đạo của Việt Minh.

“Giấy thông tin và liên lạc số: 54/CT. 10-04-1947, gửi đến các chi phái thành viên Cao Đài Hiệp Nhứt và các tổ chức liên hệ, Ngài Nguyễn Ngọc Tương, thay mặt Thánh Thất An Hội và phó chỉ huy chính trị Việt Minh đồng tổ chức đại hội ký tên:

Nguyễn Văn Đông thay mặt chủ tịch chính trị tỉnh Bến Tre.

Nguyễn Văn Diên thay mặt chủ tịch chính trị Nam Bộ.

Cao Triều Phát thay mặt Cao Đài Cửu Quốc và ủy ban hành động”

Đính kèm mệnh lệnh khẩn cho các ủy ban hành động:

“- Tất cả các Hương Đạo, Tộc Đạo và Khâm Châu Đạo trực thuộc Cao Đài Hiệp Nhứt, từ đây phối hợp cung cấp nhân lực và lương thực cho kháng chiến, các cấp chiếu theo lệnh số 1938/TVT 05-04-1947 của Ủy Ban Hành Động vùng Bến Tre”.

Nguyễn Văn Bộ chi phái Bến Tre An Hội, thay mặt 12 đại biểu Cao Đài Hiệp Nhứt đồng ý ký vào biên bản hỗ trợ Ủy Ban Hành Động thực hiện lệnh số 1938/TVT. Ông còn kêu gọi 12 chi phái tạo mọi điều kiện để Ủy Ban Hành Động công tác tốt đẹp và yêu cầu tất cả tập trung cho cuộc kháng chiến vì lợi ích Cao Đài Hiệp Nhứt và tự xem mình có trách nhiệm cứu nước.

Kế Hoạch II. Việt Minh chuẩn bị bao trùm lên Đạo Cao Đài những bất trắc và giải quyết vấn đề mở rộng Cao Đài Hiệp Nhứt bằng cách áp lực Tòa Thánh Tây Ninh và

các Chi Phái còn lại, phải tham gia vào cuộc kháng chiến Việt Minh làm chủ, bằng không Việt Minh sẽ gây sự.

Danh sách Cao Đài không tham gia Việt Minh

- 1. Tòa Thánh Tây Ninh.**
- 2. Vạn Quốc Tự.**
- 3. Minh Sư.**
- 4. Minh Tân.**
- 5. Minh Thiện.**

Việt Minh tung ra chiến dịch đậu tương cùng khắp:

a / Mỗi Chi Phái đê cử ba đậi biểu tham dự đậi hội cấp vùng và bổ sung một đậi biểu vào ban chấp hành Cao Đài Cứu Quốc, thay đỏi nhân sự Cao Đài Hiệp Nhứt vào tháng 05 năm 1948.

b / Lập bộ Đạo Cao Đài Hiệp Nhứt quy địnđ như sau: Một Hương Đạo có dưới 40 người Tín đồ thì sáp nhập vào Hương Đạo bên cạnh, đê tổ chứ thành một tổ kháng chiến.

c / Tất cả thành viên của Cao Đài Hiệp Nhứt đổng tham gia kháng chiến theo lệnh ngày 19/11/1947.

d / Thống nhứt chi phái Cao Đài toàn quốc, tất cả các Thánh Thất gửi danh sách đậi diệu thường trực đê tham dự khóa chính trị Ủy Ban Hành Độnđ.

h / Ủy Ban Kháng Chiến Nam Bộ thay mặt Việt Minh điều độnđ công tác và liên lạc các chi phái Cao Đài toàn quốc.

10/03/1948 Việt Minh lập ủy ban giao liên mới cho Cao Đài Hiệp Nhứt từ lộ trình mặt khu kháng chiếu đên nội ngoại thành Sài Gòn.

Cao Triều Phát đặt trách ban giao liên Nam Bộ, các mật lệnh di vòng từ ngõ Bạc Liêu bởi qua ông Trần Lợi và ông Biện Hòa, rồi chuyển lên Sài Gòn cho Bác sĩ Phạm Văn Nhã, từ đó chuyển cho Hồ Văn Thà.

Sài Gòn là điểm giao liên huyết mạch của mọi hành động từ Bắc vào Nam và ngược lại, đảng Cộng Sản đặt cơ sở nầy trong nội thành Sài Gòn vì tránh được mọi tra lùng của mật thám. Việt Minh còn đặt nhiều cơ sở hoạt động công khai tại các Thánh Thất được xem như những nội thất Việt Minh, sau 1975 mới xuất hiện nguyên thể là những Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý và Cao Đài Giáo Việt Nam.

24/10/1948 Cao Đài Hiệp Nhứt đại hội thành lập Hội Thánh tại chiến khu Đồng Tháp Mười, để cử Cao Triều Phát chức vụ Chương quản Cửu Trùng Đài và Phạm Hồng Tiên [*đảng viên cộng sản*] chức vụ Chương quản Hiệp Thiên Đài. Hội thánh dưới quyền chỉ đạo của Cao Đài Cứu Quốc, được xem như Việt Minh chính thức lãnh đạo bốn tổ chức chi phái Cao Đài.

- 1 – Cao Đài Hiệp Nhứt.
- 2 – Cao Đài Cứu Quốc.
- 3 – Hội Thánh Cao Đài 12 Chi Phái.
- 4 – Liên Hòa Tổng Hội.

Trong đại hội ra tuyên ngôn chung gồm 5 điểm:

“1. Không nhìn nhận một số Chức sắc thiên phong và tín đồ có đi theo giặc, bị kết án tội phản quốc.

2. Không thừa nhận bất cứ một chánh phủ nào của thực dân Pháp lập ra đặng lừa gạt đồng bào quốc dân

trong giờ phút quyết liệt này.

3. Ủy hộ chánh thể dân chủ cộng hòa Việt Nam.

4. Hướng dẫn toàn chức sắc, chức việc, tín đồ trong nước cũng như ở hải ngoại tham gia triệt để cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

5. Hoan hô và tín nhiệm Chánh phủ kháng chiến Hồ Chí Minh đã anh dũng tranh đấu ròng rã ba năm nay chống lại xâm lược của thực dân Pháp, chỉ vì muốn thực hiện cho đất nước Việt Nam thống nhất, độc lập, dân chủ, phú cường”.

Đại hội Hội Thánh 12 Chi Phái thành công, Cao Triều Phát được Việt Minh tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng II, Hồ Chí Minh thay mặt nước Việt Nam gửi vào Nam Bộ tặng Huân chương độc lập hạng II và Huân chương toàn quốc kháng chiến hạng I và Chính phủ Hồ Chí Minh tặng bằng khen cho Cao Đài Cứu Quốc và 12 chi phái Cao Đài Hiệp Nhứt với ba khẩu hiệu bắt buộc người cộng sản trung kiên phải để lòng: “

1. Trung thành với Tổ quốc!

2. Hy sinh cứu quốc!

3. Đem độc lập cho dải non sông gấm vóc Việt Nam!.

Từ đó tuyên truyền ba câu thần chú trên thành chân lý xiển dương bóng xiêu ma của Cao Đài Cứu Quốc và Cao Đài Hiệp Nhứt.

25/10/1948 Sắc lệnh số: 005/TƯĐCSĐD. Kết nạp Cao Triều Phát vào đảng Cộng Sản Đông Dương, do Bí thư trung ương cục miền Nam Lê Duẩn ký.

Quá trình hoạt động của ông Cao Triều Phát:

- 3 năm cộng tác nghĩa vụ.
- 3 năm thành viên Việt Minh.
- 9 năm kháng chiến cảm tình đảng.

Tổng cộng 15 theo cách mạng, nay ông được kết nạp vào đảng.

07/11/1948. Cao Triều Phát chuyển báo cáo văn thư số 019 đến cơ quan thông tin và truyền truyền Việt Minh vùng Sài Gòn Chợ Lớn và kèm theo một bức thư viết từ tháng 9/48. Gửi cho Hồ Chí Minh và nhận được ngày 29/12/1948 tại Hà Nội.

Nội dung thư Cao Triều Phát:

"- Kính gửi: Chủ Tịch Hồ Chí Minh kính mến.

Thưa Chủ Tịch Vì lý do tôi đi công tác ở miền Tây Nam Bộ, nên không được hạnh tham dự ngày tiếp đón của Hội Chính Phủ, để nhận thư và ảnh mà Cụ [Hồ Chí Minh] gửi tặng cho tôi.

Ngày 23 tháng 09 vừa qua, sau khi tôi hết công tác về lại cơ quan làm việc, thì ông Phan Văn Bách chủ tịch Hội Hành Động Nam Bộ, trao thư và ảnh của Cụ trong dịp tổ chức hành lễ kỷ niệm năm thứ 23 của Cao Đài Hiệp Nhứt.

Tôi nhận thư và ảnh trước cuộc lễ có sự hiện diện Cao Đài Hiệp Nhứt, cán bộ, sĩ quan kháng chiến và những công chức quan trọng của chính phủ phụ trách Nam Bộ.

Tất cả quân sĩ cán bộ công chức chánh phủ và 12 Chi Phái thành viên của Cao Đài Hiệp Nhứt rất sung sướng vui mừng, đồng nghĩ rằng người dẫn đầu Cao Đài Hiệp Nhứt được Chủ Tịch Hồ Chí Minh. Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa để ý đến bởi sự kính trọng và quý mến.

Hôm nay tất cả sĩ quan và những thành viên trong Cao Đài Hiệp Nhứt rất tin tưởng ở Cụ [Hồ Chí Minh] vì cuộc giải phóng, cũng như toàn thể Cao Đài Hiệp Nhứt rất tin tưởng và kính trọng tôi về sự hoạt động cho đất nước.

Rất đặc biệt tôi cảm ơn Cụ [Hồ Chí Minh] đã quý mến và tỏ lòng nhớ đến một người bạn, người đó đã từng xây dựng đội ngũ dân công vì nước Việt Nam khi đó bị chà đạp bởi nhiều áp bức của kẻ đô hộ.

Tôi luôn luôn ghi nhớ thời điểm thành lập Việt Minh Nam Bộ, ở lẽ đó tôi đã chuẩn bị một hậu cứ cách mạng cho Chính Phủ khi cần, đây là điều yêu nước của tôi. Nay toàn Đạo Cao Đài ở miền Bắc, miền Trung đã tin cậy nơi tôi về phần Đạo yêu nước, trong lúc tất cả nhân dân không hợp tác với Mặt Trận Đoàn Kết và không trường kỳ kháng chiến.

Nhân dịp tiếp nhận thư và ảnh của Cụ, tôi có truyền truyền về quân đời cách mạng của Cụ cho tất cả Anh Em và Bạn trong Cao Đài Hiệp Nhứt miền Nam hiểu thấu. Hiện nay sự trang đấu hầu như kết quả về chúng ta, nhưng tuy vẫn còn nhiều khó khăn rồi sẽ thắng thua Cụ Chủ Tịch, thua Cụ nhứt định sẽ thắng giặc, để đưa đất nước của chúng ta đến sự độc lập hoàn toàn thống nhứt.

Về phận tôi, tôi đã nhất định giúp đỡ cho đến cùng sự giải phóng của dân mình.

Cụ làm cách mạng tranh đấu cho dân tộc vì tổ quốc. Tôi theo Cụ cũng vì trên đường lối dân tộc và tổ quốc đó. Chúng mình sẽ thắng và phải thắng bởi vì chúng mình trang đấu cho một lý tưởng đúng và tốt.

Dù tôi rất bận rộn công tác hằng ngày, lúc nào tôi cũng mong có thể gặp Cụ [Hồ Chí Minh] trong một ngày nào

gần đây. Khi nào công tác của tôi được hoàn tất tốt, ngày ấy tôi mới hài lòng.

Kính thưa Cụ Chủ Tịch. Đời sống riêng của Cụ là đời sống chung của dân tộc, của chúng mình, vì lẽ đó tôi chúc Cụ một sức khỏe vững chắc để Cụ chỉ bảo, dẫn dân tộc chúng ta đến ngày thắng giặc.

Ngày ấy Cụ sẽ đi thăm đất nước và Nam Bộ cũng như tất cả nhân dân mọi nơi, mọi làng, mọi xóm và thương thức sự chiến thắng ấy, hôm đó tôi sẽ có mặt cùng với Cụ.

Kính trọng lời chào của tổ quốc, và chiến thắng kết quả.

Tháng 09/1948

Ký tên

Cao Triều Phát”.

Cao Triều Phát sau ngày nhận được thư, ảnh và áo lót của ông Hồ Chí Minh tặng, thế là tinh thần cứ hân hoan mãi, máu hăng lúc nào cũng nổi cộm, có nhiều đêm khuya ông hứng chí dựng đầu thanh niên Đạo Đức Đoàn để giảng về khẩu hiệu quyết thắng và những phương thức sát phạt Tín Đồ Cao Đài lương thiện không cùng mục đích với ông, một số Đạo Đức Đoàn không tán thành hành động nhưng không dám hé môi vì sợ tay ông vấy máu lấm vào người, cũng có một số Đạo Đức Đoàn bạo phổi trao đổi và đặt vấn đề rằng:

“- Mai này ai là người có thẩm quyền hài tội Cao Triều Phát, vì ông đã sát hại rất nhiều Tín đồ chi phái Cao Đài”.

09/11/1948. Cao Triều Phát bổ sung lực lượng thanh niên Đạo Đức Đoàn vào trung đoàn 308 của Việt Minh tại cầu xay Đức Hòa. dịp này ông Cao Triều Phát tiếp nhận của Việt Minh 120 lượng vàng để mua vũ khí từ

quân đội Nhật và Pháp nhằm trang bị cho thanh niên Đạo Đức Đoàn vào tháng 12/1948.

16/12/1948. Việt Minh ủy nhiệm Cao Triều Phát lập ba cơ sở mới hầu biến các chi phái Cao Đài thành lực lượng Tôn giáo của Việt Minh và liên lạc trong quần chúng có Đạo. Những cơ sở này cho phép Việt Minh rộng tay bước vào chiến dịch phát động tâm lý Tôn giáo [*Phá Đạo*].

1. Cơ Quan Cao Đài Qui Nhứt.
2. Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt.
3. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Viện.

29/12/1948 Ông Hồ Chí Minh chỉ thị Cao Triều Phát thảo kế hoạch ám sát Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc tại Tòa Thánh Tây Ninh và Việt Minh Nam Bộ hỗ trợ hành động.

Nhân Đức Hộ Pháp làm việc nhiều, ít ngủ và không thường dùng cơm bữa như hằng lệ, cho nên có phần suy hao thể lực, nhờ vậy Việt Minh thừa cơ hội chỉ thị cho Na Thọ Châu và Hoàng Phước tạo dịp để Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch [*Thành viên tình bộ Việt Minh Tây Ninh*] xâm nhập Tòa Thánh thực hiện âm mưu ám sát Đức Hộ Pháp.

Đức Hộ Pháp tiếp Phạm Ngọc Thạch:

– Thưa Bác sĩ, hình như Cao Triều Phát nhờ Bác sĩ viếng thăm Bản Đạo, hầu tặng một liều thuốc ngủ phải không? Phạm Ngọc Thạch mất sắc tướng thờ dài và thưa răng:

– Thưa Ngài nội vụ viếng thăm này chỉ có ông Phát, Chủ tịch Giấu, cùng tôi và hôm nay chỉ có Ngài, ngoài ra không có người thứ năm, thế thì làm sao Ngài biết chắc chắn đây là ý không lành? Đức Hộ Pháp bình thản rằng:

– Bác sĩ viếng thăm Bản Đạo là lệnh của người thứ năm đang ở Hà Nội, tuy Bản Đạo có ốm bởi lo âu vì dân tộc đang nổi da xáo thịt, chứ chẳng phải ốm vì thời khí, hay mất ăn mất ngủ, Bác sĩ hãy an lòng. Đức Hộ Pháp dạy tiếp:

– Nếu nhiệm vụ này Bác sĩ thực hiện không thành thì liên lụy nầy nhiều hay ít đến bản thân?

Phạm Ngọc Thạch cảm thấy tứ chi bất động chân tay thừa thải hóa bất dụng. Khi kẻ ác nghe chính vị chân tu Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh đã hiểu thể tình cộng sản, lo lắng cho thân phận vô phần đức lộc của Thạch đang rước ách nạn vào thân, Người bao dung vẫn lòng từ ái thứ tha. Phạm Ngọc Thạch:

– Thưa Ngài thân tôi chết sống mệnh cung nay đã định, bởi mưu kế thủ tiêu Ngài bị lộ và nếu thành công cũng khó sống, xin Ngài tha thứ và chúc Ngài an lạc.

Đức Hộ Pháp lấy thương yêu, bao dung kẻ có tội, Người tiến chân Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch ra khỏi cửa Hộ Pháp Đường và chúc tạm biệt thượng lộ bình an.

26/10/1949 Hoàng Quốc Việt thay mặt Tổng Bộ Việt Minh, gửi cho Cao Đài Cứu Quốc, Cao Đài Hiệp Nhứt và Cao Triều Phát, với những lời ca ngợi kháng chiến:

“Chúng tôi được biết: trừ một số ở Tây Ninh không chấp nhận đường lối và chủ trương của Đảng ta, họ đã lầm lẫn theo Pháp, còn toàn thể 12 chi phái Cao Đài đã hiệp nhứt lại dưới sự lãnh đạo của cụ, sát cánh cùng toàn thể đồng bào Nam Bộ không phân biệt tôn giáo, chủng tộc.

Kháng chiến oanh liệt chống thực dân xâm lược đế quốc, nay đảng ta và nhân dân kháng chiến đến ngày độc lập vì tổ quốc.

Trước sức đoàn kết chặt chẽ của các tôn giáo chung quanh Chính phủ Kháng chiến, mưu mô dùng tôn giáo để chia rẽ dân tộc ta của thực dân Pháp bị hoàn toàn thất bại.

Chúng tôi thay mặt Tổng Bộ Việt Minh gửi đến quý đồng chí tình kháng chiến sẽ thành công”.

Tổng Bộ Việt Minh

Hà Nội 26/10/1949

Hoàng Quốc Việt

20/03/1951 Việt Minh Nam Bộ đại hội thành lập một tổ chức mới lấy tên Hội Liên Hiệp Quốc Dân Nam Bộ.

Trong bối cảnh đại hội này nhằm sơn phết lại hai bộ phận của lực lượng kháng chiến miền Nam thống nhất bởi đảng cộng sản điều phối và lãnh đạo. Quy tụ được 17 tổ chức nội ngoại chi phái Cao Đài Việt Minh Nam Bộ.

Bầu ra ban chấp hành Hội Liên Hiệp Quốc Dân trực thuộc Mặt Trận là thành viên của ủy ban hành chánh kháng chiến Nam Bộ, Cao Triều Phát được ủy nhiệm chức phó chủ tịch ngoại vụ, Nguyễn Ngọc Nhựt đệ nhị phó chủ tịch thương binh xã hội, Huỳnh Văn Tồn đệ tam phó chủ tịch mặt trận liên Việt Nam Bộ và Trần Ngọc Lê giữ chức tiểu đoàn trưởng 308.

10/07/1952 Đạo gốc Tòa Thánh Tây Ninh đứng trước tứ bề âm mưu quấy nhiễu của bàn môn tả đạo, Việt Minh xui bẩy các chi phái lộng hành bức hiếp Đạo và những năm cuối cùng Đông dương Pháp thuộc tiếp tục đàn áp Tòa Thánh Tây Ninh. Các chi phái đẩy mạnh âm mưu hiệp nhứt Cao Đài kháng chiến dưới trướng Việt Minh, những kẻ phản Đạo thừa dịp mượn Việt Minh dấy lên phá Đạo.

Nay toàn Đạo đã nhận thức rõ tình hình chi phái

phản Đạo, để chấm dứt giai đoạn lịch sử mới này, toàn Đạo nỗ lực vận dụng truyền thống thương yêu, thấp sáng tinh thần bao dung và loan truyền chân lý Đại Đạo đến khắp cõi trần, một hỗn Đạo vôi vọi thành hình, vi bằng Hội Quyền Vạn Linh, Tòa Thánh Tây Ninh 15/10/1937 xuất hiện trên kiến định vì Đạo:

“Điều thứ 14. – Phương cách đối phó cùng các chi phái phản Đạo.

Quyết định của Cửu Trùng Đài ủy nhiệm cho Phái Thượng như sau:

Những tay phản Đạo đã làm cho nền Đạo chính nghiêng từ thử, nào là chia phe phân phái lúc trước, ngày nay để xướng hiệp nhưt. Nhơn sanh chúng tôi chẳng tin và không công nhận, vì có Thánh Ngôn ngày 29 tháng 10 năm 1926 rằng: *“Những kẻ nào chia phe phân phái là đứa thù nghịch của Thầy, và chiếu theo Bát Đạo Nghị định số 8 của Đức Lý Giáo Tông ngày 15 tháng 7 năm Giáp Tuất rằng:*

“Những chi phái nào do bởi Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ làm gốc lập thành mà không do nơi mạng lệnh Hội Thánh, thì cả chúng sanh chẳng đặng nhìn nhận là của Chí Tôn và phải định quyết là bàn môn tả đạo”.

Nhơn sanh thẩm định lời trên để chứng minh con cái của Đức Chí Tôn, trước sau một lòng giữ Đạo không để bàn môn tả đạo nhập vào Thánh Thể Đạo Cao Đài và từ đây Nhơn sanh xem Bát Đạo Nghị Định là mẫu mực chính thức để bảo vệ Đạo được an ninh nếu có biến động trên Thánh Địa.

10/03/1954 Việt Minh thừa thắng Điện Biên Phủ ra lệnh kháng chiến Nam Bộ, cho chuyển Tiểu đoàn 317 do

Mười Trí điều động, từ vùng Cà Mau lên Đồng Tháp để tiêu diệt quân đội Cao Đài đang công quả trùng tu và tạo lập lại các Thánh Thất bị chiến tranh phá hủy. Việt Minh thăm sát tập thể trên hơn 574 tín hữu Cao Đài của các chi phái, càn quét, phá hủy 5 ngôi Thánh Thất và cướp lương thực của dân làm chiến lợi phẩm khao quân.

Cuộc chiến giao tranh thảm khốc, do Cao Triều Phát và Phan Tường Mạnh chỉ huy, họ xem đây là thắng lợi lớn để làm quà dâng lên đảng cộng sản chào mừng hiệp định Genève.

16/05/1954 Cán bộ Việt Minh quản lý Tôn giáo, vận động tái lập thánh thất Ngọc Sắc [*Minh Hải*] làm Tòa Thánh Minh Chơn Đạo Hậu Giang.

Tại thánh thất Ngọc Sắc chuẩn bị kế hoạch tuyên truyền cho Mặt Trận Cộng Sản miền Nam, có cả máy in và trên mấy tấn truyền đơn, họ sửa đổi một số thuật ngữ trong kinh kệ cho phù hợp đường lối Cộng Sản, đào tạo cán bộ quần chúng và quy luật chiến trường.

Hoạt động được hai năm bị bại lộ chính quyền đương thời bắt trên 31 cán bộ nằm vùng, nhưng tất cả đều mặt áo Đạo Cao Đài cho nên nhà nước nường tay đảng áp vì sợ vi phạm tín ngưỡng, đó là lợi thế chiến thuật tín ngưỡng để Việt Minh khai thác dụng được điểm yếu của miền Nam.

20/07/1954. Hiệp định Genève kết thúc, Việt Nam từ đây có hai lá cờ phân định quyền lãnh thổ Tổ quốc. Gia-Cộng lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới đình chiến cho sự tạm ổn để chuẩn bị tương lai chiến tranh lớn. Nhiệm vụ Việt Minh nam Bộ tổng kết 9 năm kháng chiến, phân chia đối xử thành phần ở lại Nam bộ và tập kết Bắc bộ,

họ mạnh tay trừ khử thương phế binh, thủ tiêu trên 1705 tín đồ bị Việt Minh ngờ vực trong của các chi phái Cao Đài miền Nam và miền Trung.

Việt Minh tổ chức vội vã cơ sở bám trụ, hàng ngũ nội ứng và cưỡng bách những ai lưỡng chùng nhưng có khả năng và trí thức đưa ra Bắc để cô lập hay sử dụng vào việc hữu ích cho đảng, cùng lúc cấp bách tạo ra một phong trào cưới hỏi và tân hôn qui mô nhằm để lại miền Nam một ấn tượng tâm lý chuẩn bị hậu thuẫn sau hiệp định Genève.

Những cuộc thăm sát mở ra như tại miền Trung, Việt Minh lấy sông Trà Khúc làm nơi thăm sát trên 2572 Tín đồ Cao Đài, miền Nam lấy khu kháng chiến Đồng Tháp làm nơi thăm sát trên 4890 Tín đồ các chi phái Cao Đài.

Lúc này Việt Minh đặt Cao Triều Phát vào tình trạng bất động, cá nhân vô quyền hành, tướng hết quân, Phan Tường Mạnh cũng biến mất.

Việt Minh chính thức làm chủ Cao Đài Hiệp Nhứt, Cao Đài Cứu Quốc và trên 12 tổ chức chi phái Cao Đài, Cao Triều Phát bị cô lập hoàn toàn hiện sống trợ trợ, thân có thể bất an, dù ông đã yêu cầu rất chân thành xin Việt Minh cho sống tại quê nhà, nhưng không phải dễ gì làm đời lương thiện. Việt Minh đặt Cao Triều Phát tạm trú tại Thánh Thất Ngọc Sắc Cà Mau, trụ sở kháng chiến của Hội Thánh Minh Chơn Đạo để chờ lệnh từ Hà Nội, có hai chủ mưu cùng một mục đích và phù hợp nội vụ đưa ông Cao Triều Phát tập kết ra Bắc:

1 – Lê Duẩn và Ủy Ban Kháng Chiến Việt Minh do Trần Văn Giàu kiêm nhiệm, đồng ý chuyển Cao Triều Phát ra Bắc để cô lập, nội vụ rất đơn giản vì ông Phát có một

thế lực đáng gờm, vừa là trí thức và uy tín miền Nam, tuy ông Phát là thành viên Việt Minh nhưng rất cô độc, bởi những phát biểu ý kiến không được cấp trên chấp thuận và những mệnh lệnh trái với lương tâm bắt buộc ông Phát phải cặm cụi thi hành, những bất hòa trong nội bộ ủy ban kháng chiến Việt Minh đến từ đó, nay có dịp mới tỵ hiềm, ganh đua duy quyền cần giải quyết và phân định ai thấy, ai tở. Sau khi kháng chiến thành công, Lê Duẩn và Trần Văn Giàu, cũng đồng ý đưa Cao Triều Phát ra Bắc Bộ để đảng cộng sản thực hiện một mưu lược mới.

2 – Ông Hồ Chí Minh lại tinh quái hơn mời Cao Triều Phát tập kết ra Bắc để cùng uống rượu làm thơ chiến thắng, trên thực tế cả hai ông đều biết mùi từng trải sự đời hơn thua bởi đức hạnh, tài năng và trí lự hạ địch thủ.

Cao Triều Phát tự ý thức, khi ra Bắc sẽ bị thiệt mạng nhưng không biết lúc nào và từ đâu đến, vì vậy ông xin ủy ban kháng chiến cho ở lại Nam Bộ, riêng về ông Hồ Chí Minh thì đang khai thác tế nhị, ở những điểm bất đồng trước đây của Cao Triều Phát với Lê Duẩn và Trần Văn Giàu, lúc này ông Phát mới nhận ra tình thế của người trí thức không phải đảng nuôi, thì khó sống chung sống với người cộng sản thực thụ.

Có một điều tối mật nữa là ông Hồ Chí Minh chịu ảnh hưởng những báo cáo của Lê Duẩn, Trần Văn Giàu và tiếp theo những mật lệnh Hồ Chí Minh gửi cho ông Phát thường bị cưỡng biện và để bại lộ, cho nên ông Hồ Chí Minh muốn đối diện với ông Phát hầu ủy lạo cao ý một tặng phẩm bịt hơi lấy mạng, hay bịt mắt lấy tiếng thơm cho đảng, như vậy Cao Triều Phát không tài nào cao bay xa chạy khỏi bàn tay Hồ Chí Minh.

Nay Cao Triều Phát tự xét lương tâm đã muộn và suy nghĩ chuyện đời đã thắm thía thâm, những giấy khắc ấy hiện về đời lồng lộng, điểm lại ngày tháng bao danh hảo, phận sinh se lòng sao xuyên, đã quần soăn 9 năm trôi nổi thặng trầm vì kháng chiến, nay mới nhận ra Việt Minh vô thân bất nghĩa, thì mái tóc đã đổi hơn hai màu đen bạc.

Việt Minh ra lệnh cho Trần Hải Năng thành viên đảng bộ kháng chiến, đến gặp Cao Triều Phát hỏi về nội vụ tập kết ra Bắc:

– Thưa anh cả, kháng chiến đã thành công anh cả có định tập kết ra Bắc không? Cao Triều Phát:

– Ra Bắc Bộ để làm gì? Đã 9 năm trời tôi dẫn thân vào cuộc kháng chiến vì nghĩa vụ đất nước, tôi lấy thân để chia sẻ nỗi khổ đau cùng đồng bào và cũng để bảo tồn diu dặt bốn Đạo, ngày nay kháng chiến không còn nữa, đất nước bị qua phân, tôi thì tuổi đã già rồi, tôi ở lại miền Nam xây dựng Hội Thánh, trùng tu lại Thánh Thất có nơi cho bốn đạo chiêm ngưỡng và tôi cũng tu trì an dưỡng tuổi già, cuối cùng gửi nằm xương tàn tại miền Nam, chứ tôi ra Bắc làm gì?

Lúc này Cao Triều Phát muốn di chuyển nơi nào cũng phải chờ lệnh của Việt Minh, ông có những nỗi sự buồn riêng và thật sự muốn trăn trở để làm một tổng kết cho đời mình, nhưng đã hết rồi vì Thánh Thất Ngọc Sắc không còn lối đi riêng dành cho ông.

Bây giờ ông đã hiểu những gì cộng sản hành động, nhưng khó hiểu khi người cộng sản muốn gì trong suy nghĩ, bởi họ không chân thành, trong 9 năm kháng chiến

đã chán, những đẩy đưa ông vào cảnh ngộ bất nhân nhưng phải lao vào hành động vì hồn ma cộng sản sau lưng thôi thúc, nay ông từ chối tập kết và muốn quên lời hứa với ông Hồ Chí Minh “*Hôm đó tôi sẽ có mặt cùng với Cụ*” và ông Hồ Chí Minh cũng đã hứa “*Người bạn Zà miên Nam... rất mong có ngày gặp được ông... ngày ấy cùng ông uống một chung rượu đào, ngâm bài thơ đắc thắng*”

Trên thực tế ông Hồ Chí Minh đã bịp bước trước và không để Cao Triều Phát yên ổn trong Nam, dù ông Phát muốn chạy trốn ở trời nào cũng bị Hồ Chí Minh kê vào cổ đại diện chủ, tiểu tư sản và thân Thực dân.

Vào dịp này Cao Triều Phát mới thực sự mở lòng nhớ Đạo, vì ông chuẩn bị chứng kiến trên 1785 tấm thân nằm xuống oan ức, Cao Triều Phát từ chối tập kết đó là cảnh cáo ông Hồ Chí Minh, nay có 1785 thương binh Cao Đài sẽ bị hóa thành tử thi còn đang nóng hổi chưa cải táng và rất nhiều vấn đề đen tối trong Mặt Trận Việt Minh. Nỗi buồn dâng cao nhất là ông nhận ra sự lầm lỗi đối với Đạo và tình người nhân nghĩa, nhân đây ông viết thư gửi Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, để diễn tả cảnh tình ngọt ngạt tại Bạc Liêu đang gặp phải:

Kính gửi: Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc

Kính thưa. Ngài cùng toàn Đạo, nay tôi viết thư này bằng nước mắt của một người tín đồ bất trung vô nghĩa.

Tuy tôi chưa được diện kiến cùng Ngài nhưng đã hiểu được đức năng vi diệu và lòng từ bi bao dung của Ngài, trước đây tôi đã lâm lạc vào Chi Phái và 9 năm kháng chiến Việt Minh. Nay đã mãn có dịp tự hỏi mình làm gì cho Đạo, vỡ lẽ thiệt hư tôi nguyện sám hối, vì tự tay vô tình diu dẫn

đồng đạo vào cơn thảm xác tàn bạo trên 2515 tín đồ và nay mai có trên 1785 tín đồ khắp nước phải chịu chết oan ức dưới tay Việt Minh.

Tôi không biết phải sử lý ra sao để cứu đồng đạo ra khỏi thảm họa vô lương này, ngay cả thân tôi cũng không thoát ra cạm bẫy đã giăng sẵn từ trước.

Đạo đến lúc quá đời thảm thương, tôi mới bạo dạn viết thư hầu bày tỏ nỗi lòng để phân trần riêng cùng Hiền Huỳnh Trần Quang Vinh nhưng không thấy phúc đáp vì Hiền Huỳnh ngờ vực tôi cả suốt 9 năm kháng chiến, vì thế mỗi cảm thông bế tắc và không cho phép tôi trình hết sự thật, nay đã đến đường cùng tôi viết thư xin nhờ Ngài cao cả không ngại vì tôi, nhằm ban ân đức phá tang cảnh trạng bi thảm Nam Bộ hiện nay, tôi linh cảm điều này Ngài thực hiện được, để cứu vớt sinh linh. Ngài hãy xem tôi như kẻ có Đạo mà bất hạnh, nếu mai sau có mệnh hệ gì xin Ngài bao dung, đây là lời sám hối cuối cùng gửi đến Ngài và xin Ngài ban phép lành cứu rỗi muôn sanh gặp phải.

Tôi Cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu trợ lực đức năng, cường chí và sức khoẻ Ngài an lạc.

Thánh Thất Ngọc Sắc Bạc Liêu

Ngày 22/07/1954

Cao Triệu Phát

28/07/1954 Trung ương cục miền Nam và đảng ủy Nam Bộ ra lệnh cho ủy ban hành động kháng chiến Nam Bộ, gửi đến Thánh Thất Ngọc Sắc một tiểu đoàn khăn cấp để dẫn độ Cao Triệu Phát về ngã bảy Phụng Hiệp.

Cùng lúc cả gia đình ông cũng được tập hợp tại đây

để đồng tập kết ra Bắc. Trên đường tập kết cùng ông có 2/3 Cao Đài Hiệp Nhứt và thanh niên Đạo Đức Đoàn.

Số còn lại không tập kết ra Bắc chia thành nhiều nhóm sinh hoạt khác nhau:

- Nhóm 1: Thừa dịp chối bỏ Cao Đài Hiệp Nhứt và 12 Chi Phái về Thánh Địa Tây Ninh sinh sống vĩnh viễn.
- Nhóm 2: Sinh hoạt Chi Phái Minh Chơn Đạo & Cao Đài Hiệp Nhứt.
- Nhóm 3: Về lại Chi Phái gốc trước khi có Cao Đài Hiệp Nhứt.
- Nhóm 4: Sinh hoạt Tiên Thiên. Lê Kim Ty.
- Nhóm 5: Chán ngán sống chung vô thần, những tín đồ nầy từ chối không tham gia Cao Đài Hiệp Nhứt và cũng từ chối luôn các Chi Phái gốc, vì chỉ còn mỗi ước mơ đơn sơ là làm tín đồ thuần khiết, họ rất sùng Đạo thường đi lễ tại các Thánh Thất cận cận Sài gòn, Chợ lớn và Lục tỉnh.

Lực lượng vũ trang Cao Đài Hiệp Nhứt và Đạo Đức Đoàn 7.455 người.

Tập kết ra Bắc: 3.400 người.

Không tập kết: 2.270 người.

Việt Minh thủ tiêu: 1.785 người.

Các lãnh tụ của 12 chi phái vẫn ở lại Nam Bộ nhưng không còn Cao Đài Hiệp Nhứt, ông Cao Triều Phát để lại Chi Phái Minh Chơn Đạo cho một ủy ban mới phụ trách, sau nầy thay tên đổi họ là Cao Đài Giáo Việt Nam trụ sở đường Cống Quỳnh.

– Số Tín đồ không tập kết 2.270 người, đến thời kỳ Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam họ tham gia hơn 300 người, những Tín đồ còn lại phần đông về sống ở Thánh Địa và một số trở thành Chức Sắc Tòa Thánh Tây Ninh và một số ít tham gia chính quyền Cộng Hòa Việt Nam cũng như quân đội Quốc gia, cùng thời điểm này có một số Chi Phái dụng ý riêng kêu gọi thành lập Cao Đài Qui Nguyên Đại Đạo.

25/01/1955 Gia quyền Cao Triều phát sống ổn định tại Hà Nội.

Khi ông ra đến Hà Nội, hoàn cảnh sống mới lạ và mọi việc di chuyển không còn để ý mật thám theo chừng, tiếng súng cũng không còn, rảnh tay chẳng còn ấn ký tờ đi tờ về giục giã, những chức vụ quyền lực đã bị tước đoạt từ khi còn ở Nam Bộ, nay ông sống xứ Bắc Bộ có cảm tưởng bình thản bởi không còn suy nghĩ về mưu kế mai phục địch và bàn thảo chiến lược giết người làm sao cho thật nhiều, mới mấy tháng sống ở Bắc Bộ mà lòng tình nhớ miền Nam hiện về trong ký ức với lời vọng “*Ngày ta chết phải là Bạc Liêu mới thích*” cái nhớ lồng lộng miền Nam nó thân thương lạ lùng và sự nhớ đã mấy tháng mà chưa thấy là Hồ Chí Minh đến thăm để cùng nhau uống rượu ngâm bài thơ chiến thắng.

Tuy cái hẹn ấy đã làm ông lo lắng, nhưng nay đã quên dần, âu cũng là thư có người không đến, lúc này ông nhớ quê hương gia đình với thuở thiếu thời có mái trường tiểu học năm xưa hè đến và ngày Sài Gòn của tuổi trưởng thành vật lộn với cái thương và đáng ghét, riêng nhớ Bạc Liêu thì gia giết hơn bởi miền đất sinh đã thắm nhum gần gũi thân người, đến đây ông càng ray rức cho

đất nước thân yêu ăn phải chất độc vô thân.

Có lần ông tâm sự với người đồng Đạo: *“Sao mà ở Bắc nhớ Nam, tôi không muốn tập kết nhưng phải bị tập kết ấy mới lạ lòng và cõi đời này chỉ có tôi bị uống rượu, ngân thơ trên giấy”*.

Tuy thế ông cũng còn lãng mạng ngâm lên lời thơ như để tả cảnh nào lòng trách phận, tặng bạn Đạo và đồng hương, thưởng thức cái gì đó nó giục bênh bổng trôi nổi như Kiều Nguyễn Du *“Bóng tà như giục cơn buồn”*.

Sau vài tháng ông nhàn cư trông đợi zà Hồ, tưởng chừng thất vọng may thay chính phủ gọi ông lên để trao cho một ít chức vụ nào là ủy viên ban thường vụ Quốc hội, ủy viên đoàn chủ tịch ủy ban trung ương mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, sau đó Quốc hội nhà nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa còn để nghị Cao Triều Phát mở đại hội tấn phong Giáo Chủ Đạo Cao Đài, nhưng bị toàn đạo tập kết và miền Bắc phản đối nên nhà nước bỏ ý định và sau đó ông chỉ còn phụ trách Chương quản Cửu Trùng Đài cũng trên giấy, thực tế ông không phải là Chúc Sắc Thiên Phong, bởi trước đây do Minh Chơn Lý [*Nguyễn Văn Ca*] phong hàm, từ lúc chia chi chẻ phái để thành lập Minh Chơn Đạo ông không còn là một Chúc Sắc theo phẩm Giáo Hữu, bởi ông Nguyễn Văn Ca xin lại rồi, xem như không có nhiệm vụ gì trong hàng giáo phẩm Cửu Trùng Đài, nếu nay đảng Cộng Sản ngộ nhận Cao Triều Phát là Chúc sắc Cửu Trùng Đài thì cũng tốt thôi, bởi một danh xưng đặt để cho chỗ trống không thì nào có hại đời bao nhiêu!

08/04/1955 Nay Việt Cộng hâm nóng lại Cao Đài Hiệp Nhứt nhưng trên danh nghĩa mới là [*Liên Giao I*]

mục đích Liên Giao I khủng bố Tín đồ Cao Đài Tây Ninh, đem lại thể thượng mã quyền đời chia chi chẻ phái và cải sửa Kinh điển, Pháp Chánh Truyền, Tân Luật để biến chân lý vi diệu trong lãnh của Đạo, thành dòng nước xoáy theo chiều ý Hà Nội.

Những cơ sở mới của Việc Cộng trên danh nghĩa Liên Giao I, gồm 5 Hội Thánh như sau:

1. Minh Chơn Đạo [*Cà Mau*]
2. Cao Thượng Bửu Tòa [*Bạc Liêu*]
3. Chiêu Minh Long Châu [*Cần Thơ*]
4. Tiên Thiên Châu Minh [*Bến Tre*]
5. Bạch Y Liên Đoàn [*Rạch Giá*]

Liên Giao I. Đặt các chi phái vào công cụ của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, họ đã đồng ký kết 9 điều nghị quyết chung ở Hậu Giang, ngoài ra có những chi phái không ở vị trí Liên Giao I, nhưng có trách nhiệm trong bóng tối để xây dựng cơ sở Đạo Cao Đài Cộng Sản như:

– Hội Thánh Thượng Đế, chịu trách nhiệm vận động từ Hậu Giang đến Trung Giang.

– Giáo Hội Cao Đài Thống Nhất Trung Ương Sài Gòn, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, chịu trách nhiệm vận động từ Tiền Giang đến Đông Bộ.

– Ban Chính Đạo Hậu Giang Sài Gòn, chịu trách nhiệm liên giao với Hội Thánh Truyền Giáo Trung Việt và một vài hội thánh ở Mỹ Tho.

20/05/1956 Ông Cao Triều Phát nhận sắc lệnh khẩn số 0854/SL. đi Kampuchia 10 ngày, Bắc Bộ Phủ cho biết khi đến nơi sẽ có Nguyễn Mạnh Hà và Thanh Hùng đón

tiếp, mọi giấy tờ thông hành đã chuẩn bị chu đáo, trong thời gian này mọi công vụ của ông do Sứ quán Phnom Penh trực tiếp hướng dẫn theo mệnh lệnh của Bắc Bộ Phủ.

Phần thứ hai ông cũng nhận được một lệnh khẩn đi Thái Nguyên và Cao Bằng, để thăm thanh niên Đạo Đức Đoàn, nhưng đây là lệnh hư tránh chung quanh không biết những gì sẽ diễn ra ngày mai và tránh gia đình để ý liên hệ chính trị bí mật của đảng.

Cao Triều Phát vừa đến phi trường Phnom Penh, có Nguyễn Mạnh Hà tiếp đón về sứ quán, không kịp thay y phục và nghỉ ngơi, thì người cần vụ trao cho ông Phát một phong thư dấu khẩn và mật của Chủ tịch nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa gửi Cao Triều Phát. Ông bình thần mở ra và đọc.

Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Mật Lệnh

Kính gửi: Đồng chí Cao Triều Phát.

Ủy viên ban thường vụ Quốc hội.

Ủy viên đoàn chủ tịch ủy ban trung ương

Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam.

Chủ tịch Hội Thánh duy nhất Đại Đạo

Tam Kỳ Phổ Độ.

Nay Đảng cần đến sự bền lòng kiên trung của đồng chí, để thực hiện công tác rất quan trọng và bức bách, đ/c Nguyễn Mạnh Hà sẽ hướng dẫn đ/c đến Thánh Thất Trấn Đạo Kim Biên [Phnom Penh] Hội Thánh Ngoại Giáo để viếng thăm Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc vào ngày 22/05/1956.

– Ngày thứ Hai viếng thăm Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, tạo niềm tin thân thiện.

– Ngày thứ Tư đồng chí đến một mình trao đổi tình hình đất nước, nhân dịp này mời Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc viếng thăm Hà Nội và toàn Đạo miền Bắc.

– Ngày thứ Mười đồng chí đến cho Đức Hộ Pháp từ trần, rồi ra phi trường về Hà Nội gấp.

Chào thân ái và quyết định thành công.

Hà Nội 20/05/1956

Hồ Chí Minh

Trí thức một miền, anh hùng một cõi như Cao Triều Phát bầm sinh kiêu hãnh, nay thân phải mềm dẽ bóp và sau khi đọc mật lệnh của Hồ Chí Minh, toát mồ hôi xối xả như mưa, dù cho kẻ mất lương tri khô cần nắng hạn cũng phải rơi lệ tự hỏi tại sao phải chính ông hành động sự ác này? mà không phải là người khác? quả thực đây là một tính toán rất bí hiểm! Ông Phát tự biết mình hết lối thối lui mà chỉ đi tới.

Tuy thế ông cũng tiếp nhận được linh tính báo ứng chỉ bảo, đi tới nhưng bằng con đường lương thiện, chân thành và giải thoát, tính Đạo đức lại hiện về để trừ khử mật lệnh bất thường, nghịch cảnh đau khổ trước mặt, ông nhớ lại đã từng lấy xác người làm cơm bữa, nay thì phải sám hối thôi!

Mọi nao núng không chờ ông trả giá để bảo vệ thân hay chạy trốn, điều đó không còn thiết thực, chỉ còn cầu nguyện tại lòng an tịnh là chính, dòng lệ tự trào ông thương người vô tội như Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc

gặp phải đời xa xứ nay va thêm có kẻ chờ dịp xuống tay để cướp mạng một Đức thiên. Người hiện làm gì và đang ở đâu? xin hãy thú tha vì tôi đã bao lần xâm phạm đến danh Người.

Thời cuộc đổi thay nhiều, nhưng oan nghiệt vẫn tăng gấp bội, tạo ra suy nghĩ lo thân, dù ông đang trạng thái bình tĩnh, nhưng chân tay bất động và tê dại như mất cảm giác bởi mật lệnh ký tên Hồ Chí Minh, làm lòng ông se lại và không ngờ Người mình tôn vinh trong lòng, để rồi chính mình nhận mật lệnh làm tên đao phủ thủ, thôi thì cũng có dịp để ông tổng kết một kiếp sinh và tiếp tục sám hối.

Ông trở về với người thật và tâm cảm rộn ràng chuẩn bị viếng thăm Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, đó là điều vinh hạnh, nhưng mang nỗi lo âu cho số phận của Ngài, sao mà đáng trách Hồ Chí Minh bất nghĩa! một Chủ tịch cả nước mà lòng đê tiện, thì làm gì nên việc trị nước yêu dân chính đại!

Cao Triều Phát chợt ngộ lại rùng mình vì cách đây không lâu ông cũng tham gia lập mưu với Hồ Chí Minh, để ra mật lệnh và cử Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch ám sát Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc tại Tòa Thánh Tây Ninh nhưng không thành và Người bao dung tha thứ cho Thạch, hôm nay mật lệnh sai Phát giết Người, có lẽ Phát cũng là Phạm Ngọc Thạch thứ hai, nhưng ai sẽ tha thứ cho Phát? và biết tội dù phải chết cũng nên viếng thăm Người để trình bày sự thực.

Vào lúc 11 giờ 45 phút 22/05/1956 Nguyễn Mạnh Hà cựu bộ trưởng chánh phủ đầu tiên của Hồ Chí Minh và Thanh Hùng cựu liên khu ủy miền Trung đang công

tác đảng tại Cao Miên, hướng dẫn Cao Triều Phát đến Thánh Thất Trấn Đạo Kim Biên để thăm viếng và thực hiện chương trình ám sát Đức Hộ Pháp.

Cao Triều Phát, Nguyễn Mạnh Hà và Thanh Hùng vào trung tâm khuôn viên Thánh Thất để chuẩn bị rẽ trái đến thư phòng Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc. Vừa lúc ấy có một ông cụ nhẹ nghiêng mình kính chào chư vị. Trong âm xuất của đảng bác ái kết tụ một sinh thức kỳ diệu, chân dung ẩn trong kính lực rất tinh tế và diệu lành.

– Bần Đạo kính chào Hiền Huynh Cao Triều Phát, Nguyễn Mạnh Hà và Thanh Hùng nào mời quý vị cùng vào điện lễ Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu cùng chư Thiêng Liêng.

Cao Triều Phát, Nguyễn Mạnh Hà và Thanh Hùng rất ngạc nhiên vì Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc đã biết tất cả chân giả của ba người khách viếng thăm Thánh Thất. Cao Triều Phát cảm nhận đây quả là thiên sứ như đã nhận thông tri, cho nên không cần giới thiệu mà vẫn am tường mọi sự trước khi diện kiến, ông Phát hơi bối rối và lúng túng trước đức cao vô sự của Người, tự linh tính báo hiệu và cảm giác được sự che chở của Người trong nội vụ tính toán âm mưu này, nhưng tại tâm bức rức bởi nội lòng đã một lần chủ định hại Người, nay vẫn còn mang đeo vết ác năm xưa và ông định cầu nguyện xin Người tha thứ.

Cao Triều Phát, Hà và Hùng vào điện lễ Đức Chí Tôn, ông tự sám hối âm thầm mong trải rộng thân ăn ở phải Đạo với Người, cùng lúc ông tiếp nhận tâm nguyện toả ngát mùi hương tuyệt diệu ở tâm hồn. Đến hết thời lễ mà ông vẫn còn say thị độ, tiếp nhận lòng hương hiện thơm đằm, cho phép ông tự xét mình để đổi mặt lệnh

thành ý thực bảo vệ quyền sống cho kẻ khác, do đó tâm thể của ông trở về bình thản, như chuyện không có gì, ánh sáng trong tự hồn bùng an lạc tràn vào vi diệu, hương duyên nầy chờ đợi Cao Triều Phát trưởng thành trong giác ngộ đã lâu.

Ra khỏi Điện Chí Tôn, tất cả cùng theo Đức Hộ Pháp về hướng văn phòng của Người, toàn Đạo biết hôm nay Đức Hộ Pháp có tiếp quan khách từ xa đến viếng thăm nên mọi việc tiếp tân và vị trí tiếp xúc rất chu đáo.

Văn phòng trống trải ánh sáng và nhiệt độ dịu, trung tâm văn phòng có một Thiên bàn nhỏ 5 cây hương đang động mùi ngát thơm nhẹ, bên cửa Nam có một bàn giấy để Đức Hộ Pháp làm việc, chung quanh có rất nhiều cửa sổ, trên tường treo chân dung quý đáng bề trên và chân dung Đức Quyền Giáo Tông [*Lê Văn Trung*], vị trí tiếp quan khách ở phương Bắc của trung tâm văn phòng.

Một Tín đồ nam đứng ở góc Đông [*Dương*] văn phòng hầu tiếp tân thưa rằng:

– Đệ tử kính thưa quý Ngài dùng những gì, ở đây có trà hương sen móc câu, nước ngọt, Café và có cả bánh cốm nếp. Ba ông khách đồng đề nghị xin nước trà hương sen.

Cuộc diện kiến khởi đầu, Đức Hộ Hộ Pháp mở lời trước vì là chủ nhà:

– Bản Đạo chúc mừng sức khỏe quý vị, rất vinh hạnh và cảm động lần đầu được Hiền Huynh Cao Triều Phát và nhị vị viếng thăm, quý Hiền Huynh đến Kim Biên nầy đã được bao lâu?

Ba người khách đồng trả lời vừa mới đến. Đức Hộ Pháp:

– Bản Đạo được tin gia đình Hiền Huynh Cao Triều Phát và Tín đồ tập kết ra Bắc vài tháng sau đó đã ổn định, điều này Bản Đạo rất vui mừng, nhưng Bản Đạo lo lắng nhiều hơn về sức khỏe, tương lai các cháu con em Đạo và cả đồng bào miền Bắc. Bản Đạo rất để lòng lớp Tín đồ trẻ bởi họ là những dòng tiếp nối con đường Đạo của chúng ta đang đi. Nhân đây Bản Đạo thay mặt cho toàn đạo xin gửi tặng phẩm này cho lớp trẻ 220.500 đồng để làm cái lễ tình người liên đới, do Trấn Đạo Kim Biên lạc quyền được và chuẩn bị gửi đến Hiền Huynh để phân phối các cháu con em Đạo, nay âu cũng là dịp rất tiện xin gửi Hiền Huynh vậy. Cao Triều Phát:

– Thưa Ngài. Tiểu Đệ chỉ ở đây hơn tuần lễ, mục đích chính công tác tham quan đất nước chùa tháp, cũng lợi dụng nhân chuyến đi này viếng thăm Ngài là chính, nếu Ngài cho phép Tiểu Đệ thường xuyên đến thăm mỗi ngày.

Riêng về số quà tặng cho các cháu con em Đạo, thì xin gửi lại Trấn Đạo, để ấn loát kinh sách và phát hành rộng rãi. Tặng phẩm này được xem như Tiểu Đệ đã nhận rồi và xin hứa khi về Hà Nội, Tiểu Đệ sẽ bán một phần nữ trang của gia đình, và thay mặt Ngài cùng Trấn Đạo Kim Biên tặng cho các cháu con em Đạo. Thưa tiếp:

– Tín đồ tập kết ra Bắc vẫn khỏe mạnh, nhưng nhớ quê Nam và thường hỏi tin nhau về Đạo cũng như đời.

Đức Hộ Pháp:

– Hiền Huynh đừng ngại số quà tặng ấy, nó chỉ là sự thể hiện tình cảm đồng Đạo, Bản Đạo để nghị ngày mai mời Hiền Huynh đến đây để trao đổi với ban vận động lạc quyền, nhằm hiểu nhau tinh thần đôi bên.

Tiếng khánh đổ ba hiệp của Trai Đường báo hiệu 14 giờ nhập trai [*ăn cơm chay buổi trưa*]. Ba người khách im liêm nghe tiếng khánh đổ hồi ba hiệp, vừa lúc ấy có một Tín đồ nam vào văn phòng mời Đức Hộ Pháp và quang khách chuẩn bị nhập trai.

Nguyễn Mạnh Hà và Thanh Hùng có ý đồ riêng xin kiếu từ giả Đức Hộ Pháp, ngụ ý bảo Cao Triều Phát ở lại toan mưu, họ nghĩ rằng đây là mối khớp đã dính vào nhau để Cao Triều Phát tự do hành động, từ đây ông Cao Triều Phát tự đến mục tiêu và cũng muốn để cho ông Phát tự do tạo tình cảm với Đức Hộ Pháp, hai ông Hà và Hùng lui chân. Tín đồ nam mời Đức Hộ Pháp và vị quan khách vào trai bên phải văn phòng.

Đức Hộ Pháp mời Cao Triều Phát nhập trai và đọc bài Kinh [*Nhập Trai*] buổi trai này ông Phát có nhiều lo lắng cho nên khi đọc kinh âm xuất uẩn khúc, nhịp kinh đuối dồn dập và buổi trai mãn, đọc tiếp bài kinh [*Xuất Trai*] nhưng lòng ông lại càng lo lắng xa xôi.

Tín đồ nam tiếp tân thu gọn bàn trai và bày ra nước trà cùng lúc mời ông Phát dùng Café nhưng từ chối bởi sợ tim nhồi mạnh, trong phòng trở lại không khí yên tĩnh chỉ còn Đức Hộ Pháp và ông Phát. Đức Hộ Pháp ngỏ lời:

– Bản Đạo rất hài lòng buổi trai hôm nay, như vậy từ hôm nay đến ngày về Hà Nội, Hiền Huynh hãy tạm trú ở đây để có dịp cùng nhau đàm Đạo, đó là điều Bản Đạo ân cần mời Hiền Huynh.

Cao Triều Phát cảm nghĩ cảnh lòng trong như bạch thủy của Đức Hộ Pháp như thế này sẽ có ngày mất mạng nếu như ai cố ý ám hại Người. Cao Triều Phát thưa:

– Thừa Ngài đã cho phép thì Tiểu Đệ an tâm nhận lời và nhân đây có vài vấn đề muốn tỏ bày xin Ngài bao dung:

1. Ngày 22/07/1954 Tiểu đệ có gửi một thông điệp đến Ngài nhưng chẳng hay Ngài có nhận được chưa?
2. Ngài có am tường Việt Minh và chính phủ Hà Nội không?
3. Ngài đối xử với Cao Đài Hiệp Nhứt như thế nào?
4. Ngài có nắm vững những chi tiết mỗi khi Cao Đài Hiệp Nhứt giao tranh với quân đội Cao Đài của Hiền Huỳnh Trần Quang Vinh không?
5. Tiểu Đệ bắt Hiền Huỳnh Trần Quang Vinh đày xuống Cà Mau như vậy Hiền Huỳnh Vinh có biết không?
6. Tiểu Đệ xin thỉnh ý về một phần Đạo tập kết ra Bắc.

Tiểu Đệ nhờ Ngài dạy phân, thiện lành, 6 vấn đề trên và xin Ngài thứ tha sự vô lễ này.

Đức Hộ Pháp ung dung phân lẽ thực hư:

– 6 vấn đề vừa trình bày qua điều nào cũng quan trọng cả, chính cái quan trọng đó đẩy đưa Hiền Huỳnh đến đây và mạng đổi mạng nhưng đó là sự đã dứt khoát rồi, thôi âu cũng là phần số đã an bày, nay chỉ còn cách chúng ta đồng cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và chư Đấng Thiêng Liêng ban ân độ rỗi cho đến ngày chung cuộc [chết].

Để trả lời 6 vấn đề mà Hiền Huỳnh đưa ra. Hiền

Huynh chờ một tí, Bản Đạo đến bàn giấy lấy ra những tư liệu để chứng minh cho Hiền Huynh thấu hiểu căn nguồn, bởi đây là những điều Hiền Huynh muốn biết:

1 – Đây là thông điệp của Hiền Huynh gửi cho Bản Đạo ngày 22/7/1954. Nhưng đến ngày sinh nhật của Bản Đạo 05/05/1955 mới nhận được từ tay thân tín của Trần Văn Giàu. Bản Đạo không phúc đáp mới có hôm nay để hiểu nhau, nếu như phúc đáp thì Hiền Huynh đã qui chung từ lâu và Bản Đạo lọt vào kế sách của ông Hồ Chí Minh.

2 – Nếu toàn Đạo không am tường Việt Minh thì nay Tòa Thánh Tây Ninh đã bị nhuộm màu đỏ rồi, cũng nhờ toàn Đạo nhận diện được chế độ nhà nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa miền Bắc, đã gây ra nhiều bi thảm cho đất nước và người dân lâm vào cảnh khốn cùng, đất nước tiếp tục chiến tranh, đó là điều Tòa Thánh Tây Ninh phải tránh trước cho nên không dự phần vào cuộc thế là vậy, những gì có lợi cho hơn sanh thì làm không ngại khó và một điều rất tối trọng mà Tòa Thánh Tây Ninh phải tránh vì mai sau Đạo phát triển ra ngoại quốc, nếu dính vào chính phủ Bắc Bộ thì lịch sử nhân loại sẽ không tha thứ.

3 – Toàn Đạo có trách và buồn phiền Hiền Huynh nhưng không nở hại nhau vì tình Huynh đệ vức tay thì đau mình, cái khổ là 12 chi phái không tự đặt mình vào ánh sáng quang minh, vì lẽ đó mới sinh biến lợi riêng do duy danh dục khích và lẽ dĩ nhiên người cộng sản thấy điều này có lợi cho họ và nhảy vào khai thác không khó, Hiền Huynh là chủ của Cao Đài Hiệp Nhất nhưng cuối cùng chủ chính là Việt Minh, Hiền Huynh chỉ ký trên

các văn kiện Đạo mà không quyền, về tính trung thực của Cao Đài Hiệp Nhứt ở buổi đầu rất tốt đẹp ai cũng đồng một ý hiệp nhứt là dịp chuẩn bị qui về một mối Đạo, nhưng sự đổi tâm của 12 chi phái rất phức tạp cho phép Việt Minh thao túng. Riêng Bản Đạo để lòng thương hơn là buồn, điều này Hiền Huynh đã biết rồi nay không cần phải lập lại.

4 – Theo bản phúc trình của Hiền hữu Phối Sư Trần Quang Vinh. Có đến 4 lần quân sĩ Hiệp Nhứt và Đạo Đức Đoàn bị lọt vào vị trí phục binh và vòng vây mỗi lúc xiết chặt, nhưng cuối cùng Cao Đài Hiệp Nhứt và Đạo Đức Đoàn vô sự, đạn hai bên không mất và cảnh vật tứ phía vẫn im lìm, trong 4 lần đó đều do Hiền Huynh chỉ huy, như vậy là Phối Sư Trần Quang Vinh đã tỏ bày sự thương yêu vô đối vì tình đồng Đạo đồng môn, những trường hợp này chỉ có Người nhân đức mới thực hiện được, nếu như sự bao vây ngược lại thì Hiền Huynh phủ lấy ngay vì dịp may hiếm có, bởi có lần Phối Sư Vinh tha chết mà Hiền Huynh vẫn ra lệnh binh sĩ tấn công làm hơn 10 binh sĩ và 2 sĩ quan của Phối sư Vinh tử trận.

Bản Đạo nhận rằng quân đội của Phối Sư Trần Quang Vinh có chính nghĩa của nó và cũng thuộc diện bất đắc dĩ trong một lý do thành hình lịch sử vào thời Bản Đạo bị lưu đày Phi Châu. Thực tế Đạo lấy tu để lập đức lập hạnh, thì đâu có chủ mưu lập quân đội để thi thố với đời, đó là điều không nên làm, nhứt là người có Đạo lại càng tránh cảnh xác thân vô thừa nhận.

Tiếp theo có lần Hiền Huynh chỉ huy cướp kho lương thực của quân đội Phối Sư Vinh mà sự chống trả rất yếu ớt, đó không phải là thua mà phải nói rằng Hiền

Huynh đang nằm vào trung điểm phục kích, nếu Phối Sư Vinh muốn thì cảnh sát phật đồng Đạo tê lương lắm. Cuối cùng kho lương thực đó Hiền Huynh chuyển được về Thánh Thất Ngọc Sắc để nuôi quân, lúc quân đội của hiền huynh đang đói trầm trọng bởi không còn lương thực nuôi quân, thế mà Việt Minh không cung cấp lại còn ăn theo. Sau này Hiền Huynh mới biết kho lương thực ấy do Phối Sư Trần Quang Vinh biếu tặng nhưng tránh tiếng là nuôi kẻ thù. Hiền Huynh xét thử từ Cổ-kim có tướng quân nào mà cho giặc kho lương bao giờ, chỉ có những con người tu hành làm tướng bất đắc dĩ mới có tấm lòng như thế.

Nay Bản Đạo vẫn còn quan ngại và buồn bởi non sanh tử trận quá nhiều dưới tay Việt Minh và quân đội Pháp. Kế đó đáng trách những tổ chức vũ trang và đảng phái không chịu đối thoại xây dựng, họ đã xem thường ý kiến của nhân dân.

5 – Điều này chỉ mới biết đây thôi và biết tường tận chi tiết, nhưng việc đã cũ thôi mình nhắc nhở lại để làm gì, hơn nữa sự hờn giận của Phối Sư Vinh nay không còn, Bản Đạo tặng tư liệu chi tiết này để Hiền Huynh đọc mà biết muôn mặt trái Việt Minh.

6 – Nay tín đồ mình ở Bắc cũng có những ưu tư tốt đẹp, muốn lập thân phụng sự non sanh, đó là điều rất đáng khuyến khích, nhưng cũng có những tín đồ chưa bao giờ tiếp nhận được Đức tin, họ lại bị tuyên truyền cho tôn giáo là thuốc ru ngủ và không bao lâu nữa Đạo hữu của mình sẽ bị hòa tang trong xã hội, rồi biến mất tiếng Đạo và cũng chính số Đạo hữu này ngày sau sẽ làm khổ Đạo, tại sao có tình trạng này? vì họ trống vắng Đức tin,

chưa am từng lập đức, lập hạnh đúng như mẫu mực một Tín đồ Cao Đài.

Như đã thấy mới ra Bắc mấy tháng mà có một số tín đồ đã không còn giữ Đạo, tín đồ của mình đã rã thành nhiều mảnh và Hiền Huynh cũng không còn tiếng nói như trước đây để tập hợp thành một khối lớn.

Đó là những lầm lỗi của chúng ta chứ không phải của tín đồ. Một chính quyền lầm lỗi đất nước đó sẽ chậm tiến, một Đạo sĩ lầm lỗi sẽ đưa Tín đồ đến cửa Phong đờ, một Tôn giáo lầm lỗi sẽ biến thành bàn môn tả đạo!

Nay Bản Đạo trình bày 6 vấn đề trên và cầu nguyện Đức Chí Tôn ban bố hồng ân cho mọi cảm thông, cùng nhau tha thứ, nếu có điểm nào Hiền Huynh không vừa ý xin nói ra để tham khảo tận tâm. Cao Triều Phát bày tỏ:

– Thưa Ngài. Quả đời ca ngợi Việt Nam có Đức Bác Nhã không sai.

Tất cả 6 câu trả lời trên Ngài đã trình bày sáng tỏ từng phần một và chính đáng sự thực là như thế, Ngài đã cứu Tiểu đệ được sống nhiều phen và hôm nay Ngài từ bi cứu rồi lần cuối kiếp sống này được vinh dự ân hưởng phúc lành, Tiểu đệ xin Ngài thứ tha vì đã làm Ngài mất rất nhiều thời gian. Thưa Ngài có cần Tiểu đệ trình bày những hoạt động của các chi phái từ trước và sau 9 năm kháng chiến không? Đức Hộ Pháp:

– Bản Đạo và toàn thể Tín đồ đã biết tất cả sự hư của các chi phái theo Việt Minh, nhưng rất thương Anh-em bị ngã phải đường mê và cũng không thể nào khuyên bảo hay trừ khử bởi vô ích, thôi thì ta nghĩ về hôm nay vậy.

Hiền Huynh nay đã cao niên, có lẽ thời gian ngủ

cũng ngần dãn, nếu thức dậy sớm thì đến đây tự nhiên để dùng điểm tâm rồi sau đó vào thời Mẹo dâng lễ Đức Chí Tôn. Cao Triều Phát:

– Thưa Ngài bao dung, Tiểu đệ rất cảm ơn và xin tạm biệt hứa sáng mai thời Mẹo về Thánh Thất lễ Đức Chí Tôn. Đức Hộ Pháp ân cần tiễn khách ra cửa đông môn và chào nhau tạm biệt, chúc một đêm bình an.

23/05/1956. Vào lúc 5 giờ 20 phút sáng, cửa Thánh Thất chưa mở có tiếng kêu bên ngoài, Tín đồ nam ra tiếp thì biết là ông khách Đạo hôm qua, Tín đồ nam mở cửa mời vào:

– Thưa Ngài, Đức Hộ Pháp đang chờ Ngài ở Trai đường để cùng điểm tâm.

Ông Phát đi theo sự hướng dẫn của Tín đồ nam, vào đến nơi Đức Hộ Pháp chào theo lễ Đạo và thăm hỏi mọi sự bình an của đêm qua.

Cửa Thánh Thất vẫn đóng như thường lệ, đến 7 sáng giờ mới mở, phía trong Thánh Thất cũng như mọi buổi sáng 5 giờ chuẩn bị hành lễ thời Mẹo [*6 giờ sáng*]. Sinh hoạt tứ thời của Tín đồ Cao Đài xưa nay vẫn thế dù ở nơi nào Tứ Thời cũng như nhau. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài [*Cao Triều Phát*] dùng gì ở đây có bánh mì, cháo, khoai, sữa, café và cacao. Cao Triều Phát:

– Cho tôi xin Café ít sữa và bánh mì. Ông thấy Tín đồ nam đem đến bàn mọi thứ điểm tâm do ông để nghị, ngoài ra có khoai mì và trà, ông hỏi Tín đồ nam rất tự nhiên:

– Còn phần điểm tâm của Đức Ngài. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài khoai mì và trà là phần điểm tâm của

Đức Ngài. Đức Hộ Pháp hiểu ý:

– Thưa Hiền Huynh sáng nào cũng thế Bản Đạo chỉ xin điểm tâm trà với khoai, sang ngày mai thì đổi món khoai với trà. Bản Đạo điểm tâm khoai củ và trà là để nhớ ơn người xưa và những người đang khổ ở quê nhà.

Cao Triều Phát vui vẻ hết ngại ngùng và bình thường điểm tâm, trong buổi nầy cũng có Tín đồ dùng Café sữa, Cacao, bánh mì v.v... không khách sáo, cũng không phân biệt giai cấp hoàn toàn tự nhiên.

Tiếng chuông đổ hồi thứ nhất tất cả Tín đồ đã điểm tâm vừa chấm dứt rời khỏi Trai đường, Đức Hộ Pháp tặng ông Phát chiếc áo dài Đạo và cùng đến Điện thờ hành lễ.

Tiếng chuông đổ hồi thứ hai tất cả Tín đồ nhập Điện.

Tiếng chuông đổ hồi thứ ba tất cả Tín đồ đồng bái chúc mừng nhau và nhập Đàn. Đức Hộ Pháp và Chức Sắc Hiệp Thiên Đài di chuyển trước kể Chức Sắc lưỡng phái Cửu Trùng Đài, Chức Việc lưỡng phái và Tín đồ lưỡng phái.

Thời Mẹo viên mãn, toàn đạo bái ban chờ nghe truyền giảng giáo lý, hôm nay Đức Hộ Pháp không truyền giảng giáo lý, chỉ để thời nầy nhằm giới thiệu ông Cao Triều Phát với toàn Đạo hiện diện trên 100.

Đây là buổi giới thiệu danh chánh ngôn thuận, trên thực tế thì toàn Đạo đã hiểu hết nội dung bởi Đức Hộ Pháp có ban tốc ký truyền thông tri trước, toàn Đạo đã am tường mọi vấn đề của ông Phát, như 6 câu hỏi của ông Phát được Đức Hộ Pháp trả lời đã thành văn bản lưu.

7 giờ 30 phút toàn Đạo bái ban cuộc lễ viên mãn,

Đức Hộ Pháp mời ông Phát về văn phòng. Đức Hộ Pháp ngẫm lời tâm tư:

– Thưa Hiền Huynh chuyển đi xa này có khó nhọc không? Cao Triều Phát:

– Thưa Ngài nay Tiểu đệ vừa mới hiểu, trường đời chỉ là gửi tạm kiếp sinh, Đạo đức mới gọi là tri thức trong trường cửu và tri thức ta hòa nhập cuộc đời an lạc. Nếu Tiểu đệ có đức hạnh thì chuyển đi xa này thông thoáng, bằng không thể nào tránh được những an bài, Tiểu đệ nghĩ rằng có trình bày hết ra đây những nỗi lòng cũng không hơn chân thành và những sự thực mới chứng minh hết nội tâm kẻ khổ.

Ông im lặng 2 phút, tay đưa vào túi lấy ra một phong thư trao cho Đức Hộ Pháp, Người tiếp nhận và đọc lên đủ để phía trong ban tốc ký làm việc và ông Phát nghe:

Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa

Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Mật Lệnh

Kính gửi: Đồng chí Cao Triều Phát.

Ủy viên ban thường vụ Quốc hội.

Ủy viên đoàn chủ tịch, ủy ban trung ương

Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam.

Chủ tịch Hội Thánh duy nhất Đại Đạo

Tam kỳ Phổ Độ.

Đồng chí thân mến. Nay đảng cần đến sự bền lòng kiên trung của đồng chí, để thực hiện công tác rất quan trọng và bức bách, đ/c Nguyễn Mạnh Hà sẽ hướng dẫn đ/c đến Thánh Thất Kim Biên [Phnom Penh] Hội thánh

Ngoại Giáo, để viếng thăm Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc vào ngày 22/05/1956.

1 – Ngày thứ Hai đến viếng thăm Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc và tạo niềm tin thân thiện.

2 – Ngày thứ Tư đồng chí đến một mình trao đổi tình đất nước, nhân dịp này mời Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc viếng thăm Hà Nội và toàn Đạo miền Bắc.

3 – Ngày thứ Mười đồng chí đến cho Đức Hộ Pháp từ trần, rồi ra phi trường về Hà Nội gặp.

Chào đồng chí thân ái và quyết định thành công

Ngày 20/05/1956

Hồ Chí Minh

CHƯƠNG BA

TAO TRIỀU Phát thở nhẹ:

– Xin Đức Ngài tìm cho Tiểu Đệ một lối sống, ví dụ như có thể ở luôn đây hay về Tòa Thánh cũng được. Đức Hộ Pháp khuyên nhủ:

– Hiền Huynh sống ở nơi nào cũng được điều đó không khó, ở đây từ hôm nay hay về Tòa Thánh vào ngày mai cũng được, đó là lối giải độc rất ổn, nhưng ông Hồ Chí Minh đã tính mưu kế trước rồi, Hiền Huynh nay chỉ cần hồi tâm nhớ lại sẽ thấy điều này, có ai tập kết ra Bắc mang cả gia đình đâu, nếu có chẳng chỉ vài gia đình là cùng và nay họ cũng đồng hoàn cảnh như Hiền Huynh.

Trước ngày Việt Minh tổ chức tập kết đã cô lập Hiền Huynh và không được ra khỏi Thánh Thất Ngọc Sắc vì họ đang chờ lệnh của ông Hồ Chí Minh, khi họ nhận thấy Hiền Huynh còn sử dụng được vài vụ có ích lợi cho đảng Cộng Sản, nên lệnh bắt buộc cả gia đình phải tập kết vội vã, tuy Hiền Huynh không tự nguyện tập kết. Việc chính là họ cần đến Hiền Huynh, thế là thuyền xuôi trúng dòng kế sách của họ. Hôm nay họ trao cho Hiền Huynh thi hành mật lệnh nguy hiểm và rất khó, đương nhiên họ phải bắt cả gia đình Hiền Huynh làm con tin nhằm để thực hiện cho mưu kế thành đạt, họ đã nắm rõ tình cảm Hiền Huynh vì thương yêu gia đình không thể

bỏ dở dang mật lệnh và cũng không tài nào trốn tránh khỏi mật lệnh.

Ông Hồ Chí Minh cẩn thận rất chi ly trước khi thực hiện, khi mật lệnh ra khỏi tầm tay và người phụ trách mật lệnh dù thành công hay thất bại cũng không được dịp để sống, họ bảo vệ đảng tuyệt đối, xem thường sinh mạng của người khác và họ có thể bán dân tộc mình cho liên ban Sô Viết.

Nay xét thấy tờ mật lệnh quả là đe dọa thân thể Hiền Huynh đến nỗi lo âu khắc khoải, hao mòn ý chí, mật lệnh này là sắt thép của chế độ, có đủ mãnh lực áp chế Hiền Huynh vào đường không còn cách nào thoái bộ được, âu có sinh thì ắt có tử nhưng chúng ta cần tử trên cõi phúc lạc, chứ không chịu tử dưới những ngộ nhận yêu nước của người giả thế này được! Hôm nay Bản Đạo chấp nhận sự chết này, xin Hiền Huynh thay mặt ông Hồ Chí Minh đọc thủ, vì Bản Đạo muốn cứu nhiều người đáng được cần sống.

Hiền Huynh hãy nhận lời này để chuẩn bị thực hiện, Bản Đạo xem cuộc sống này có như không, người đời thường cho là huyền diệu khi có người chết để họ sống, họ chưa nhận được huyền diệu nên không chấp nhận mật sống là cần thiết, xin Hiền Huynh an tâm, Bản Đạo lấy Đạo hạnh này để ban ân cho nhơn sanh đó. Đức Chúa Jê-sus cũng một lần nhận chết cho thiên hạ sống đấy mà!

Cao Triều Phát, lương tâm xúc động nước mắt chảy đầm đìa và thưa rằng:

– Thưa Đức Ngài, trước đây Tiểu đệ đã quyết định đến đây vì mục đích viếng thăm Đức Ngài là chính, còn

việc thủ tiêu Đức Ngài không có trong suy nghĩ và hành động, giả sử Tiểu đệ thủ tiêu Đức Ngài thành công khi về Hà Nội cũng sống không hơn vài tháng, thế thì thủ tiêu Đức Ngài có lợi chi đâu, để rồi mang tiếng xấu xa, lịch sử Đạo mai sau sẽ phê phán Tiểu đệ.

Đức Hộ Pháp cảm ơn và khuyên nhủ:

– Hiền Huynh nên về Hà Nội để bảo vệ gia đình không còn cách nào khác hơn và những ngày tháng còn lại cần nhứt tự mình sám hối, đây cũng là một dịp trả quả đền ân nghĩa với gia đình và cho muôn họ. Cao Triều Phát cảm động:

– Tiểu Đệ nay thấu lý Đức Ngài truyền dạy.

10 giờ ban vận động lạc quyền Trấn Đạo Kim Biên đến văn phòng Hộ Pháp, viếng thăm sức khỏe Đức Hộ Pháp và trao đổi với ông Cao Triều Phát về tặng quà cho con em Đạo miền Bắc Việt Nam. Đức Hộ Pháp truyền rằng:

– Quý Đệ cùng Hiền Huynh Phát tự nhiên bàn thảo cho ra mọi việc tốt. Bản Đạo xin kiếu để đến Điện thờ lễ Chí Tôn.

Đại diện ban lạc quyền phát biểu:

– Kính thưa Ngài Cao Triều Phát, Huynh-Đệ hôm nay thừa lệnh Đức Hộ Pháp đến đây trước viếng thăm sức khỏe và xin nhờ Ngài chuyển quà này về tặng con em Đạo của mình ở Bắc. Cao Triều Phát:

– Thưa quý Hiền Huynh. Tiểu đệ đã trình bày với Đức Hộ Pháp vì đó là ý nguyện chân thực của Tiểu đệ, xin quý Huynh cho Tiểu đệ một dịp lập công bồi đức, dâng

hạnh nẩy lên Đức Chí Tôn.

Nay nói cho cùng nếu Tiểu đệ nhận số quà to lớn nầy về Bắc thì không thể nào đến tay con em Đạo của mình, bằng hơn để ở đây mà còn làm nhiều việc hữu ích cho Đạo, số tặng phẩm nầy hãy được xem như con em Đạo đã nhận và con em Đạo xin gửi lại phần mình để làm công quả cho Trấn Đạo Kim Biên, riêng trách nhiệm của Tiểu đệ sau khi về đến Hà Nội thì lập danh sách các con em Đạo và sau đó chính Tiểu đệ xuất số tiền gia đình tương đương để thay mặt Đức Hộ Pháp, Trấn Đạo và Ban Lạc Quyên gửi tặng cho con em Đạo, đó là cách giải quyết hay nhất, xin quý Huỳnh tin tưởng nơi Tiểu đệ.

Ban lạc quyên: – Thưa Ngài Phát. Mọi vấn đề tặng phẩm đã trở thành ý nghĩa thiêng liêng và hiểu được hoàn cảnh, chúng Đệ thay mặt Đức Hộ Pháp và Trấn Đạo chúc Ngài bình an. Thưa Ngài có cần đến Điện Báo Ân từ không?

Cao Triều Phát:

– Tiểu đệ muốn đến Điện Chí Tôn để hầu Đạo với Đức Ngài. Người đại diện thưa:

– Hiện giờ Đức Hộ Pháp đang di chuyển đến Điện Báo Ân Từ, Ngài đến đó cũng cùng lúc, mời Ngài đi theo Tín đồ nam nầy.

Trên lộ trình di chuyển đến Báo Ân Từ, ông Phát cảm nhận đây là không gian đại hạnh và ông hỏi Tín đồ nam:

– Tôi đến đây gần hai hôm xét thấy những sinh hoạt không ai bảo ai nhưng mọi việc đều thông suốt như có người điều động và mọi cuộc sống ở đây thanh cao quá, vì lẽ nào? Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Đức Hộ Pháp là chủ của Đạo về phần Thể cũng như Hồn. Người trực tiếp truyền thánh ý, để toàn Đạo thực hiện đúng với sở nguyện và vận hành của Nhơn sanh, vì vậy mà mọi việc tiến trong nhịp nhàn khi thực hiện. Cao Triều Phát:

– Như vậy mọi việc Đức Ngài truyền dạy phải có người nhận và thông tri, nhưng tôi không thấy điều ấy diễn ra. Tín đồ nam:

– Có chứ tại Ngài không ở trong cương vị Chức Sắc điều động Đạo sự, như Đức Hộ Pháp làm việc gì cũng dưới ánh sáng bạch nhật cho nên ở đây Đạo thấu suốt mọi lẽ của Người, những công việc của Đức Hộ Pháp đã bày cho mọi Tín đồ thấy, nhưng Ngài không thấy đó là điều không cần phải biết.

Cao Triều Phát biết mọi việc đời, nhưng việc hành Đạo thì ở thể mờ mờ, ông không biết gì về Chính Trị Đạo, cũng chưa thông đạt cửa pháp nhập tịnh hoàn toàn, bởi vậy ông ngậy ngất trước lời trình bày Đạo sự của Tín đồ nam, ông thừa thông minh nhưng tri thức vẫn còn hạng hẹp trước chân lý bao la của Đạo Cao Đài và sự cạn uyen thâm không thể nào giới hạn khi hành trình thần học chưa truyền khắp thế gian, nên ông tự hỏi Đạo ta mới 30 năm [1926–1956] mà đã có một tiến trình độ rỗi vi diệu đến thế sao?.

Đức Hộ Pháp vừa đến cửa Đông Điện [*cửa Dương*] thì Cao Triều Phát cũng vừa đến cửa Tây Điện [*cửa Âm*], Tín đồ nam xin kiếu và từ giả, Đức Hộ Pháp cùng ông Phát đồng chào nhau và vào Điện hành lễ. Cao Triều Phát bày tỏ:

– Tiểu Đệ đã thấy thêm một phần ánh sáng Đạo nhờ Tín đồ nam mở cửa.

Đức Hộ Pháp:

– Đó là mới vào cửa Thánh Thất tiếp xúc một tiểu Tín đồ, Hiền Huynh phải vào Chánh Điện thì mới gọi là Đạo thấm thân. Cao Triều Phát:

– Thưa Ngài, như vậy phải vào Điện ở cửa nào và lúc nào? Đức Hộ Pháp dạy rằng:

– Hãy tự lòng dẫn thân hành Đạo, muốn thế phải am hiểu và giữ gìn tinh túy Thể Pháp, Bí Pháp và chu đáo thuần khiết những mật ngôn quý báu nhứt trong kinh Đạo, bởi mọi sinh hóa từ nơi đó mà thành. Nếu như ta đọc kinh thuộc lầu và âm điệu thanh thoát quyến rũ được người nghe và không hiểu Thể Pháp, Bí Pháp, thì người ấy không biết Đạo chi cả, đó chỉ là cái xác biết Đạo mà hồn không biết Đạo, người ấy tu mãi vẫn chưa ngộ được. Cao Triều Phát:

– Thưa Ngài muốn đến trình độ ngộ Đạo thì phải như thế nào?

Đức Hộ Pháp:

– Hãy vì đạo đức và lấy thân trải rộng để phụng sự tha nhân, đó chỉ mới bước chân khởi đầu vào lộ trình của ngộ, mỗi bước chân ngộ có ánh sáng soi rọi, lối đi này không phải của riêng mình, vì khi ngộ thì trách nhiệm dìu dẫn những tâm tới lại nhiều. Cao Triều Phát:

– Nay Tiểu đệ cần bước vào lối đi ấy, thưa Đức Ngài được không?

Đức Hộ Pháp:

– Cao Đài là ngôi Đền Cao Đức Tin Lớn, lối đi rộng thênh thang vô đối, ai cũng vào được, Hiền Huỳnh muốn thì hãy gửi vào đó một niềm tin vững chắc thì chẳng bao lâu ý sẽ ngộ và điều cần yếu phải dứt khoát mọi động lực cản trở của ngoại cảnh xem như không có nó, bởi khi ta bước vào đường tịnh luyện thì từ giả bi quan thâm sâu, đó là con bệnh của cõi đời bám thân khó giải thoát. Cao Triều Phát:

– Thưa Đức Ngài, Tiểu đệ thực hiện hôm nay được không? Đức Hộ Pháp:

– Từ hôm nay điểm khiếu quang đang mở và tâm linh cũng mong chờ, đứa con yêu của Đạo trở về đúng lúc.

Hiền Huỳnh hãy quì xuống hồi hướng Đức Phật Mẫu vi diệu, rồi khởi đọc lời kinh thư thái theo nghi thức Đạo, mỗi mật ngữ trong kinh có Bản Đạo tiếp lực đến khi nào hết một thời kinh thì xả tịnh, rồi nghỉ năm phút sau đó tiếp tục, hôm nay chỉ tịnh ba thời là kết quả. Nào khởi đọc Kinh:

*“Đạo gốc bởi lòng thành tín hiệp,
Lòng nương nhan khổi tiếp truyền ra.
.....”*

Hết thời một, đến thời hai và chấm dứt thời ba, thì vừa có tiếng chuông báo lễ thời Ngọ, Đức Hộ Pháp và ông Phát đồng rời Điện Phật Mẫu để di chuyển đến Điện Chí Tôn. Đức Hộ Pháp:

– Sau ba thời kinh Hiền Huỳnh tiếp nhận được những gì? Cao Triều Phát:

– Thưa Đức Ngài, quả là vi diệu hôm nay đã ra ngoài sự diễn tả của trần tục. Thời thứ nhất thì còn cái tôi nặng

trữ tại lòng, thời thứ hai hiện lên một màng ánh sương mờ nhạt vờn vờn và sau đó biến mất, nhưng qua thời thứ ba thì thân thể Tiểu đệ hoàn toàn không không. Đức Hộ Pháp truyền dạy:

– Từ Đây Hiền Huynh biết cửa Hộ Pháp ở đâu rồi và chuẩn bị đường tu không còn dài, Hiền Huynh hãy cố gắng nâng niu ý chí đừng lơì, còn sống ngày nào thì để tâm linh khoáng đạt và trui luyện mãi đến ngày chung cuộc thì hồn đặng an. Bản Đạo mời Hiền Huynh đến Điện mừng lễ Đức Chí Tôn là thời thứ tư Hiền Huynh phải dâng hiến hạnh cho Người vì thời Ngọ rất huyền diệu, chúc Hiền Huynh thành đạt. Cao Triều Phát:

– Tiểu đệ tạ ơn Đức Ngài.

Đức Hộ Pháp nhập đàn và toàn Đạo khởi lời kinh, sau khi viên mãn thời Ngọ tất cả toàn Đạo đều vui mừng vì trước đây ông Cao Triều Phát chẳng có gì gọi là Đạo, thế mà chỉ một thời kinh trong Ngọ ông đã tiếp nhận ân ban thanh khiết của Đạo quả là duyên hạnh Đạo phi thường. Ngài Bảo Đạo truyền giảng về sự sống của loài vật.

– Thưa Thầy cùng toàn Đạo lưỡng phái, cùng tham khảo trên chủ đề [*Tìm hiểu xã hội loài kiến*] Bản Đạo xin trình bày:

Mỗi loài sinh vật nào cũng có tính sống ưu việt như thông minh và ngôn ngữ riêng của nó, nếu ta biết được để lấy đó mà bổ túc cho đời sống của loài người cũng hay lắm. Loài người có khả năng học hết những kinh nghiệm sống của vạn vật, nhưng trái lại vạn vật không học được nhiều của loài người, đó là tính siêu nhiên của loài người do Đức Chí Tôn ân ban.

Chúng ta thường thấy xã hội loài Kiến đang sinh hoạt, hằng vạn con di chuyển qua lại, Kiến gặp bạn sơ giao cụng đầu rồi từ giả, Kiến gặp bạn thân chào nhau bằng hai cái vòi, Kiến gặp bạn hiền chào nhau bằng hai vòi và hai chân trước, Kiến gặp gia đình cũng chào nhau bằng vòi, nhưng dừng lại thăm hỏi và trao đổi rất lâu.

Chúng ta rất tiếc không hiểu ngôn ngữ của Kiến nói lên điều gì, nhưng những cử chỉ đó đủ cho ta chiêm nghiệm xã hội có tổ chức hẳn hoi, Kiến rất nhiều bạn thân và sự ân cần của Kiến thực sự nồng nàn, Kiến biết đoàn kết để sống, Kiến truyền tin rất mau, tổ chức của Kiến cũng có trên dưới trật tự, biết chia phần cho nhau ăn và để, trên đường di chuyển nếu gặp đồng loại bị hoạn nạn hay đau ốm không phân biệt lạ quen cũng kể vai để cán gánh cho nhau một đoạn đường, chúng ta thấy loài Kiến như vậy, nghĩ lại thấy mình cần phải thương yêu và bao dung nhiều hơn.

Bản Đạo hy vọng ngày nào đó nhân loại sẽ khám phá ra mọi tính năng của sinh vật để bổ sung vào giá trị sống cho nhân loại, làm giàu tính nhân bản và đạo đức, ngày nay khoa học chỉ mới khám phá ra một cạnh sinh vật học để phục vụ quyền lực, cho nên chúng ta vẫn còn sắp hàng chưa hưởng được những vốn chất thiên nhiên đó.

Nhưng đổi lại Đức Chí Tôn đã ân ban cho chúng ta một kho tàng thuần nhất vũ trụ. Chúng ta là những nhà khoa học Đức tin nghiên cứu Thể Pháp, Bí Pháp, Kinh lễ và phương tu hành Đạo để phổ độ nhơn sanh đồng hưởng.

Họ vì khoa học thực dụng, ta vì khoa học Đức tin. Thực dụng, Đức tin cả hai cần có sự tương quan thì nuôi được thế giới mai sau công bình.

Lời truyền giảng của Ngài Bảo Đạo vừa chấm dứt ở đây, đàn lễ Ngộ viên thành, toàn Đạo bái ban, lúc này Cao Triều Phát chính thức tạm trú tại Thánh Thất, ban lưu xá hướng dẫn về phòng riêng để nghỉ ngơi.

Phòng rộng có một Thiên bàn nhỏ thờ Thiên Nhân, hương trầm để lễ nghi, một bàn làm việc và bàn trà, có một kệ kinh sách Đạo, ở góc phòng cuối là giường ngủ gối mền thẳng tắp, trên vách tường có những chân dung như đức Khổng Tử, Lão Tử, Vitor Hugo và Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhật [*Lê Văn Trung*] tạo ra khung cảnh thoải mái.

Có tiếng gõ cửa từ bên ngoài là Tín đồ nam khi sáng, mang vào phòng một kỹ trà nóng đặt xuống bàn, trao cho ông Phát một chương trình sinh hoạt hằng ngày của Thánh Thất và kèm theo một phong thư của Đức Hộ Pháp gửi, Tín đồ nam giải thích cặn kẽ rồi ra đi, nhưng dừng chân lại dặn lần cuối:

– Nếu Ngài nghe ba tiếng gõ cửa đồng nhịp là của Tiểu đệ ngoài ra là kẻ lạ, thưa Ngài chú ý. Cao Triều Phát:

– Như vậy là thế nào? Tín đồ nam:

– Đức Hộ Pháp cắt cử Tiểu đệ hầu Ngài và cần thiết nhất là để Ngài an tịnh, nếu kẻ lạ vào sẽ làm ồn ào, thì không tịnh được, cho nên không ai lai vãng ở khu vực này hay vào phòng Ngài, chỉ duy nhất có Tiểu đệ được phép mà thôi, khi nào Ngài cần ra ngoài để thay đổi không khí đó là sự tự nhiên tùy Ngài. Cao Triều Phát:

– Cảm ơn Đệ, tiếng khánh từ xa vọng lại ông biết đây là giờ nhập trai, rời khỏi phòng tiến về hướng Trai đường, đến nơi gặp lại Đức Hộ Pháp và tất cả Tín đồ cư ngụ trong

Thánh Thất hơn 50 vị, ông Phát dùng trai chung với Đức Hộ Pháp, trai mãn ông về phòng để xem phong thư của Đức Hộ Pháp dạy bảo những gì.

Phong thư này là chương trình sinh hoạt riêng của Đức Hộ Pháp gửi ông Phát, nếu đem đối chiếu chương trình sinh hoạt Thánh Thất thì tìm thấy thời gian sinh hoạt chấm dứt cách nhau 15 phút để giải lao, sinh hoạt của Thánh Thất đến 01 giờ sáng mới gọi là một ngày, như vậy Đức Hộ Pháp dành riêng cho ông thời gian quý báu này. Trong chương trình Đức Hộ Pháp ghi 15 giờ 30 phút có mặt ở Điện Thầy, ông xem đồng hồ còn 40 phút nữa và chẻ thời gian làm đôi để ngã lưng rồi sau đó đến Điện là vừa, lúc Cao Triều Phát tự đến Điện thì đã có Đức Hộ Pháp và Tín đồ nam đang chờ. Tín đồ nam:

– Thưa Đức Thầy và Ngài con xin tạm biệt. Đức Hộ Pháp:

– Buổi này chúng ta không đọc kinh mà chỉ chuyển động thanh khí.

Cao Triều Phát:

– Thưa Đức Ngài làm thế nào để chuyển động thanh khí, bởi đây là một danh từ mới lạ? Đức Hộ Pháp:

– Bây giờ Hiền Huynh quì xuống hồi hướng dâng lên Thiên bàn Đức Chí Tôn và làm theo Bản Đạo thì được việc, Hiền Huynh cho thể chất trống không, khi ấy Bản Đạo sẽ chuyển thanh âm, không khí trong lành gọi là thanh khí. Bây giờ chúng ta cùng cho khởi 5 phút trống không.

Đức Hộ Pháp chuyển tha lực thanh âm và thanh khí.

– Đồi mắt nhắm lại, cửa Hộ Pháp mở ra, thanh âm

[*Kinh kệ*] của Bản Đạo cùng hòa nhịp thanh khí của Hiền Huỳnh, làm chuẩn điểm chuyển vào cho động thái phát khởi theo dòng thời gian nẩy vận xuống đường thẳng của sọ ra sau xương ót, chuyển xuống đường xương sống, cho khí đến cuối xương cụt, rồi hồi thanh âm và thanh khí về lại cửa Hộ Pháp, thư thả thở nhẹ để cơ thể thông thoáng, tránh dùng ép tim dồn dập. Tiếp tục như thế 12 lần rồi hãy mở mắt ra để xả một hồi tịnh.

Cao Triều Phát mở mắt ra thấy đối diện chân dung Đấng toàn thiện và cầu nguyện:

– Xin Đức Ngài ban ân, bố đức để giải thoát và bảo vệ Tiểu đệ qua cơn sợ hãi. Đức Hộ Pháp dạy tiếp:

– Hãy tiếp tục nhắm mắt lại và luân hoán thanh âm, thanh khí như sau. Cửa Hộ Pháp mở ra, thanh âm, thanh khí truyền vào, vận chuyển đến đốt đầu xương sống sau cổ [*mạch khí quản*] và hồi về cửa Hộ Pháp thở nhẹ ra, 12 lần như thế để Bản Đạo truyền Thể Pháp giải căn và xả hồi tịnh lần thứ hai.

Cao Triều Phát mở mắt ra thấy đối diện một chân dung sáng rực rỡ phát ra từ Đức Hộ Pháp và Người ngự trên tòa sen, ông Phát cầu nguyện:

– Thưa Đức Ngài, tiểu đệ đã hiểu, xin ngài tự ý dạy bảo điều chi cũng đặng. Đức Hộ Pháp:

– Mắt hướng thẳng về Bản Đạo, rồi hãy chuẩn bị hoán thanh âm hòa vào thanh khí, cửa Hộ Pháp mở ra, vận chuyển đến đốt xương sống ngang tâm trái tim [*mạch hó hấp*] và hồi về cửa Hộ Pháp thở thông thoáng, 12 lần như thế để Bản Đạo truyền Bí Pháp giải nghiệp và xả tịnh lần thứ ba.

Cao Triều Phát tịnh lần thứ ba không nhắm mắt đã hoàn tất, cảm thấy chân dung Đức Hộ Pháp rất kỳ diệu như đang ngồi trên con hạc và bay trên không trung, ông khẽ gọi:

– Thưa Đức Ngài chờ Tiểu đệ cùng đi với. Đức Hộ Pháp bảo:

– Chưa đủ khí lực phải còn nhiều công phu như thế. Bản Đạo và Hiền Huynh tạm biệt để nhường chỗ cho toàn Đạo chuẩn bị thời Dậu.

Cao Triều Phát về đến phòng riêng trên bàn đã có bình trà pha nóng, dùng trà và tự lòng cảm ơn Tín đồ nam đã chu đáo, xem lại chương trình sinh hoạt của Đức Hộ Pháp. “*Thời Dậu tự lực hành tịnh những gì mà tha lực đã hướng dẫn*”. Bây giờ ông mới hiểu tất cả những gì bày biện trong phòng này đều có ngụ ý cho định tịnh.

Ông dùng ba hớp trà, rồi hướng về Thiên bàn thắp 05 cây hương dâng lễ Đức Chí Tôn và quì xuống ôn lại bài tập từ ngày vào Thánh Thất cho đến nay, như kinh kệ và vận chuyển thanh khí, vào định tịnh tự nhiên không hay biết, có đôi lúc cũng muốn trở về trạng thái bình thường để xuất tịnh, nhưng không được vì nó đã thông suốt và chìm sâu trong tiềm thức. Thôi thì âu cũng là dịp mở ra những trang đời sám hối, tự tâm hồn bốn chôn và sau đó hạnh phúc đến êm đềm vi diệu, hôm nay Đấng đến mở cho một lối đi bình an vô sự [*Đức Hộ Pháp mặc khôi giáo uy nghi*] với giáng Ma xử, Người ân cần lo lắng từng nhịp thanh âm, thanh khí. Người còn gửi vào lòng mỗi dây thương yêu mẫu nhiệm toàn thiện và Người khuyên bảo:

– Phần số đã định rồi con không cải được, như vậy

con hãy vui vẻ để tiếp nhận nó, từ đây đến ngày chung cuộc không xa phải thừa cơ hội này để chuẩn bị tương lai phần hồn phách, cơ hội lớn lao này con có được là nhờ biết hối cải và tính thiện kiếp sinh nhớ lối hoàn lương, nay con hãy nuôi ý chí luyện Đạo và mở kho đức ra để Thầy gửi vào đó một kho tàng Bí Pháp vô tận, Thầy tin nơi con biết sử dụng kho báu vật này sẽ thành đạt, con thông minh học ít hiểu nhiều, thôi con hãy về lại xác tục Thầy chúc con bình an.

Cao Triều Phát, ra khỏi định tịnh mà vẫn còn lưu luyến, tự hỏi mình tại sao không ở mãi chốn ấy vì ở đó vô cùng an lạc và mới lạ cần nên biết, còn khi đã hối về xác thì thấy trần tục chần ra chi cả. Ông tự hẹn kỳ định tịnh sau sẽ đi xa hơn, vì đã có chìa khóa trên tay rồi, tiếng khánh mời nhập trai, ra khỏi phòng đi về Trai đường vẫn chưa thấy Đức Hộ Pháp đến. Tín đồ nam:

– Đức Ngài còn làm việc ở văn phòng, thưa Ngài tự nhiên nhập trai đừng chờ Đức Ngài. Cao Triều Phát, ngạc nhiên hỏi tiếp:

– Ở đây có chủ và khách như vậy mình phải kính chứ có lẽ nào mình nhập trai mà không mời Người hay sao?

Tín đồ nam:

– Đức Ngài không bao giờ nghĩ như vậy, Đức Ngài luôn luôn muốn mình tự do thỏa mái trong lúc nhập trai, dùng trai ở bàn nào cũng được, còn nếu Ngài muốn chờ thì tùy ý chứ Đức Ngài không bảo phải chờ, vả lại Ngài đã ở đây cũng hai hôm rồi, thấy cảnh sinh hoạt là như vậy đó, ăn uống nói chuyện tự do tùy thích đó là của riêng cá nhân, miễn đừng sanh bệnh trần tục là tốt, còn giờ Đạo

thì phải để tất cả cho Thiêng Liêng không có cái riêng nào của mình đặt trong ấy, Đức Hộ Pháp đến nhập trai cùng ông Phát và Tín đồ nam.

Ông Phát có một nhận xét tinh tế và hiểu tự lòng. Đức Ngài quả là bình dị trong cuộc sống, không thấy Đức Ngài làm kiểu cách cao sang của một Hộ Pháp và Tín đồ sống ở đây cũng vậy đều bình đẳng, không phân biệt chia quyền giai cấp, lẽ dĩ nhiên ở đây cũng có người quyền thế xã hội và tiền dư bạc để, trình độ kiến thức cao viễn thông kinh quán chúng, kỹ sư, bác sĩ, giáo sư, luật sư, học giả, ký giả, chủ báo, nhà văn, nhà thơ, cựu đốc học, cựu tỉnh trưởng, chủ bút, sinh viên và bần hàn kém học cũng nhiều.

Tín đồ nam-nữ chia nhau làm nội trợ, mấy Tín đồ nan rửa chén bát, chạy lau bàn, xếp ghế, quét nhà lảng xăng rất thạo nghề nhà hàng [*Restaurant*] công việc hằng ngày tưởng họ là kẻ để sai, làm vật bình thường của hạ cấp, nhưng đâu ngờ rằng họ là những Tín đồ phụng sự chung, họ có một tâm hồn cao quý hơn đời và bề rộng tri thức của họ cũng trội hơn những cái đầu xưa nay tôi thường giao thiệp, nghĩ lại hơi thẹn vì đã hai hôm đánh giá họ quá thấp, bởi cứ nghĩ rằng mình hay hơn người khác, đến Đức Ngài mà mình cũng còn trộm nghĩ vốn sở học đơn sơ, nay mình đáng có tội.

Ông Phát đọc được trong cử chỉ giao tiếp và gần gũi của ba Tín đồ nam phái, đang chạy lau bàn, cùng nói chuyện bằng tiếng Pháp với Ngài Bảo Đạo cách hai thước và lời rất nhỏ:

– Tối nay có ba người khách từ Sài Gòn lên thăm ông khách kia, ở lại Thánh Thất chỉ một ngày, như vậy bác sĩ có bị vướng vào trực đêm không? Thưa không. Rồi hỏi tiếp:

Còn ký gia thì sao? Thưa Thầy tối nay con phải viết nốt bài phóng sự Hoàng gia về vụ biên giới Thái và hỏi tiếp: Còn luật sư thì sao? Thưa Ngài con vẫn như mọi khi. Như vậy tối nay chỉ có ba chúng ta chạy bàn, ông Phát ý thức được mọi Đạo sự ở đây, thì ra người điều hành Đạo sự chính Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa nguyên cựu Đốc Phủ Sứ vang bóng một thời về khả năng hành chánh miền Nam.

Mình tự thẹn, một kẻ khách không đáng nhận ân sủng của Đạo, bởi những Tín đồ trí thức nầy làm mình á ngại, vì họ không phải là Tín đồ trong suy nghĩ tầm thường của mình, âu cũng do mình có cao ngạo nên bị những Tín đồ nơi đây đánh gục và đo váng trong Trai đường, từ đây cái nết cao ngạo phải chữa, không được xem thường thiên hạ, nhứt là ở cửa Đại Đạo và mình phải như anh bạn Đạo đang lau bàn và quét nhà mà khoa bản kia mới được, hỏi ra bạn Đạo mình tốt nghiệp tại đại học đường Paris, rồi về Cao Miên làm việc.

Nhân hôm nay Phát tôi cũng hòa mình và bạo phổi, mở lời xā giao với vài vị Tín đồ Nữ phái đang gói bánh bì chạy.

– Thưa quý Hiền Tỷ, hiện vẫn sống ở thủ đô chùa tháp nầy và đã công quả ở đây được bao lâu? Hiền Tỷ trả lời:

– Thưa Ngài. Tiểu Muội hiện đang là Giáo sư Vật lý tại đại học đường Hoàng Gia Cao Miên, công quả cho Đạo nay được hai quý [6 tháng] còn Hiền Tỷ nầy là Dượng sĩ giám đốc viện bào chế Phnom Penh, kiêm bào chế thực đơn Trai đường, công quả đã ba quý, chuẩn bị hết hạng ở cuối tháng nầy.

Cao Triều Phát:

– Nếu quý Tỷ thấy tôi dùng được ở nơi nào thì cho một dịp công quả ở đây được không? Hiền Tỷ giáo sư:

– Thưa Ngài, muốn tìm việc ở đây phải đưa đơn chứ nói khơi khơi thì làm sao được, như Muội đây từ ngày đưa đơn, đến năm sau mới được vào lật rau, thế mà còn bị cai hãm đuổi ra khỏi sở, nếu Ngài muốn thì Muội vận động chức lau Điện thờ, nhưng phải mất bảy hay tám tháng nữa mới làm được, nhưng Ngài chỉ tạm ở đây còn 8 ngày nữa thì về Hà Nội, nhưng nếu Ngài quyết định trở lại thăm Trấn Đạo Kim Biên thì nộp đơn từ hôm nay là vừa.

Tự mình suy nghĩ đức hạnh và chuyên môn để tìm chính mình một tâm hồn an lạc, vì xét thấy tất cả Tín đồ ở đây đều hiểu Đạo hơn mình, họ sống vì Đạo bằng tiếng duy ta, họ cũng thích chuyện vui đùa tự do thỏa mái, sống không vì kiểu cách như đã thấy nơi hai Hiền Tỷ nội trợ hiền đức mà trong họ lại chứa cả một kho tàng chất xám và ở trong họ có một năng lực Đạo phi thường vì khi nói chuyện xuất kinh lực thanh âm và thanh khí tuyệt diệu, họ nói chuyện đếm được từng kinh thức trong lúc phát ra, hình như họ tịnh trong việc làm, tất cả những điều ấy tôi đã được Đức Hộ Pháp truyền thụ và nhờ thế mới biết Tín đồ sống ở đây đầy lòng nhân đức và tâm trọn lành, ngày đầu tôi đến đây nào biết gì về họ, nay đã là thân xem nhau bằng tình đồng sinh, thì ra cõi Thiên hiện hữu nào đâu có xa.

Từ đây tôi đã là thành viên của Thánh Thất và Trai đường là nơi dùng trai nuôi sống mảnh đời, nên tự mình phục vụ và tùy ý lựa chọn thực đơn theo khẩu vị, những buổi đầu tôi là khách cho nên khi dùng trai có đồng Đạo mang lại, nay thì tôi rất tự nhiên, không còn chủ khách.

Rời Trại đường về phòng riêng độ chừng 20 phút sau, có tiếng gõ cửa nhip ba, thế là ông kẹ Tín đồ non bước vào. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Đức Hộ Pháp mời Ngài sang văn phòng có vài người từ Sài Gòn viếng thăm.

Cao Triều Phát cùng đi theo Tín đồ nam, nhưng rất ngạc nhiên ai biết mình ở đây mà thăm, tuy hồi chiều có nghe trộm nhưng tưởng đùa mình cho vui, nhưng đây là sự thực, tim đập mạnh và hồi hộp có cảm tưởng kẻ thăm mình chắc chắn là thân lắm, nhưng họ đi thăm một thân cùn cụt để làm gì vả lại tôi đang ở vào thế nay mai xác rệu rã hồn lìa, bước chân tôi hiện ra lũng thũng làm lòng xao xuyến, nếu gặp người thù cũ thì càng hổ thẹn thêm, nhưng mà trốn tránh là không biết nhận lỗi thế thì đâu phải kẻ tri thức.

Cao Triều Phát vào văn phòng chào Đức Hộ Pháp, tay bắt mặt mừng những người từ xa đến mà lòng lo lắng bởi có kẻ người thù năm xưa như Trần Quang Vinh, Phan Khắc Sửu và Trần Văn Hương cả ba đồng đứng lên chào ân cần thân thiết, phút giây hòa khí trong lo lắng đã thành cảm thông. Đức Hộ Pháp mở lời:

– Thưa quý vị, Hiền Huynh Cao Triều Phát viếng thăm Bản Đạo và tạm trú ở đây tuần sau thì về Hà Nội, lẽ ra Hiền Huynh về Sài Gòn để thăm quý vị nhưng chuyển công tác nầy thê lương lắm, nên không đi đâu được quý vị cảm thông cho Hiền Huynh, nay quý vị được tin mà đến đây viếng thăm như vậy thì quả là vinh hạnh. Ngài Phan Khắc Sửu:

– Chúng tôi về đây viếng thăm Đức Hộ Pháp, Ngài

Bảo Đạo và cùng dịp thăm Hiền Huynh Phát. Để nhớ ơn chúng tôi luôn về đây tham khảo cùng Đức Hộ Pháp trên cả hai phương diện Đạo và Đời, tuy Người ở vào hoàn cảnh lưu vong nhưng vẫn tìm mọi cách gửi về đất Mẹ những niềm tin hy vọng. Người khuyến khích chúng tôi nuôi chí để lòng bảo vệ quê hương xứ sở.

Đức Ngài còn hướng dẫn tường tận phương tu, hành Đạo, chúng tôi học nơi Ngài những nhận khổ vì đất nước và tiếp nhận sự vi diệu của Đạo.

Đức Ngài cũng thường dạy rằng: *“Ngày sau nếu có dịp làm đầu chính phủ hãy ra sức tạo của cải nuôi dân, hiện nay dân cần cơm ăn áo mặc tròn trĩnh và mở mang kiến thức”*.

Từ lời rằng ấy, chúng tôi đến với Đức Ngài như thể tìm đến tâm tư vì nhân đức bao dung, thể mà ông Ngô Đình Diệm tuyên bố rằng chúng tôi là lũ trẻ chạy theo Đức Hộ Pháp để học làm chính trị, như vậy chúng tôi Diệm có tâm ý yểm tài người hiền, nhờ vậy mỗi khi nhớ đến Đức Hộ Pháp chúng tôi thường về đây viếng thăm Người và nay anh em chúng tôi đến với H.H Phát cũng trên mục đích ấy, chúng tôi rất cảm kích H.H cũng như anh em ở quê nhà vẫn thường cầu nguyện H.H trọn vẹn bình an.

Sau 1954 Đệ lại nhớ Hiền Huynh nhiều, bởi những lúc trao đổi Đạo sự chân thành và hữu ích ấy mới hiểu nhau nhiều mỗi ưu tư vì Đạo, trước đây Đệ còn mò mẫm cái vi diệu của Đạo một cách rất khó khăn tại Cơ Quan Cao Đài Qui Nhứt năm ấy, rồi có lần Huynh và Đệ cùng tham khảo trên chủ đề Cơ-bút nhưng chưa đồng thuận căn bản nào cả, thì hiệp định Genève lại đến, từ ấy mất dịp thân thương học Đạo và mất luôn suy nghĩ tâm giao hiệp Đạo.

Nay gặp lại Hiền Huynh rất mừng nhưng thời gian có hạn, thôi thì Đề xin đặt vấn đề Cơ-bút chân hư như thế nào trong các Chi phái, các Cơ quan Đạo? và nhứt là cuốn Đại Thừa Chơn Giáo theo kinh nghiệm hiểu biết của Hiền Huynh? Cao Triều Phát:

– Nếu Hiền Huynh hỏi câu này vào lúc trước, thì chắc hẳn Đề không bao giờ thổ lộ sự thực của Cơ-bút trong chân hư của nó.

Hôm nay thì sự thực nào cũng phải bày ra thôi: Kể ra người Cộng Sản tà ma quá khéo, bởi Cơ bút căn bản của Đạo họ nghiên cứu hầu như muốn chiếm đoạt toàn bộ thần học, phần truyền giáo họ nắm vững quy luật vận dụng chu đáo phương thức hành Đạo, họ đưa ra những sự việc giả dối để hoán đổi thực hóa hư và nếu đã hư thì cho hư nhiều thêm lên, từ đó họ rộng tay lừa Tín đồ nhẹ dạ chui vào bả của họ.

Việt Minh chuẩn bị vận động cho một công tác nào đó thì họ viết một bản văn có nghiên cứu hoàn chỉnh và đối chiếu theo niêm luật thánh ngôn hay thánh giáo v.v... Sau đó họ gửi cho chi bộ đảng để chấp thuận kế hoạch và cho phép các cơ quan thánh thất chi phái thi hành.

Về Đại Thừa Chơn Giáo nguyên bản 1936 [*Bính Tý*] chỉ có 16 trang, nội dung thánh giáo hướng dẫn chạy lạc, sau đó Việt Minh bày ra Cơ-bút biến cuốn Đại Thừa Chơn Giáo thành của riêng chi phái Chiếu Minh, thực sự phải nói đó là chủ trương của đảng Cộng Sản V.N.

Nội dung Đại Thừa Chơn Giáo rất phức tạp vì ý đảng CS ở trong đó nhiều hơn ý Đạo, những ai biết Đạo tinh thông mới thấy nội dung thay đổi tùy nhiệm vụ và hàng

động. 1940 đảng Cộng Sản triệu tập chi bộ tuyên truyền sáng tác văn theo dạng Cơ-bút và lấy Đại Thừa Chơn Giáo làm mẫu mực quần thảo tín đồ Cao Đài, đến nay thì cuốn Đại Thừa Chơn Giáo trên 250 trang, đã trót 16 năm, tam sao thất bản, in qua đồ lại toàn là lời mị dân, đạo nhảm. Những ai mê tín dị đoan, trình độ i tờ, mới biết đọc biết viết, chỉ mới với được Đại Thừa Chơn Giáo vội xem như bảo vật gói đầu, có người còn cho là Thánh kinh.

99% Cơ-bút đảng hoành hành các Cơ quan Chi phái do đó ăn mòn chân lý Đạo gốc. Việt Minh nhờ sử dụng hình thức Cơ-bút này đã thành công nhiều mặt như thành lập các chi phái, cơ quan mới, như Cao Đài Qui Nhứt [1952] chẳng hạn, trên bề mặt là ông Nguyễn Bửu Tài nhưng ở sau lưng có Tiểu đệ [*Cao Triều Phát*] làm cố vấn, Việt Minh là động lực điều phối, nói chung các chi phái và cơ quan đều cùng một hệ thống tổ chức lệ thuộc Việt Minh.

Riêng Tòa Thánh Tây Ninh và các chi phái độc lập, vẫn bị các chi phái và cơ quan theo Việt Minh bao vây, cùng lúc này có một hành động bí mật khác chúng ta đã thấy rất rõ trên các Kinh lễ, Thánh giáo và Thần học của Đạo do Việt Minh cố bôi xối để bón thứ phân vô thần vào Đạo, hầu nuôi dưỡng và tạo ra những mối nghi kỵ trong Nhơn sanh.

Những năm tháng này Tiểu đệ là kẻ thừa hành lâu năm mới am tường tính tà ma biến hóa vô lường ấy, khi đã biết họ thì lương tâm không cho phép và sức chịu đựng hành động bất nhân cũng không thể chấp nhận được và bản khoán nhứt muốn ra khỏi vòng lụy của tà ma không phải dễ gì.

Sở dĩ Tòa Thánh Tây Ninh còn đứng vững ngày hôm nay là nhờ có Đức Hộ Pháp che chở bằng không thành tro bụi rồi, chúng ta thấy đấy sau 1954 các chi phái và cơ quan Việt Minh không còn hoạt động, Tòa Thánh Tây Ninh trở lại sung mãn hơn, sau này Bàn môn tả đạo sẽ nhóm lại bởi thế lực Việt Minh còn trong Nam và ngoài Bắc là hậu phương của Chi Phái, nói cho cùng bàn môn tả đạo vì hảo danh quyền lợi, họ nói đạo bằng môi vô đức hạnh.

Chúng minh Tiểu đệ cũng một thời như thế cả, ngày nay ngồi đây nói thực là vì lương tâm bảo biểu, có thể mới ở chốn này tâm sự chân thành, một lần nữa xin thưa Hiền Huynh Sứ hãy lấy đây để làm kinh nghiệm, Đệ hy vọng tương lai Đạo ta sung mãn và an lạc. Trần Văn Hương:

– Chúng ta biết nhau cũng nhiều, nay có dịp tao phùng đây là điều hạnh phúc, tôi còn nhớ năm xưa anh ở Bạc Liêu tôi ở Tây Ninh cùng trong Liên Minh, nay lịch sử đổi thay mỗi người mỗi cảnh sống, mỗi mỗi lo riêng, lúc trước tôi còn là thành viên Việt Minh nhưng đã tránh họ được là nhờ thấy rõ tư chất ác vô lương của họ, lúc ấy tôi được dịp gặp Đức Hộ Pháp có tỏ bày nội dung lá thư của anh gửi Đức Hộ Pháp. Người dạy rằng:

“Ông Phát là người chân thành, nhưng thư này đã bị kiểm duyệt, ta đụng vào sẽ bị trúng kế của Việt Minh, chúng ta để nó yên thì qua khỏi tai họa và có dịp cứu được ông Phát”.

Tôi vâng lời Đức Ngài, để tìm hiểu sâu rộng vấn đề, quả là Việt Minh muốn tạo ra một chiến trận đặc biệt hướng về Tòa Thánh Tây Ninh và đặt các chi phái trên đầu súng của họ, nhờ lời dạy bảo của Đức Hộ Pháp đã hóa giải tất cả sự ác ra toàn thiện.

Nay tôi nói ra đây để chúng ta cảm thông, lúc trước anh đã trách tại sao tôi không hành động cùng anh trên mọi lãnh vực để tiêu diệt Tòa Thánh Tây Ninh, vì tôi suy nghĩ Tôn giáo phải đặt trên tự do tín ngưỡng của dân, mình có quyền đấu tranh vì dân tộc, nhưng không có quyền bao trùm lên Tôn giáo, đó là điều sai lầm của người Cộng Sản.

Thời gian 9 năm kháng chiến trôi qua đủ nhìn nhau không cần đối thoại, phân trần và chúng ta vẫn cảm thông được nhờ tri thức soi đường vào chân lý sống con người thực, đó là mừng vui hôm nay.

Tôi hay tin anh về đây, vội vã đến thăm và cầu nguyện anh hưởng ân lành trong thân Thượng Đế, nhứt là ở lúc này gần Đức Hộ Pháp là điều vinh diệu nhứt.

Chúng tôi thường về đây ở vài ngày để tâm sự với Ngài, gần Ngài chúng tôi mới sáng rõ nhiều việc đời cần phải làm cho kiếp sống.

Nhân nay có dịp tôi xin thưa cùng quý Ngài, bởi tôi là người ngoại Đạo có đôi vấn đề cần biết, nghĩ rằng lời của tôi nếu có vô lễ xin quý Ngài tha thứ vì không am tường trong Đạo cũng như các phương ứng phó và tổ chức của các chi phái Cao Đài vào thời Việt Minh Nam Bộ, xin Hiền Huynh Cao Triều Phát có thể trình bày được không? Cao Triều Phát:

– Lúc bấy giờ các chi phái và Tòa Thánh Tây Ninh mắc phải một ngoặc đời bi thảm bởi Việt Minh. Có lẽ tôi là người sẽ bị lịch sử của Đạo phán xét nhiều nhứt, bởi tạo ra nhiều thảm họa và những kế sách chiếm đoạt Tòa Thánh Tây Ninh, đó là hành động sai lầm trong đời tôi.

Để trình bày rõ nét của các chi phái vào buổi nọ. Việt Minh rất ma đầu và giáo quyết trên trăm phương ngàn kế, để bóp nát mọi Tín ngưỡng và các phong trào yêu nước không cùng với họ và không một phong trào yêu nước nào được đứng trước họ.

Riêng Đạo Cao Đài, đảng Cộng Sản đánh giá đáng ngại nhất, bởi hình thể Đạo khởi nguồn từ linh diệu, cho nên Việt Minh lấy mưu vận sức gồm các chi phái thành một tổ chức tín ngưỡng theo đường lối lãnh đạo của đảng Cộng Sản.

Quý Ngài sẽ không ngờ rằng đảng Cộng Sản đã tổ chức được một cơ cấu tôn giáo rất chắc chắn và luôn lồi bí mật vào các Tôn giáo một khi họ chưa kiểm soát được để chờ dịp phá thối. Những lãnh đạo Tôn giáo do chi bộ đảng các cấp trách nhiệm, họ học thập phương thức đấu tranh Tôn giáo rất công phu và phức tạp.

Tất cả quý ông Đạo Trưởng của chi phái đồng trui rèn đường lối đấu tranh Tôn giáo, mỗi khóa được tổ chức vào đầu năm tại chiến khu Đồng Tháp Mười, do những cán bộ trung ương đảng Cộng Sản Việt Nam hướng dẫn, trong các chi phái Cao Đài đều do chi bộ đảng chỉ đạo và những lúc gần đây Trung ương đảng ra mật lệnh cho các chi bộ thành lập chi phái Cao Đài, cho nên các tổ chức chi phái, cơ quan được nhân lên nhiều và có tình trạng 5 hay 10 người cũng gọi là chi phái, những chi phái trá hình này được cử đi Liên Sơ thụ huấn công tác Tôn giáo đảng.

Ngoài ra còn có một dị biệt thâm, Việt Minh đứng sau lưng ngấm ngấm giật dây các chi phái cùng bồi bấn nhau, cho nên các chi phái đôi khi thống nhất rồi chia rẽ, nhờ đó Việt Minh làm chủ trên mọi sinh hoạt

của chi phái, Việt Minh đưa ra nhiều chiêu bài độc hại và sửa đổi một vài nội dung kinh-lễ, nói chung phương thức phá Đạo của họ gắn đến thành công nếu không có hiệp định Genève.

Những hành động họ đã đạt được nhờ chiếm đoạt đức hạnh và tài năng của người yêu nước, như họ đã chiếm đoạt Đạo ngay từ danh Đạo nguyên thủy Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, rồi họ đổi thành cụm danh ma: Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Cùng một cụm từ chân lý nguyên thủy của Đạo: Từ Bi, Bác Ái, Công Bình. Rồi họ đổi thành cụm từ đảo lộn hóa thành bàn môn tả đạo: Công Bình, Bác Ái, Từ Bi hay Công Bình, Từ Bi, Bác Ái và Bác Ái Từ Bi, Công Bình.

Về ngôn ngữ thần học nguyên thủy của Đạo: [*Thế Pháp, Bí Pháp*] Nay họ đổi thành cụm từ ma: Ngoại Giáo Công Truyền, Nội Giáo Bí Truyền hay Nội Giáo Tâm Truyền.

Đạo gốc nguyên thủy Tòa Thánh Tây Ninh, họ lý giải và vận dụng mọi cách nhằm kéo Đạo gốc xuống thành chi phái theo những mưu lược đã hành động như:

- Dem Lúa Vào Bỏ.
- Phá Tượng Đạo.
- Đại Đồng Lý Thuyết.
- Đại Đồng Cộng Dụng.
- Đại Đồng Chủ Nghĩa.
- Đại Đồng Tổ Chức v.v...

Thưa quý Ngài còn nhiều sự việc khác rất ghê rợn trong bộ máy đảng Cộng Sản chủ mưu bức hiếp Đạo ta,

tôi hy vọng những tư liệu quý báu được Đạo lưu trữ đầy đủ cho mai sau sử gia nghiên cứu cuộc thảm thương này.

Ngài Phối Sư Trần Quang Vinh:

– Thưa Đức Thầy và quý H.H.

Hôm nay Tiểu đệ rất xúc động trước cảnh tình Huynh-đệ trùng phùng và cảm ơn H.H.Phát đã trình bày tường tận mọi vấn đề. Chúng ta xưa kia là thù không đội một vung trời, nhưng nay đã quên bằng rồi, chỉ còn thân thiện là cần thiết bởi Huynh-đệ đồng môn một Thầy, được tin chúng tôi vội về đây viếng thăm Đức Ngài và Hiền Huynh. Những gì Hiền Huynh hỏi Đức Ngài đã trình bày hết rồi Đệ không cần phải lập lại, nay gặp nhau để tìm cho mình một hạnh phúc đặc biệt trong Đạo.

Dù có lúc phân nhau từng tấc đất, chiến binh và tranh nhau từng cửa thoát chết cho đồng Đạo, nay thời cuộc đã đổi thay, chúng ta đến với nhau trong hoàn thiện cùng sống theo lẽ Đạo và chỉ mong mỗi mai sau thanh âm kết thành dòng kinh Đạo, đó mới gọi là chủ tâm hỗn phúc lạc. Tiểu đệ hy vọng những ngày Hiền Huynh ở đây sẽ tận hưởng hồng ân kho tàng của Đạo. Nhân đây thưa cùng Thầy:

– H.H Sứ và H.H.Hương mai sẽ về lại Sài Gòn vào lúc 7 giờ sáng, riêng Tiểu đệ ở lại 2 hôm sau mới về. Cao Triều Phát:

– Đời mình trôi nổi mới biết đường xa có bạn hiền, có hờn giận mới cảm thông thương gét, ai ở gần thánh nhân hưởng tính thánh và kẻ ở với ma hưởng tính ma như tôi đã một lần gặp phải, bởi sự thực rất nhiều năm tháng vô thần đã lũng đoạn trong tôi, nay nhờ nhận biết ý thức

tôi từ giả quá khứ để về đời thiện. Nay gặp quý Ngài ở chốn này cũng là vinh hạnh cho tôi còn nhiều hiểu nhau, quý Ngài ân cần cho tôi sự an lành như phép lạ đang chảy vào mạch sống, hôm nay tình cao cả quý Ngài đến là diệu pháp tình người thực sự, như tôi vẫn hằng tôn kính Đức Hộ Pháp và quý Ngài bao lâu.

Ấu cũng là mỗi đời người như cánh chim bay và đậu, tôi vô tình đậu cành Bắc nhớ cành Nam xin quý Ngài cảm thông điều này, do suy đốn từ cửa hẹp trong tôi trên một khúc quanh cạn kiệt che khuất lương tâm và nay may nhờ duyên chuyên chở tính năng đạo lực về đây có Đức Hộ Pháp cùng quý Ngài đồng thương, tôi rất cảm ơn quý Ngài vì tình thân hậu hỉ và cảm kích ân nghĩa này, cũng là dịp chia tay vì tôi chuẩn bị nhận phải đau đớn thân bởi bả.

Tiếng chuông đổ hồi hiệp nhứt từ Điện Thờ báo hiệu thời Tý, Đức Hộ Pháp ban truyền:

– Mời quý vị cùng nhập lễ cầu nguyện Đức Chí Tôn và chư Thiêng Liêng ban ân lành cho Nhơn sanh.

Lễ thời Tý 12 giờ đêm, tham dự có Chức Sắc Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài Tòa Thánh, Trấn Đạo Kim Biên, Hội Thánh Ngoại Giáo, trên 120 Chức việc và Tín đồ đồng dâng lễ.

Lễ viên mãn Đức Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa giới thiệu tham dự thời Tý:

– Kính thưa Đức Hộ Pháp lễ hôm nay tham dự gồm có Hiệp Thiên Đài: Ngài Nguyễn Bảo Pháp, Ngài Bảo Sanh Quân, Cửu Trùng Đài Hiền Huynh Phối Sư Trần Quang Vinh. Quan khách có Hiền Huynh Phan Khắc Sửu, Hiền Huynh Trần Văn Hương, Hiền Huynh Cao

Triều Phát. Trấn Đạo nam phái có Giáo Sư Đặng Trung Chử, nữ phái Giáo Sư Trần Kim Phụng, Đạo Nhơn Võ Hương Nhâm, Chủ Báo Hữu Nghị Phạm Thái, Ký giả Giang Kim, Anh Em quân đội Cao Đài cũ Lê Văn Tấn, Nguyễn Văn Vui. Hội Thánh Ngoại Giáo có Michel Laremoir, P. Perteaux và toàn đạo Nam-Nữ, kính trình xin Đức Hộ Pháp ban ân tứ.

Đức Hộ Pháp:

– Thời Tỵ nầy toàn Đạo đồng hướng tôn vinh Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và chư Đấng Thiêng Liêng, là một thời lễ thương yêu, đem viên giáo gieo vào tâm linh, mỗi tín đồ đồng chung hiệp Đạo sẽ là nguồn vi diệu mở ra tâm tình nhân nghĩa và bao dung, ấy là ý Đức Chí Tôn muốn con cái của Người đồng truyền đức hạnh và ân hưởng chân lý Công-Bình.

Bởi vậy trong thời lễ nầy có những hiện diện ngày xưa không cùng giới tuyến, nay nhận mặt nhau trong hòa ái lạc quần, không còn hận thù như buổi nọ có hai quân đội tranh nhau cái chẳng không may và cũng không mang lại một kết quả an lạc nào cho nhơn sanh, tuy rằng thời cuộc đất nước đưa đẩy Đạo ta rơi vào cảnh nhân chứng ly loạn, phải nương theo chiều sóng-gió để đưa con thuyền Đạo ra khỏi biển đời dữ dội trong đời, đã trải qua nhiều thế lực khác nhau như Pháp thuộc, Nam Triều, Quốc-Cộng, đó là những chặng đường gian nan thử thách người trên kẻ dưới trong thuyền Đạo phải chèo lái, rồi nay gặp nhau trong sám hối để tìm cho mình một phán xét chân thành trước lịch sử của nhân loại.

Mỗi khi nhận ra nông nổi để sám hối thì an lành đến với ta, không còn tranh chấp như thời Pháp thuộc,

phân ranh Gia-Cộng và ngày ấy không xa trang lịch sử sẽ khép lại, để mở ra một trang lịch sử mới Đạo đời trên đất nước thanh bình hơn.

Chúng ta là người có Đạo trên niềm tin và hy vọng về tương lai dân tộc Việt Nam có Đức Cao Đài ban ân uy linh. Bản Đạo cầu nguyện Đức Chí Tôn, Phật Mẫu cùng chư Đấng Thiêng Liêng ban ân tứ cho con cái của NGƯỜI tiếp nhận thương yêu và an lạc.

Ngài Bảo Đạo thay mặt Trấn Đạo Kim Biên mời toàn thể về Trai đường giải lao, sau đó mọi người chia tay chúc mừng đêm ngủ bình an. Ban lưu xá mời Ngài Phan Khắc Sửu và Ngài Trần Văn Hương tạm ngụ cùng phòng Đức Hộ Pháp, Ngài Trần Quang Vinh cùng ông Cao Triều Phát một phòng.

24/05/1956, 6 giờ sáng tất cả quan khách cùng dâng lễ Đức Chí Tôn, lễ viên mãn, Tín đồ đồng về Trai đường dùng điểm tâm và sau đó tiễn đưa Ngài Phan Khắc Sửu và Ngài Trần Văn Hương về lại Sài Gòn, chia tay quý Ngài hẹn vào dịp đầu năm 1957. Và chào tạm biệt Cao Triều Phát chúc sức khỏe về Hà Nội bình an.

CHƯƠNG BỐN

SÁNG NAY còn lại hai ông bạn xưa kia thù hờn như Cao Triều Phát và Quang Vinh, nay thân nhau hơn tình thiết cốt, tâm sự mở lòng chân nhân, vẫn an gia cảnh, trao đổi Đạo sự không bao giờ lời cạ, chén hà bôi thơm trà nóng ngắt tận lòng. Cao Triều Phát hỏi:

– Hiền Huỳnh Vinh có nghiên cứu thanh khí Đạo không? Ngài Trần Quang Vinh:

– Thanh khí Đạo là một trong những mật ngữ của Thể Pháp Đạo ta, do Đức Hộ Pháp truyền thụ cho những Tín đồ đức hạnh, Tín đồ Cao Đài nào cũng được ân hưởng, nhưng còn tùy hạnh duyên và trình độ đức hạnh. Riêng phần Đệ thì được Người trực tiếp truyền thụ từ mấy mươi năm về trước cho đến nay thì mỗi ngày thanh khí Đạo phát triển không ngừng và nay chính Hiền Huỳnh cũng được Người truyền thụ. Cao Triều Phát:

– Có cái gì chứng minh rằng Đức Hộ Pháp truyền thụ cho tôi? Ngài Trần Quang Vinh:

– Rất dễ hiểu Thanh Khí Đạo được truyền cho Hiền Huỳnh có hai phần chính là Thể Pháp và Bí Pháp, đó là sự cần thiết để bảo hộ cho những duyên lành chuẩn bị lâm nạn, phần Thể Pháp này bao la vô cùng tận, nhưng ở đây Hiền Huỳnh mới tiếp nhận được ngoại năng lực phủ như: Vị, đờm, tam tiêu, bàng quang, đại trường, tiểu trường.

Sau đó được truyền những căn thiết và trọng yếu cho nội năng lục phủ. Hiền Huynh mới có hai ngày luyện tịnh như vậy chỉ được Kinh và hai lộ Pháp còn bốn lộ Pháp nữa. Qua phần Bí Pháp càng phức tạp và bao la hơn, cần đạt đến mục đích đó Tín đồ Cao Đài phải có một khả năng thần học thông suốt những điều vi diệu của Đạo.

Vừa rồi Đức Hộ Pháp tự ý truyền thụ cho Hiền Huynh lục căn như: Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân thể và ý, nhưng chưa áp dụng được ngay vì phải trải qua nhiều ngày nữa, hiện thời tính hạnh và tính đức đang gây ảnh hưởng trong Thể Phách của Hiền Huynh, như vậy Đức Hộ Pháp đang chuẩn linh thể cho Hiền Huynh nhưng cũng chưa sử dụng được khả năng vi diệu đó, bởi còn tùy thực hiện khả năng, sẽ hy vọng thành công. Cao Triều Phát:

– Tín đồ Đạo ta có hơn hai triệu, như vậy làm thế nào để truyền thanh khí đến khắp cùng, chẵn hạng như Đệ theo Đạo hơn mấy mươi năm nay mới được Người truyền thụ. Ngài Trần Quang Vinh:

– Tín đồ có Tắm-thánh hay Nhập môn cầu Đạo là đương nhiên được truyền thụ, nhưng phải giữ lời minh thệ, hiểu kinh nghe kệ, lễ nghi đúng pháp, học Thánh Ngôn, giữ Tân Luật, giữ Pháp Chánh Truyền và Đạo Luật, từ đó ánh sáng Đạo đã mở ra trong Tín đồ và thanh khí đã phát triển nhưng theo năm tháng, người Tín đồ được ân hưởng Thanh Khí Đạo thì cũng được nhận khảo đó là sự thử thách, nói chung thanh khí của Đạo ít ai nói đến vì đây là mật ngữ Pháp Đạo.

Tín đồ vẫn dụng tịnh trong Tứ Thời nhưng chưa biết làm sao phát huy bởi không chịu vào Ngũ Giới Cấm và Tứ Đại Điều Qui để lập nghiệp Đạo. Những Tín đồ thường

bị cản trở sự tu nên khó thành đạt là vậy, Hiền Huynh tuy đã theo đạo mấy mươi năm nhưng không phát huy được bởi những cản trở ấy đã che khuất. Để phân biệt nguyên lý tịnh của Đạo gốc và các chi phái, khác nhau ở điểm nào?

Từ ngày Khai Đạo 15/10/1926 Đức Chí Tôn mới ân ban tinh lý phương tịnh luyện, nhờ đó quý Ngài tiền khai Đạo mới biết giá trị của chân pháp Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, lúc bấy giờ Pháp Đạo xuất ra không hạn định cho những duyên lành, nhưng có một số không hiểu thấu suốt vi diệu, tưởng đó là nắm hết Pháp Đạo trong tay, nên mới bung ra lập bàn môn tả đạo, nhứt là quý vị duy danh Cửu Trùng Đài hảo lợi lấy thể gần gũi tín đồ tạo hình ảnh hảo lời che khuất nhưn sanh, quý Ngài ấy thấy luyện Tinh, Khí, Thần để quá, nhưng nào biết trong ấy là con dao hai lưỡi, mỗi khi Tâm linh tịnh sai thì phải có Đức Hộ Pháp chỉnh lại, thời kỳ tịnh luyện này Pháp Đạo ào ào xuất lộ để thử thách và chần may cho kẻ bàn môn tả đạo mới để tay vịn Đức Cao Đài mà đã cho là thấu suốt Thánh Giáo, họ vì duy danh phản Thầy chối bạn, nên Đức Chí Tôn khuyến dạy ngày 20 tháng 01 năm 1926:

*“Bầu tòa thờ thời trở thêm hoa,
Mấy nhánh rời sau cũng một nhà.
Chung hiệp rần vun nền Đạo Đức,
Bền lòng son sắt đến cùng ta.*

Lúc bấy giờ Đức Chí Tôn răn bảo: *“Tam Giáo Qui Nguyên Ngũ Chi Hiệp Nhứt”* Ấy là Đại Đạo, như Tam Giáo gồm có:

1. Phật Đạo.
2. Thánh Đạo.

3. Tiên Đạo.

“*Mấy nhánh rồi sau cũng một nhà*” từ ấy Ngũ Minh hiệp nhứt thành mỗi Đạo Cao Đài gồm có:

1. Minh Lý. Chùa Tam Tông Miếu [*Sài Gòn*].
2. Minh Sư. Chùa Linh Quang [*Gia Định*].
3. Minh Tân. Chùa Vĩnh Hội [*Sài Gòn*].
4. Minh Thiện. Chùa Minh Thiện [*Thủ Dầu Một*].
5. Minh Đường. Chùa Cẩn Giộc [*Chợ Lớn*].

Từ đó Ngũ Chi hiệp nhứt cùng mỗi đạo nhà [*thế mà mấy ông duy danh bàn môn tả đạo tự viết và mồm truyền cho mình là mấy nhánh, mục đích để làm gì? rồi sau phá đạo tanh bành*]

Ngũ Minh trên là năm Chi Đạo xuất hiện vào thời nhà Minh [*Trung Hoa*] nay Đức Chí Tôn khuyến bảo mấy nhánh Nhơn Đạo cùng hiệp vun nền Đạo đức và qui nhứt về Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, do Đức Chí Tôn làm Giáo Chủ. Đó là lời gọi [*Ngũ Chi Hiệp Nhứt*] của Đức Chí Tôn đã thành hiện thực, từ ấy Ngũ Minh qui hiệp về Tòa Thánh Tây Ninh đó là Đạo gốc thành hình nên: “*Chi chi cũng tại Tây Ninh đây mà thôi*”.

Sau ngày 18/10/1926 có một số duy danh tách ra khỏi Đạo gốc Tòa Thánh Tây Ninh, để thành lập bàn môn tả đạo, họ cho rằng mấy nhánh rồi sau cũng một nhà! Làm sao được bởi trong cụm từ này còn ám chỉ công bình hành Đạo nữa, các ông duy danh ấy đã biến một phần thân thể Cao Đài thành bàn môn tả đạo, tiếp theo sau sinh sản một loạt bàn môn tả đạo lạc chạc, như vậy tính Đạo không thể nào còn hệ thuộc Thế Pháp, Bí Pháp trong tịnh Cao Đài, cho nên tịnh luyện không bao giờ thành đạt là thế.

Khi đã thất thế cùng Đức Chí Tôn và xuất khỏi Tòa Thánh Tây Ninh, thì không tiếp nhận được ân thiên vì lẽ đó khi tịnh thiếu căn bản thì thành chi nào ai biết! ngày nay Hiền huynh tiếp nhận được là do duyên lành và tự ý nguyện nhập môn cầu đạo lại, mới có hạnh đạo ấy và Đức Hộ Pháp nhận làm đệ tử là vậy, có phải thế không? Cao Triều Phát:

– Thưa Hiền Huynh đúng thế, Tiểu đệ đã tự nguyện tại lòng như vậy. Sáng nay chúng ta cùng nhau trao đổi về Đạo được không? Ngài Trần Quang Vinh:

– Huynh-Đệ chúng ta nay trao đổi mới chỉ một phần thôi và phần còn lại có dịp sẽ trao đổi tiếp, bây giờ đề nghị cùng đến Điện Báo Ân Từ để tiếp nhận ân ban của Đức Hộ Pháp, Người đang di chuyển đến Điện. Cao Triều Phát:

– Chúng ta đi ngay.

Trên đường di chuyển thông thả chỉ 3 phút là đến Điện, Cao Triều Phát trầm tư mặc tưởng trên đường Đạo, rồi ông về với ký ức năm xưa đã từng học Đạo và tịnh luyện chung với các ông Trần Đạo Quang, Nguyễn Ngọc Tương, Ngô Văn Chiêu, Lê Kim Tỵ, Nguyễn Văn Ca v.v... chẳng thấy kết quả gì cả, cuối cùng chỉ sinh lòng ngờ Đạo, suy ra Đạo cũng giả của đời, từ ấy mọi cuộc trao đổi tịnh luyện trở thành nhạt nhẽo và ngờ vực, đôi lúc tự vấn mình, họ mượn Đạo tạo thế chính trị và đời riêng chẳng? Thì ra bản môn mượn Đạo tạo đời, họ cùng Việt Minh tổ chức âm mưu cướp Đạo chia phần để hưởng.

Bước chân vừa chầm vào bậc cấp Điện, bỗng tự trách mình không vì Đạo, nay am tường ta phải sám hối với ân nhân từng ngỡ rằng thù như Phan Khắc Sửu, Trần Văn

Hương, Phối Sư Trần Quang Vinh đáng kính và bao dung ấy, âu cũng có Đức Hộ Pháp chứng lòng hương và Người yêu thương ta đã mở cửa Đạo mời vào, quả là đường đời nay thành Đạo có nhiều thử thách, khoảnh khắc nầy biết Đạo trong ta bền vững.

Cao Triều Phát cùng Ngài Vinh vào Điện đồng hành lễ Đức Phật Mẫu và sau ấy vấn an Đức Hộ Pháp. Ngài Trần Quang Vinh:

– Thưa Thầy ân ban phép lành. Chúng đệ xin gửi thân nầy tùy Thầy dụng phương nào cũng đặng. Cao Triều Phát:

– Thưa Đức Ngài cho Đệ tử xưng trọng danh tôn kính vì Thầy đã ban phúc lạc cứu rỗi đời con. Đức Hộ Pháp:

– Lời xưng danh ấy chỉ tỏ bày giao thiệp nó chưa đủ giá trị bằng chính tâm hồn đích thực trọng kính, bởi vậy chỉ có đức hạnh mới tỏ bày xưng danh trung thực và Bản Đạo chỉ mong thế thôi và ở trần nầy chưa biết ai hơn ai, phải chờ ngày chung cuộc về Trời mới biết sự cao thấp, Bản Đạo đã từng tiếp xúc rất nhiều bậc cao quyền chức trọng cho đến thứ dân bản cùng. Đâu phải ai cũng xưng hô bày tỏ trọng kính thật sự cả thầy, cũng có người thực và cũng có kẻ giả, đôi khi kính mặt nhưng thay lòng sau lưng, Ông Trời còn có những đứa con ngộ nghịch gạt gẫm, Đức Chúa Jê-sus còn bị loài người phanh thân trên thập tự giá và cho Người là điên, bởi thế chúng ta cần đến tính chân thực mà Đức Chí Tôn đã dạy, hơn là xưng hô mà lòng bất kính. Nay Hiền Huỳnh cứ xưng hô tự nhiên như từ trước vậy, không cần phải gọi thầy với đệ tử. Thôi mời Hiền Huỳnh và Hiền Hữu Vinh cùng nhập tịnh, nhị vị đồng tiếp nhận dẫn giải một thời kinh, sau đó hãy lắng nghe lời Bản Đạo rồi y như vậy mà hành. Đức Hộ Pháp

truyền dạy:

– Nhị vị hôm nay dẫn giải kinh Tứ Thời đến khi chấm dứt ngũ nguyện. Không nhắm mắt, thân thể nội ngoại trống không, cửa Hộ Pháp mở ra, chuyển thanh khí vào đến cửa Vi và hồi về cửa Hộ Pháp và thư thả thở nhẹ ra, đây là đốt ba. Tiếp tục chuyển thanh khí như vậy 12 lần mới chấm dứt. Đức Hộ Pháp truyền dạy tiếp:

– Cửa Hộ Pháp mở ra, chuyển thanh khí vào đến cách cửa Vi một tấc Tây và hồi về cửa Hộ Pháp thư thả thở nhẹ ra, đây là đốt thứ tư.

Tiếp tục chuyển thanh khí như vậy 12 lần. Đức Hộ Pháp truyền dạy tiếp:

– Cửa Hộ Pháp mở ra, chuyển thanh khí vào đến tận xương cùng và hồi về cửa Hộ Pháp thở thông thoáng nhẹ ra, đây là đốt thứ năm, Tiếp tục chuyển thanh khí như vậy 12 lần và chấm dứt xả tịnh.

Sao thời tịnh, Đức Hộ Pháp xin kiếu về văn phòng, Ngài Vinh và ông Phát còn ở lại Điện Phật Mẫu trao đổi thêm về buổi tịnh hôm nay. Cao Triều Phát:

– Tiểu Đệ cảm nhận Hiền Huynh dẫn giải Kinh có cả lễ và Thần học thâm diệu. Trong lúc dẫn giải Hiền Huynh sử dụng dạng hai âm phát ra cùng lúc, một từ xác âm và một từ không âm, phương thức dẫn giải cũng khác thường, Tiểu đệ rất ngạc nhiên, pháp thuật luyện Đạo của Hiền Huynh cao thâm như vậy trong Đạo ta có ai hơn Hiền Huynh không? và cảm giác Đức Hộ Pháp không hơn vi diệu nầy? Ngài Trần Quang Vinh:

– Thưa Hiền Huynh. Chúng ta đồng tiếp nhận dẫn giải qua Kinh-kệ từ ý Đức Hộ Pháp khi Người truyền

Đạo không vì kẻ trước người sau, Ngài công bình không vì yêu thương Đệ tử này mà bỏ Đệ tử khác, tất cả Tín đồ muốn đến thành đạt đều đặt trên sự quyết định tu học và duyên ngộ Đạo, trong tương lai Hiền Huynh cũng sẽ như Tiểu đệ ngày nay, trong Đạo của ta khi đã đạt đến trình độ vi diệu của tịnh thì không ai cao thấp, lúc bấy giờ chỉ lấy Đức hạnh thực hiện Đạo nghiệp, mỗi khi được ân ban của Thiên Liêng thì người tín đồ phải gánh khổ cho thiên hạ, chúng ta chịu đựng sự khổ để che chở cho nhơn sanh thì mới may ra tiếp tục nhận lớp tịnh mới, cứ thế mà thăng hoa.

Đức Hộ Pháp là Đấng Phật thứ tám [8] đến trần này, Người là Ngự Mã Thiên Quân được xuất kiếp từ Khí Hư Vô, vì vậy không một ai thấy được chân dung cứu độ của Người, Người không lộ chân tu vi diệu ấy ra ngoài, bởi thế không biết tiền kiếp của Người, chỉ có 12 tông đồ của Đức Chí Tôn mới biết rõ nhưng không dám lộ, đến khi trong 12 tông đồ kia có kẻ phản Đạo mới tiết lộ tiền kiếp của Người.

Nhơn sanh chỉ biết Người là Hộ Pháp do Đức Chí Tôn ân ban để bảo vệ phần hồn của Đạo. Nay Huynh và Đệ được vinh hạnh tiếp cận Người trong lúc trực tiếp hướng dẫn tịnh mới thấy rõ Người là Đấng bề trên.

Mỗi khi tịnh Người thường đến để vỗ về, khuyến khích và hướng dẫn tu hành, sau buổi tịnh cảm tưởng như gặp Người trong chiêm bao ở giữa ban ngày, có nghĩa là Người hiện hữu cõi sanh.

Ngoài ra Người còn truyền Thế Pháp, Bí Pháp cho những Tín đồ bình thường, trên thực tế hàng Tín đồ này đã là phẩm vị Thiên Liêng, những xuất kiếp này rất

huyền bí, ngoài sức hiểu biết của Huynh-Đệ, bởi họ tuy là Tín đồ bình thường nhưng cung cách thì huyền diệu, thâm viển vô cùng, họ hơn Huynh-đệ chúng ta nhiều lắm, trách nhiệm của họ là truyền giáo bốn phương nên không thường về Tòa Thánh vì vậy họ xuất hiện như đấng huyền hư, đôi lúc họ phổ độ ăn mật rách rưới, thân thể nghèo hèn, nhưn sanh thấy vậy xem thường rẻ rúng, quý vị bổ tát ấy về Tòa Thánh mỗi năm một lần vào dịp lễ Đại Từ Phụ, khi hành lễ quý vị ấy quỳ lẫn lộn trong Tín đồ hay quỳ ở lớp cuối cùng Tín đồ, thế thì Tín đồ nào thấy Phật gần gũi thân ta! do đó Đạo ta có câu Kinh rằng “*Rừng Thiển loang loáng muối Hương*” người tu như cây lá trong rừng, thoáng qua thì đạt chẳng là bao, bởi vậy tục trần còn nhiều biến khổ!

Thời nầy chỉ có Đức Hộ Pháp mới cứu rỗi cả rừng nhưn đang khổ, nhưng Người không phô trương Bác Nhã siêu việt ấy, Người cũng chưa bao giờ ồn ào trước nhưn sanh cái tu của mình, Người chỉ dụng năng nhân tịnh mặc vì yên lặng để cứu độ và tập nhưn sanh hành Đạo đó là Đấng Thầy trong thiên hạ vậy, rồi mai nầy Hiền Huynh tiếp nhận được tính năng thần lực của Người xin đừng sợ hãi hay bối rối, hãy tâm yên và ung dung để duyên lành chảy rửa sạch cái bi ai! và Huynh sẽ thành Đạo như Người đã thành. Cao Triều Phát:

– Cảm ơn Hiền Huynh. Bây giờ Tiểu đệ mới hiểu nhiều và thấy được Đức Ngài rồi, như vậy Tiểu đệ xin trình bày như thế nầy không biết có cùng một hình ảnh với Huynh không? Trong lúc phóng tâm lần thứ nhứt và 12 lần vận thanh khí, thấy có mây trắng bay chung quanh Đức Hộ Pháp, Tiểu đệ tưởng rằng mình tập trung định

tịnh mới sinh ra cảnh như thế.

Định tịnh lần thứ hai, thấy chung quanh Đức Hộ Pháp có các thiên thần theo hộ giá.

Định tịnh lần thứ ba, thấy Đức Hộ Pháp đang bàn luận pháp Đạo với đức Lý Giáo Tông và Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhật, Tiểu đệ cho rằng vì mền ai thì thường nghĩ tốt về họ, theo Hiền Huynh thì như thế nào? Phối sư Thượng Vinh Thanh:

– Thưa Hiền Huynh. Ba lớp tịnh đó diễn biến như thế là sự thực, Hiền Huynh tịnh nhưng mở mắt và ở giữa ban ngày như vậy không thể nào những cảnh ấy diễn ra đối trá được, chúng ta có khả năng nhận sự việc chính xác nhờ kiến thức khoa học và tri thức không một vật nào mê hoặc được chúng ta, nếu việc đó không phải là sự thực. Trước kia mấy mươi năm Tiểu đệ hành Đạo cũng đã thấy hình ảnh Đức Hộ Pháp như ngày nay Hiền Huynh thấy vậy và mỗi cuộc đời Người dạy khác nhau, nhưng vẫn trên căn bản đức hạnh của vị tiếp nhận, Người dạy Tiểu đệ rằng: *“Khi về Tòa Thánh phải hành Đạo theo ý Người, việc Đạo trước sau đồng nhất và Người bảo lấy nghĩa cư xử với Hiền Huynh”*.

Những sự việc diễn ra hôm nay Huynh và Đệ tiếp nhận được, nếu nói ra cho kẻ khác cùng nghe, đương nhiên người đời sẽ cho chúng ta là mê tín, dị đoan, tin nhảm v.v... Nhưng nếu trao đổi với người cùng Đạo ở trình độ viên thông thì nghe thuận tai hơn và họ vui mừng đón nhận cùng chúng ta. Hai nữa chúng ta chưa đủ sức thuyết phục người nghe, nếu nói ra phải cẩn thận mình, dòng sử Đạo của nhân loại cũng đã nói rất nhiều như trước đây có Đức Lão Tử, Đức Khổng Tử, Đức Phật, Đức Chúa đã

nói lên những điều hay mới lạ để dạy bảo loài người ăn hiền tránh ác, thì họ cho quý Ngài là khùng điên để rồi bị ném đá, đánh đập, bỏ tù, đóng đinh trên cây thập tự giá. Nói chung Huynh-đệ ta chưa đủ bản lĩnh như Đức Hộ Pháp để xúc tác xã hội thấu hiểu những điều mình biết và thấy kể lại cho thiên hạ nghe! Có tiếng chuông đồng thời Ngọ. Cao Triều Phát:

– Thời gian trôi qua thật nhanh nói chưa hết chuyện mà đã đến Ngọ, Tiểu đệ rất xúc động những tâm tình chân thực của Hiền Huynh, thôi chúng ta về châu lễ Đức Chí Tôn, rồi sau đó tham luận Đạo tiếp.

Sau thời Ngọ tất cả Tín đồ đến Trai đường, ông Phát nay đã tự nhiên và nằm lòng chương trình sinh hoạt hằng ngày của Trấn Đạo, tình Đạo tâm giao của Tín đồ luôn luôn thỏa lòng đức hạnh, sinh hoạt của Trấn Đạo ngày nào cũng tấp nập, nào là tiếp đón, liên giao khắp nơi về viếng thăm.

Trai đường có thể tiếp trên 300 nhập trai và cũng có lúc 50 mà thôi, có lễ ngày sóc vọng và đại lễ thì tín đồ về đông nhứt, vì thấy mười mấy cái chảo lớn để nấu cơm, ta qui ra biết số lượng tín đồ tham dự trong những dịp lễ.

Nhập trai như vậy ai mà chịu thấu? Dù cho sáng cháo, trưa cháo, chiều cháo cũng nào kham nổi, núi phải mòn. Tìm hiểu đến cùng thì sự công quả tự nguyện rất hài hòa và do tâm khởi, đôi khi còn gửi ngũ cốc về cung cấp cho Tòa Thánh. Một Tín đồ tâm sự:

– Đạo ta đội gạo tu chung, cho nên không thiếu và cũng không thừa. Tín đồ sở vọng vì Đạo, không vì nhiều cơm ăn, áo mặc, Đạo ta đã thành bởi khác lẽ đời về phương

tu hiệp Đạo, Tín đồ tha thiết cùng ở thiên hạ và đồng hạnh hưởng cái vi diệu hiện hữu cõi đời an lạc.

Ps Trần Quang Vinh và ông Phát nhập trai đã mãn, hai vị trở thành đôi bạn tâm đắc, đồng về phòng riêng thì gặp Tín đồ nam đang chuẩn bị châm trà vào bình, hai vị chào Tín đồ nam. Ps Trần Quang Vinh:

– Bao giờ cháu về thăm bố mẹ. [*Tín đồ nam người miền Bắc vào Nam 1945*] Tín đồ nam:

– Thưa Ngài cháu nhớ Bố Mẹ và mấy em, cũng muốn về thăm nhưng xứ chùa tháp này có câu Ca-dao “*Chùa Tháp ai ở khó về*”. Ngài Trần Quang Vinh, khen Tín đồ nam:

– Cháu hay lắm, nhưng mà ông đạo tí hoan ơi, câu vừa rồi không phải ca dao của người Miền, mà của mấy bác đặt ra để trêu gheo mấy người Việt của mình có phu thê người Miền, riêng cháu còn nhỏ thì về được kia mà.

Cao Triều Phát:

– Này ông đạo tí hoan, thua ông đạo già một keo rồi, mấy bữa rày tôi đây cô đơn, ông đạo tí hoan lém lảm, ý ma cũ ăn hiệp ma mới, suy ra câu “*Chùa Tháp ai ở khó về*” hạp với người lảm đấy. Ngài Vinh và ông Phát cười bao dung hỏi tiếp:

– Cháu lên đây học hành, văn ôn võ luyện đến đâu rồi? sau khi Bác về Tòa Thánh sẽ trình lại cho Bố-Mẹ của cháu biết để vui mừng. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Cháu đang học trường Pháp thuộc, còn một tháng nữa là kỳ thi tú tài, điểm học hằng tháng hạng nhì, sinh ngữ hạng ưu, riêng về phần Đạo như Kinh kệ, sử Đạo thì biết hơn xưa, Cháu nhờ Ngài chuyển đôi lời

về thăm Bồ-Mẹ cùng mấy Em và hè này cháu sẽ về thăm, Cháu cảm ơn Ngài nhiều.

Cháu xin kiểu để hai Ngài nghỉ ngơi. Cao Triều Phát:

– Theo Hiền Huynh nhận xét Tín đồ nam này đã đến trình độ nào trong định tịnh. Ps Trần Quang Vinh:

– Thưa Hiền Huynh, kiến thức đời thì chưa bằng Bồ Mẹ nhưng về kiến thức Đạo thì Tín đồ nam trội hơn. Những Tín đồ đồng tuổi chỉ có một không hai, vì Tín đồ nam học một hiểu hai, sở dĩ học giỏi là nhờ có căn bản dụng tịnh. Cao Triều Phát:

– Tín đồ nam có biết ngôn ngữ thanh khí Đạo không. Ps Trần Quang Vinh:

– Tín đồ nam hoàn toàn không biết ngôn ngữ này, cho nên chỉ biết dụng mà không biết biến, mai này Tín đồ nam trưởng thành sẽ có nhiều dịp khám phá dòng chảy của thanh khí Đạo. Cao Triều Phát lo lắng hỏi tiếp:

– Thưa Hiền Huynh. Nếu sau này Đức Hộ Pháp quy tiên, ai là người có đủ khả năng để truyền Thế Pháp, Bí Pháp cho Tín đồ? Ngài Trần Quang Vinh:

– Hồn Đạo còn thì Thế Pháp, Bí Pháp còn. Đạo vẫn lưu truyền và người có trách nhiệm truyền Pháp vẫn xuất hiện khắp mọi nơi. Đức Chí Tôn dạy rằng Đạo truyền đến 700.000 năm lẻ, như thế Pháp Đạo chừng ấy mới thất truyền. Sau 30 năm Pháp Đạo được ban bố nay đã bảo đảm bền vững rồi, ngày sau Đức Hộ Pháp vắng mặt tại thế nhưng người vẫn điều hành Thiêng Liêng.

Hiền Huynh mến Đạo nên lo lắng đó là tâm hương vì tương lai cho nhơn sanh, rất tốt. Người có Đạo thường

suy nghĩ truyền lưu những gì vi diệu và hữu ích để phục vụ nhơn sanh đồng hưởng đó là Nhơn Đạo đã thành. Cao Triều Phát:

– Hiền Huynh và Đệ đồng di chuyển đến Điện Chí Tôn, như trong chương trình đã định vào lúc 14 giờ. Hai vị chào Đức Hộ Pháp.

Trong Điện mùi hương đã nữa tàn nghi ngút, Ngài Vinh biết Đức Hộ Pháp đến rất sớm trước dâng lễ Đức Chí Tôn và dụng Pháp trải tàng thức để phổ độ nhơn sanh. Đức Hộ Pháp:

– Hiền Huynh Phát và Hiền Hữu Vinh, dâng lễ Đức Chí Tôn, sau đó nhị vị giữ gìn thân thể ở trạng thái nguyên vị trước hướng cung Bắc Đẩu, để Bản Đạo ban Pháp hoàn nguyên và hoán chuyển thanh khí theo lộ Pháp sinh duyên.

Nhị vị chuẩn bị tiếp Pháp, hãy mở cửa Hộ Pháp, chuyển thanh khí vào đến trước diện mặt cách cửa Hộ Pháp 50 mm rồi chuyển ra sau gáy ót đi thẳng xuống tận cùng xương cụt và hoán chuyển về cửa Hộ Pháp. Chuyển như vậy 12 lần thì xả định tịnh. Đức Hộ Pháp truyền Pháp tiếp:

Pháp hoán chuyển hòa vào lục phủ ngũ tạng để thải ra lục căn, rồi hoàn nguyên xuất Khí, phải giữ gìn thân thể trống không trước 3 phút, bắt đầu.

Khởi động lớp Pháp thứ nhứt. Cửa Hộ Pháp mở rộng, chuyển cùng lúc hai thanh khí vào, một qua Bắc Đẩu rồi chuyển ra sau ót. Thanh khí hai cùng chuyển ra sau ót. Thanh khí một và hai đồng chuyển song đôi bên đường xương sống cho đến đốt xương tận cùng rồi chuyển thanh khí vào 6 ngõ đại huyết cho thanh khí ra ngoài,

cuối cùng hoàn nguyên khí từ ngoài vào 6 đại huyệt để chuyển thanh khí về cửa Hộ Pháp.

Hết sức cẩn thận mình và đặt niềm tin cố gắng, chuyển tiếp tục 12 lần mới xả tịnh.

Khởi động lớp Pháp thứ hai. Cửa Hộ Pháp mở ra, hai thanh khí cùng vào, một lập cung Bắc Đẩu, một ra sau ót và cả hai cùng chuyển đến cửa hô hấp để xuất thanh khí ra, sau đó chuyển thanh khí vào cửa hô hấp để hoàn nguyên về cửa Hộ Pháp và thở thả thở nhẹ ra [*Chú ý: khi xuất ra hai thanh khí thì khi vào cũng như thế*]. Tiếp tục chuyển thanh khí đến đại huyệt thứ 4 và đến khi nào hết 6 đại huyệt trong cơ thể, nhớ mỗi đại huyệt chuyển cho đủ 12 hiệp thanh khí, thì mới được xả tịnh.

Khởi động lớp Pháp thứ ba. Cửa Hộ Pháp mở ra, một thanh khí vào lập Bắc Đẩu đi thẳng xuống 5 điểm rồi mở tất cả lục phủ ngũ tạng, ngũ căn cho trống trải, hoàn nguyên khí về cửa Hộ Pháp thở nhẹ ra, tiếp tục 12 lần xả tịnh hôm nay.

Đức Hộ Pháp về Văn Phòng làm việc. Ngài Vinh và ông Phát vẫn tiếp tục tịnh cho đủ 12 lần dụng thanh khí mới xả tịnh.

Cao Triều Phát thấy Đức Hộ Pháp ngồi im liêm không chuyển động nên mới mở lời thưa:

– Chúng con tiếp tục nhận ban ân của Thầy. Ngài Trần Quang Vinh:

– Thưa Hiền Huynh. Người đã di chuyển khỏi nơi đây từ lúc hiệp đầu thanh khí vào cửa Hộ Pháp. Hiền Huynh vẫn đang thấy Đức Hộ Pháp đó là chân dung thứ hai của Người vẫn còn đây để giữ linh hồn chúng ta

dụng tịnh không được sao động, Người bảo vệ việc tịnh cho đến khi nào viên mãn mới thôi, bây giờ Huynh và Đệ đồng lễ thì chân dung của Người sẽ chuyển dần vào không gian. Cao Triều Phát:

– Quả là vi diệu, nhưng hiện giờ Người ở đâu và làm gì? Ps Trần Quang Vinh:

– Người đang làm việc tại văn phòng. Cao Triều Phát:

– Thưa Hiền Huynh. Mỗi ngày tiếp nhận được một vi diệu mới, nhưng khó mà diễn tả tận cùng ý của Thế Pháp và Bí Pháp, bởi những biến hiện ấy không ngừng và hôm nay Tiểu đệ hơi ngợp thở nhiều khoảng, có lúc lòng ngực vặn xoắn lại nhiều vòng như muốn nổ tung, Tiểu đệ nghĩ thậm chắc phải chết quá, tiếng kinh kệ của Đức Hộ Pháp cứ rót mạnh như thác nước dốc xuống từ trên núi cao và cũng có khoản chuông hồi trống giục phải cố vươn mình để nhập Pháp, thân rung rẩy và sợ hãi thì Ngài quát thật lớn “*Vươn mình thật mạnh để sống*” Tiểu đệ sợ hãi trong giờ chết đó bỗng dưng có sức mạnh phi thường đẩy Tiểu đệ nhảy khỏi thác nước, quả là trôi qua đủ ba lớp Pháp không để gì đặc Đạo phải cần nhiều thay da đổi thịt, giờ tĩnh lại rồi mới thấy năng lực cơ thể như thời tuổi 30–40. Tiểu đệ cảm ơn Đấng vi diệu, không biết tình trạng của Hiền Huynh ra sao làm cho Tiểu Đệ cũng lo âu hoài? Ps Trần Quang Vinh:

– Thưa Hiền Huynh. Mỗi người đều có môi trường tịnh riêng tuy cùng ở trên một dòng sông và nước vẫn từng ấy trong vắt không nơi nào đục cả, chỉ trừ khi có nước lủ làm đục dòng sông rồi cũng trở lại trong veo bình thường nhờ đất cát lọc cận bờ, Hiền Huynh mới vào Pháp Đạo để tịnh cho nên cảm tưởng nước đầy tràn và đòi

lúc thấy đáy sông cạn như lòng trống của rốn biển, đó là tâm trạng chung của người mới luyện Đạo thường âu lo, nên Bề Trên dụng tha lực không cho lâm vào tình thế chân giả bất phân.

Hiên Huynh đang ở cửa tịnh có nhiều thử thách, nếu quá sợ hãi sẽ bỏ cuộc, thế là không tiến xa được, nếu tự vượt mình qua khỏi trạng thái hôn mê này, thì đường Đạo còn hứa hẹn đi xa hơn. Bởi vậy Đức Hộ Pháp có dạy rằng: *“Nếu mình chết vì đời vô nghĩa thì lỗi ấy tại mình không biết thương nhau. Nếu mình chết vì hy Đạo thì đó là dâng hiến cho tha nhân phúc lạc”*.

Hôm hay Đức Hộ Pháp điểm Đạo vào đại động mạch, mục đích trực nội khí trợt ra ngoài cơ thể và chính tịnh vào tâm linh, cho nên tất cả thần kinh hệ đều hoạt động và vận xoắn thật mạnh để vắt hết cạn bã, cuối cùng có được một cơ thể hoàn toàn tinh khiết, từ đó rót vào nội thể những chất hương liệu mới như Dương khí hoá chuyển thành Âm khí và sa thải bẩn, tạo nên một lực hô hấp có khả năng tiếp nhận đức thiện và giải thoát.

Đạo ta có phương pháp tịnh khởi đầu bằng trị liệu rất khoa học như thực dụng trị liệu cơ thể của Y Khoa, trị liệu của Đạo và Y Khoa cũng cùng một phương pháp lấy thần kinh hệ làm căn bản, vì tất cả mọi phát bệnh từ thần kinh mà ra, như vậy muốn tìm một con bệnh để trị liệu trước hết phải kiểm tra thần kinh hệ, khi biết được hệ thần kinh nào mỗi mệ, hay hết khả năng phản ứng và đề kháng, thì lúc bấy giờ ta mới trị liệu từng phần của lục phủ ngũ tạng.

Đạo trị liệu trên căn bản giải thoát mọi khổ đau bằng Pháp, còn Y khoa trị liệu bằng tinh thể của hợp

chất, chỉ để thần kinh về vị trí bình thường. Tuy Đạo và Y khoa mượn thần kinh hệ để trị liệu nhưng hai kết quả hoàn toàn khác biệt. Y khoa ngày nay cũng muốn tiến vào lĩnh vực của tôn giáo để trị liệu nhưng không chắc gì tìm ra điểm hứa hẹn.

Hiền Huynh đang phát triển trên ánh sáng tịnh luyện rất cần nhiều ngày công phu để đến “*Nhứt kiếp độ nhứt thời*”, Hiền Huynh là một cá biệt trong kiếp sinh có chí thành vì Đạo, do đó điều kiện tâm khởi tạo ra năng lực để luyện Đạo rất tốt và thân thể bền vững cũng cần thiết. Ta không nên để thân thể bệnh hoạn bởi thường sinh tính biến bảo Phách.

Từ lúc Hiền Huynh tịnh đến nay thân thể được ấm áp hoàn toàn, ngủ ít nhưng không còn ngáp ngấn dài, dùng trai ít nhưng no lâu là nhờ Hiền Huynh dùng một lúc đến hai thực đơn, thực đơn bổ nhứt mà mấy hôm nay thường nói đến đó là thanh khí, từ nay thanh khí không còn xa lạ với Hiền Huynh, còn một điểm nữa Hiền Huynh phải đạt đó là biến hóa thanh khí để sống, như ta vào bếp núc để làm một thực đơn trai hợp cho khẩu vị vậy, Tiểu Đệ hy vọng Hiền Huynh thành công. Thôi Huynh và Đệ đồng về phòng thất an nghỉ.

Tiếng chuông thời Dậu khởi đồ hiệp nhứt. Hai vị chuẩn bị đi lễ, trên đường di chuyển Cao Triều Phát hỏi:

– Tối nay Hiền Huynh và Tiểu đệ làm việc gì sao không thấy ghi trong cương trình của Đức Hộ Pháp? Ps Trần Quang Vinh:

– Hiền Huynh tự lực ôn lại những gì tiếp nhận được từ tha lực của Đức Hộ Pháp, căn bản đã nắm được, nay

dụng tối đa Pháp sẽ thông, không nên bỏ dở cơ hội này. Tối nay Tiểu đệ viếng thăm vài người bạn thân ở Phnom Penh.

Lễ thời Dậu viên mãn, toàn Đạo về Trai đường nhập trai, Cao Triều Phát dùng trai sơ sài rồi xin kiếu tất cả Tín đồ trong Trai đường, để về phòng riêng tranh thủ dụng tịnh.

Tín đồ nam cũng đã chuẩn bị bình pha trà nóng tự bao giờ, ông dùng trà và nhân trước khi tự dụng tịnh, để tìm hiểu về tử kinh sách đã hai hôm chưa có ý tìm đọc một tác phẩm nào của Đạo, tử sách này có thư mục chia làm bốn ngôn ngữ: Hán ngữ, Quốc ngữ, Pháp ngữ và Hoa ngữ trên 250 cuốn sách.

Điểm qua tử sách có một hấp lực vô hình kéo hút vào những tác phẩm của Đức Hộ Pháp như: Luyện Kỹ, Sám Pháp Truyền Giang, Thiên Thai Kiến Diện, Con Đường Thiên Liên Hằng Sống, Bí Pháp và các bài Thuyết Đạo v.v... Ông vui mừng khám phá pho kinh sách và xem đây là bảo truyền Bí Pháp.

Vốn con nhà thư-hương nên biết tìm năm sinh của sách để đọc và căn cứ vào sự phát triển tự nhiên của con người, ông lấy một đầu sách và cảm nhận đây là chuỗi Pháp Đạo trong những tác phẩm của Đức Hộ Pháp như cuốn Thiên Thai Kiến Diện, sau đó đọc tiếp những tác phẩm còn lại. Ông đọc Thiên Thai Kiến Diện được vài trang thì người dừ ra không phải vì mỗi một mà do ý thơ đây áp ngữ Pháp và thuật ngữ, ông thâm nghĩ phải chi có Người dẫn giải rõ ý thì ánh sáng này sẽ chỉ lối đi vô cùng tận, ông xếp lại tập thơ Thiên Thai Kiến Diện, rồi tự lực tịnh.

Ông vận khí hòa vào cơ thể xúc tác lại các Pháp, Pháp chảy vào êm đềm không vướng cản trở suy nghĩ, trên đường hoán chuyển của thanh khí cũng mở ra ấm áp cho cơ thể, nhịp thức hoán Pháp đưa thể phách và tâm thính vào cõi thực rộng chơi vô định, ông đến tủ sách Đạo đọc lại cuốn Thiên Thai Kiến Diện, những thuật ngữ và Pháp chỉ ông trong suốt từng câu thơ vi diệu, đọc hết tập thơ, rồi ông thử đọc trở lại lần thứ hai, thấy ý nghĩa lời thơ thay đổi theo tình trạng tịnh, ông đọc đi rồi đọc lại trên năm lần vẫn thấy câu thơ còn mới, vì mỗi câu thơ không nhứt định tính ngữ cho nên nó có thể dẫn giải theo nhiều lối và nhiều cuộc đời khác nhau và cũng từ cuộc đời đó biến hóa không cùng, đọc đi đọc lại nhiều lần cùng một lúc, thơ biến đổi theo nhịp tim và chảy trên một dòng đời tuyệt diệu, lời thơ sáng ý giấu tâm Pháp. Cuối cùng ông xả tịnh mang tâm tư an lạc vào cõi đời riêng, ông đã xóa bỏ được những dục giới và xem đây là một thành đạt của tự lực.

Ông uống được hai hớp trà, tiếng chuông Thời Tý mời toàn Đạo tham dự dâng lễ Đức Chí Tôn, ông đến Điện dự lễ, đêm nay không có Đức Hộ Pháp, nhưng có Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa làm chủ lễ.

Trong đàn lễ ông tiếp nhập thanh âm vinh ca Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng từ Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa toả ra. Trong đàn lễ trời lên lời vinh ca đồng âm Nam Ai và Nam Xuân nhịp thanh thoát truyền ra đến từng cao gửi theo hương trầm huyền diệu, trong ấy có chứa cả một bí truyền phân biệt trình độ tu học của mỗi Tín đồ, Đạo nhờ có Pháp diệu quan sát trí, thấy được tư duy và hình tướng, Đạo ta diệu dụng và hài hòa Thể Pháp dìu dẫn nhơn sanh vào đường thông giáo giác ngộ

bởi Bí Pháp.

Quả thực hôm nay Cao Triều Phát mới đạt được phân biệt âm sắc của Đạo rất tường tận. Kết luận chỉ có Tín đồ tại Đạo gốc mới đạt đến trình độ trí tuệ cao vút, vì Tòa Thánh Tây Ninh lưu truyền Thế Pháp, Bí Pháp cổ kim nguyên thủy và thuần nhất không một pha lẫn nào.

Trong buổi lễ Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa xuất thanh âm, lời kinh phổ hóa vi diệu, biến tú diệu sinh hóa hằng ngày như mở cửa độ nhưn sanh đồng thăng hoa. Thời Tý viên mãn, thanh âm, sắc tướng đã biến vào không gian, cơ duyên lại hiện về thấu suốt một thời kinh thắm nhuần kiếp sinh phúc lạc, Pháp Đạo đã truyền đồng sinh giải thoát.

Cao Triều Phát về phòng riêng tiếp tục tịnh và đọc cuốn Phương Châm Luyện Kỹ cho đến 5 giờ sáng xả tịnh, có tiếng gõ cửa của Tín đồ nam đem trà nóng vào phòng, sau vài hớp trà nóng buổi sáng để chuẩn bị đến Trai đường điếm tâm.

CHƯƠNG NĂM

24/05/1956 Tiếng chuông hiệp nhất mời Tín đồ dâng lễ Thời Dậy, ông Phát cũng theo thường lệ hằng ngày di chuyển về Đền Chí Tôn để hành lễ, trên đường di chuyển sáng nay ông gặp lại Đức Hộ Pháp và Ngài Trần Quang Vinh đồng vui mừng vấn an sức khỏe. Thời Dậy viên mãn Ngài Ps Vinh và ông Phát đồng về lại phòng riêng cùng trao đổi rất nhiều về tự lực công phu. Cao Triều Phát:

– Sáng nay 8 giờ 30 phút Tiểu đệ mời Hiền Huynh cùng đến Điện Báo Ân Từ để nhập tịnh. Ngài Phối Sư Trần Quang Vinh:

– Thưa Hiền Huynh. Tiểu đệ cũng cần an tịnh, bởi tịnh bao nhiêu cũng chẳng vừa, mỗi lúc như thế là sự lạnh hiện ra, mỗi ngày một tiến Đạo là trao đổi viên ngọc xác, thể khí tăng giá trị Đạo trong ta cũng vô cùng quý, tâm linh mở rộng ánh sáng diệt để mới tràn vào.

Hai vị vào Điện chào Đức Hộ Pháp bằng cử chỉ thay lời, vì Người đang ở trạng thái tịnh, Ngài Vinh hiểu Đức Hộ Pháp nhập tịnh đã lâu và đưa tay chỉ Ngài Phát quì xuống vị trí nhưng rất nhẹ không được động.

Cả hai đồng quì xuống, Ngài Phát chưa ra khỏi thế trống không thì Đức Hộ Pháp đứng trên cửa Hộ Pháp truyền lệnh:

– Hãy mở cửa Hộ Pháp cho âm thanh của Ta truyền vào, đây là thức kinh luân thanh cao nhất trong nền Đạo Cao Đài, người phải đón nhận tự nhiên dòng Pháp này

chảy vào cùng thức thanh khí của người rồi liên hợp thành một, vận chuyển qua các đốt xương, rồi hoán chuyển về điểm đứng của Ta, cuối cùng cứ tiếp tục như thế 36 lần, được xem như 1 hiệp tịnh. Sau đó tiếp tục vận chuyển hiệp 2, cho đến khi nào đủ 12 hiệp thì xả tịnh, làm như lời Ta chỉ dạy thì hôn-phách sẽ tinh khiết và giữ gìn được cho ngày sau.

Cao Triều Phát xả tịnh, sau khi chấm dứt 12 hiệp vận chuyển bằng 432 lần dụng thanh khí, ông tự biết trên đầu có Đức Hộ Pháp gìn giữ chơn thân, bởi Đức Hộ Pháp không còn ngồi ở vị trí trước mặt ông khi mới vào tịnh.

Ông tinh ý thăm xin Người ban ân tứ, trên đầu lúc này tự biến nhẹ bình thường, trí tuệ khai mở sáng suốt trong một khuôn thiên. Cao Triều Phát:

– Thưa Hiền Huynh, Tiểu đệ mong nhờ kiến thức Đạo hạnh của Hiền Huynh dẫn giải sự việc trong buổi tịnh hôm nay như thế nào, theo những diễn biến như vậy?

– Khi nhập tịnh Tiểu đệ chưa ra khỏi thể trống không thì có lệnh của Đức Hộ Pháp ban truyền như vậy là thế nào, từ lúc đó Người vẫn ngồi đây hay di chuyển đến nơi nào?

– Âm thanh kinh kệ của Người vi diệu, như vậy Hiền Huynh có tiếp nhận lần nào chưa?

– Thanh âm và thanh khí cần phải phối hợp như thế nào cho đúng phương pháp hơn?

– Tại sao trên đầu Tiểu đệ nặng có phải Đức Ngài ngự ở đó không?

– Tại sao phải vận chuyển thanh khí và thanh âm

đến 12 hiệp? Ngài Ps Trần Quang Vinh:

– Thưa Hiền Huynh. Lớp Pháp này rất khó vô cùng chỉ có duyên lành mới tiếp nhận được một cách trọn vẹn, nếu thiếu duyên lành thì phải có Đấng bề trên che và thúc tha lực, như vậy Đức Hộ Pháp là Người bảo vệ Hiền Huynh, NGƯỜI đứng ra bảo lãnh cả ba mặt về xác, Phách và Hồn.

Lớp Pháp này rất tinh vi, độ người ít duyên lành thì phải đòi hỏi đến Đấng nguyên nhân từ Triều Thiên mới có đủ uy danh quyền lực sai bảo mọi Pháp độ rồi xác, phách, hồn của Hiền Huynh, nên Người tịnh trước khi Huynh và Đệ đến đây.

Lúc quì xuống là Người đứng trên cửa Hộ Pháp để trấn giữ xác, phách và hồn không được sao động, Pháp mới liên hợp được thanh khí cùng một, khi đó Người mới truyền thanh âm, giáo luật và các thức Bí Pháp chảy vào cơ thể.

Lúc này Hiền Huynh đang ở trong cảnh tịnh, thì Người đã di chuyển ra khỏi Điện, hiện Người làm việc tại văn phòng.

Lời âm thanh kinh kệ đó được phát ra hôm nay chính là thanh âm ngày hôm qua mà Hiền Huynh tiếp nhận được từ Ngài Bảo Đạo Hồ Tân Khoa, cùng lúc học Đạo qua cuốn Phương Châm Luyện Kỹ, hôm nay mới thực hiện Pháp hòa nhập cùng thanh khí, từ đây Hiền Huynh có đủ tư cách là một Đệ tử của Đức Hộ Pháp và một cao đồ Cao Đài nhưng ở bậc Tín đồ chứ không phải là Chúc Sắc, vì Đạo ta dân chủ, công bình về mặt Thiêng Liêng cho nên không phân biệt sự ngộ trong hàng giáo

phẩm hay Tín đồ, nay Hiền Huynh có được là nhờ tiền kiếp chân tu và hiện kiếp Hiền Huynh biết tìm về Đạo.

Người ra lệnh cho Phách và Hồn tuân phép mà hành không được bỏ ngỏ, nếu Người không ra lệnh thì Phách-hồn không biết gì để làm theo, nếu để cho Hiền Huynh tự dụng tịnh thì không sai khiến được Phách-hồn, lý do Phách-hồn không phải lúc nào cũng vâng lời xác, và lại mấy mươi năm Phách-hồn chưa từng thuần khiết.

– Thanh âm cũng tùy theo trình độ hạnh Đạo mà hòa nhập, kẻ thiếu hạnh đức và biến bảo kinh kệ dù cho nghe lời kinh hết kiếp cũng chỉ tiếp thu một phần nhỏ nào mà thôi, có kẻ nghe một lần kinh mà hiểu rộng trăm lần cũng chưa chắc gì giải thoát được vì họ biến bảo hành, cũng có kẻ chỉ sực tỉnh lời kinh mà ngộ và có kẻ tiếp Pháp trước rồi mới tiếp kinh kệ sau nói chung là do duyên tạo thành.

Hiền Huynh tiếp nhận âm thanh vi diệu là nhờ Hiền Huynh ghi lại được trong ký ức nay có dịp chuyển thành Pháp, riêng Tiểu đệ tiếp Pháp trước rồi sau đó mới tiếp Kinh kệ, lý do ngày trước mới mở Đạo ở đây [*Cao Miên*] Tiểu đệ được Đức Chí Tôn ân ban Chúc Sắc Lễ Sanh, gọi là Thế Pháp lúc nầy chưa hiểu kinh kệ, sau đó không lâu Tiểu đệ mới hiểu tường tận lời kinh vi diệu, Tiểu đệ và Hiền Huynh có hai lối tiếp nhận Đạo khác nhau nhưng đến cùng một điểm vi diệu, hiện hữu chỉ có khác một bên là Chúc Sắc và một bên là Tín đồ, nhưng hiện hữu không quan trọng hóa vì nơi nầy còn nhiều vay trả và thử thách, nay Hiền Huynh nhận âm thanh để biến ra nhiều Pháp, nếu kiên lực bền lòng vận dụng thì vô lượng kiến đắc, ai tiếp nhận âm thanh trước đó là lý duyên của mọi thành đạt.

– Phối hợp thanh âm và thanh khí như Hiền Huynh

thực hành là đúng, bởi ý nguyện chuyển mạnh biểu bảo được tâm tự nó phát thành hành động đúng, tuy lúc đầu còn bỏ ngỡ vận hành nhưng đến hiệp hai thì trôi chảy bình thường.

Hiền Huynh dụng tịnh như thế này phải không? Khi nghe thanh âm tự phản ứng đưa vào cửa Hộ Pháp cùng lúc với thanh khí trở thành hai đường song song di chuyển vào đỉnh Bắc Đẩu rồi hóa một chuyển thẳng xuống xương cột, hoán đổi thanh âm và thanh khí trở về cửa Hộ Pháp và thở nhẹ ra.

Hiền Huynh mới tập thì phải vậy, nhưng khi bước vào lớp Pháp thứ hai hay cao hơn v.v... Là phải như thế này, thanh âm và thanh khí hai đường khi vào cũng như khi ra cùng đồng vận chuyển song song có lúc hòa vào và cũng có lúc phân ra để hoán đổi, tại sao phải làm như vậy vì âm và khí là hai thể Dương-Âm, khi nhập gọi thành Dương, khi xuất gọi biến Âm.

Lớp Pháp này khó ở chỗ biến hóa, nên khi vận dụng cần ba yếu tố hòa thành một động thức thanh Âm rõ, thanh khí trong lành, thể xác sạch thì trí tuệ mở sáng. Lớp Pháp này rất quan trọng vì thành đạt tự Pháp biến hóa cùng tận.

Hiền Huynh đã biết điểm trọng yếu là cửa Hộ Pháp nay có Đức Ngài trấn giữ, cảm tưởng nặng như chì rồi tỷ nữa sẽ nhẹ như bấc, đó là sự hiện hữu của Người đến chứng ngộ cho Hiền Huynh, nhưng trên thực tế thì lúc nào Người cũng ở với nhưn sanh chứ không riêng vì ai, nhưng tại sao Đức Ngài không xuất hiện, bởi loài người ít ai biết nguyện cầu Ngài.

Vận chuyển thanh âm và thanh khí 12 hiệp, đó là nguyên lý bồi đắp Phách-Hồn cho vững chắc, nếu không bảo vệ như vậy thì Phách-Hồn sẽ bị những ác khí tràn vào chiếm đoạt, 12 hiệp này có ảnh hưởng rất lớn trong Cung Tý, bởi Cung Tý là Trời-Đất hoá sinh muôn loài vạn vật, bao trùm lên xác thể con người có tất cả thứ sinh.

Riêng 12 hiệp hóa chuyển đó đủ nuôi dưỡng xác khi cần thiết, lúc chung cuộc không lưu luyện tiếc nuôi xác phàm và không đau đớn khi chết, đạt đến 12 hiệp chuyển hóa này rồi thì xác nhẹ, tâm hồn thanh thoi không bận rộn lo nghĩ và phiền muộn, nói chung từ lúc này Hiền Huynh đã trở nên không an lạc hoàn toàn. Cao Triều Phát:

– Đa tạ Hiền Huynh đã chỉ rõ mọi sự hóa hiện rất vi diệu và đích thật bổ ích, cảnh an lạc vừa diễn ra mình nắm được không và nuôi dưỡng bằng cách nào? Ngài Trần Quang Vinh:

– Thưa Hiền Huynh, người sống được nhờ biết tự nuôi thân hằng ngày và người tu hành cũng thế muốn an lạc phải nuôi thân bằng 3 chất liệu:

1 – Vật chất thực. Từ lê hoắc và ngũ cốc, tạo cho vị can tiêu hóa nhẹ nhàng, những món ấy giúp vị giác tinh khiết và khi dùng chỉ cần đủ cho sự sống.

2 – Huyền vi thực. Từ thanh khí không gian Trời đất, khi dùng thanh khí tạo ra đường hô hấp trong sạch và tế bào tinh khiết, thực phần này rất đặc biệt, bởi nuôi thân không cần vật chất thực mà vẫn sống được.

3 – Thanh âm thực. Từ Kinh-kệ tạo ra đuốc tuệ thấp sáng thân thể và giải thoát.

Như vậy chúng ta đã biết nuôi nhục thể bằng ba

thực đơn trên, đó là mục đích chính ta đã nắm được để thành Đạo.

Ví dụ: Đức Hộ Pháp để chúng ta làm định lý cơ bản. Trong kiếp sinh của Đức Hộ Pháp làm việc liên tục không vì thời gian, xưa nay Người ít dùng trai, ít ngủ, hằng ngày Người chỉ dùng Huyền vi và Thanh âm thể mà sức khỏe không bao giờ hao mòn.

Tiếng chuông thời Ngọ điểm, nhị vị chấm dứt cuộc luận Đạo, di chuyển đến Điện Đức Chí Tôn. Thời Ngọ hôm nay Ngài Phối Sư Trần Quang Vinh chủ lễ, ông Phát ngạc nhiên vô cùng vì trong buổi dâng lễ của Ngài Phối Sư có ảnh hưởng đến phương luyện Đạo của ông không ngờ trước, bởi khí lực vô cùng tận tỏa ra khắp Thánh Thất, oai nghi như một Đấng Thánh giáng hạ, ông Phát đọc được sắc tướng của Ngài Phối Sư Thượng Vinh Thanh về từ cõi Bồ Tát.

Cao Triều Phát vừa mừng vừa sợ vì lúc trước ông có nhiều lần xúc phạm đến Ngài, nhưng ông nghe thanh âm vọng lại đừng sợ Ta đã ban ơn cho người đó, người hãy vì thanh danh Đạo mà tu luyện, nay người về đây để tiếp nhận hạnh mà bỏ những chuyện đời vô bổ, thời vào thanh âm xua đuổi những ẩn bóng của bản trần ra xa.

Thời Ngọ viên mãn ông Phát vấn an Ngài Vinh và chúc mừng buổi dâng lễ vi diệu. Ngài Vinh:

– Thưa Hiền Huynh, bây giờ chúng ta cùng về Trai đường để nhập trai cùng Đức Ngài. Cao Triều Phát:

– Thưa Hiền Huynh, Tiểu đệ tiếp nhận phúc lạc khi nghe thanh âm dạy Đạo bảo hôn-phách Tiểu đệ an lòng và xác phạm cũng vâng lời kinh câu kệ truyền răn, hôm nay

không biết phải gọi như thế nào để phải lòng ân nhân?

Ngài Ps Trần Quang Vinh:

– Hiền Huynh đừng bận lòng, xưng hô bình thường như bao lâu nay vậy, cũng như xưng hô với Đức Ngài như thế là tốt, chúng ta không vì câu nệ, miễn sao Hiền Huynh trừ được ngã chấp để đạt đến sự tốt của chân lý Đạo.

Thời trai đã mãn Đức Hộ Pháp mời Ngài Bảo Đạo, Ngài Thượng Vinh Thanh và Ngài Cao Triều Phát về văn phòng dùng trà. Đức Hộ Pháp:

– Hôm nay Bản Đạo có đôi lời vấn an Hiền Huynh Cao Triều Phát trong những ngày trôi qua ở thanh thủy đảo này có điều chi hữu ích và tâm hồn bình an không? Cao Triều Phát:

– Thưa Thầy. Quả thực cuộc đời này không hứa hẹn về cảnh ngộ, bởi nào ai soi được gương tiền kiếp, nay Đệ tử may duyên gặp Đạo nơi chốn đường cùng cuộc sống, phúc duyên này nhờ Thầy toan định kiếp hóa sinh, Đệ tử nguyện dốc hết xác và tâm linh xin dâng Thầy tùy nghi trưng dụng vào nơi nào cũng đặng, bởi ơn Thầy cao rộng vô đối, cùng vinh hạnh được Ngài Hồ Bảo Đạo và Hiền Huynh Thượng Vinh Thanh chỉ bảo phương pháp công phu luyện Đạo đến tận viên giác. Ngài Hồ Bảo Đạo:

– Thưa Thầy, nay Đệ tử xin trình bày đôi vấn đề để Hiền Huynh Phát lo liệu mọi việc tận tường. Mấy hôm nay Sứ Quán của Hà Nội thường cử người lạ mặt lai vãng ở đây, như vậy Hiền Huynh hãy cẩn thận mình trong khi tịnh luyện, ra vào phòng riêng nếu có việc gì nghi ngờ nên báo cho Tín đồ nam. Họ có ý muốn gặp Hiền Huynh để trao đổi điều gì đó và tí nữa có thể ông Nguyễn Mạnh

Hà đến đây thăm Hiền Huynh, nhân tiện tùy cơ hội mà về Sứ Quán tìm hiểu nội tình, bởi ở đây lâu cho nên họ cũng muốn biết tin Hiền Huynh, nếu không có điều gì trở ngại Hiền Huynh về Thánh Thất dâng lễ Chí Tôn vào thời Mẹo. Ngài Phối Sư Vinh:

– Thưa Thầy và quý Hiền Huynh. Họ muốn biết hành động cơ hồ thực hư của Hiền Huynh Phát, nhằm báo cáo cho ông Hồ Chí Minh biết tình hình. Đề nghị Hiền Huynh hãy bình thản như việc chưa thành vậy, họ thôi thúc thì Hiền Huynh cũng vâng và hứa như chuyện gần thành, nhân đây Đệ xin chúc Hiền Huynh bình an khi đối diện với họ. Ngài Bảo Đạo:

– Thưa Thầy cùng Hiền Hữu Vinh, cho Đệ tử mời Hiền Huynh Phát di chuyển qua phòng trà.

Nguyễn Mạnh Hà đến Thánh Thất đi ngang qua phòng trà. Cao Triều Phát:

– Anh Hà vào đây dùng trà đi đâu vậy? Nguyễn Mạnh Hà:

– Thưa trước viếng thăm Đức Hộ Pháp cùng quý ngài Chúc Sắc và thăm anh, thưa anh đã mấy hôm tạm trú ở Thánh Thất vẫn bình an chứ và bao giờ anh về Hà Nội? Cao Triều Phát:

– Vâng cảm ơn anh mọi phần tạm ổn rất hài lòng, phần tôi là người có Đạo thường dùng trai tịnh nên thích ở Thánh Thất, nếu ở Sứ Quán thì bất tiện khi dùng trai, tôi cũng đang định về Sứ Quán để lấy quần áo thay đổi. Nguyễn Mạnh Hà:

– Thưa Ngài Bảo Đạo bình an và cho Tiểu đệ đôi lời vãn an Đức Hộ Pháp. Ngài Hồ Bảo Đạo:

– Bản Đạo rất cảm ơn Hiền huynh và xin mời dùng chung trà đang nóng, Bao giờ Hiền Huynh về lại Paris? Nguyễn Mạnh Hà:

– Thưa Ngài cùng biết tôi muốn bình an nhưng cảnh đời không chịu, thôi thì phải chọn Cao Miên làm đất sống tạm.

Chủ khách đòi bên vài lời chúc tụng và những chung trà xã giao đã cạn. Cao Triều Phát:

– Thưa Ngài. Tiểu đệ xin tạm biệt để về Sứ Quán rồi sẽ trở lại Thánh Thất vào chiều nay, mời anh Hà nếu cùng về Sứ Quán.

Thời Mẹo tiếng chuông điểm hiệp đầu, mời Tín đồ chuẩn bị dâng lễ, ông Phát đến muộn vào lúc câu kinh cuối cùng của bài Dâng Hương, ông vào Điện hồi hã nhưng với tâm hương hân hoan và quì xuống chấp đôi tay ấn Tý nhập lễ, ông tiếp nhận được lời kinh vi diệu của Đức Hộ Pháp, Ngài Bảo Đạo, Ngài Phối Sư Thượng Vinh Thanh và toàn Đạo đồng tôn kính vinh ca Thượng Đế, lời kinh-kệ gửi vào dương nhập diệu Thiên Liêng, lễ thời viên mãn.

Cao Triều Phát cảm động sự yêu thương của tình đồng Đạo đến với ông hơn cả bờ bể đông, để hết tâm-như cầu nguyện Đức Chí Tôn và chư Đấng Thiên Liêng ban ân lành cho người sống quá đỗi lụy trần.

Thời Mẹo hôm nay cho ông một tâm hồn đầy phấn chấn và có thêm tương ý thiết cốt tình người, mỗi lòng Đạo ở đây đều thắp hoa tuyệt thức, như những đồng ca vào ngôi chuẩn đích và nay công bố chương trình thiết lập kỷ nguyên Phổ Độ Phương Xa.

Sau đó Cao Triều Phát về lại phòng riêng, chuẩn bị

cất những vật dụng cá nhân từ sứ quán chuyển về Thánh Thất, ông bày ra vật dụng để xếp lại cho ngăn nắp và lựa chọn những gì cần thiết, ông vứt bỏ vào sọt rác những cuốn sách lý luận của đảng cộng sản do nhà Sự Thực xuất bản, những tác phẩm ấy một thời ông đã yêu nay nằm chết trong sọt rác, ông tự xem đây là ngày lịch sử đoạn tuyệt chủ thuyết ngoại lai, cướp xác nhân loại đã lỗi thời nay hết hấp dẫn, ông chỉ giữ lại cuốn sách Ba Mươi Sáu Phố Phường của Thạch Lam để làm kỷ niệm ngày tập kết Hà Nội.

Chợt nhật lên phong thư của Hồ Chí Minh rơi xuống đất, dấu ấn tem thư ngày 23/05/1956 gửi đi từ Hà Nội, tuy đã nhật lên nhưng không để lòng quan tâm vì nó, lúc này ông cũng cảm vò bao độc dược, rồi đưa lên mũi ngửi thử thứ giết người có mùi vị thế nào! Ông cảm tưởng người vô phúc mất mạng đang bị kẻ ác đầu đây giục đẩy, độc dược này sẽ cho mồm trào bọt miếng, thần người lưng tròng trợn phồng lên, mắt đỏ không còn linh động, ruột gan thắt bóp kêu than khổ sở, cắn rần rên siết bi thảm và hơi thở thì thảo ai oán thê lương vô cùng!

Ông cười thâm. Độc dược này của kẻ ác hại người lành. Có tiếng gõ cửa. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Đức Hộ Pháp mời Ngài dùng trà tại văn phòng của Người. Ông Phát ra khỏi phòng cùng mang theo phong thư của ông Hồ Chí Minh và gói độc dược.

Cao Triều Phát vào văn phòng chào Đức Hộ Pháp, Ngài Bảo Đạo và Ngài Phối Sư Thượng Vinh Thanh đồng hiện diện lễ vấn an. Ngài Vinh:

– Hôm nay Hiền Huynh Phát vứt bỏ chuyện đời,

đã trải qua thử thách gian nan, tuy họ quấy nhiễu nhưng người tu vẫn nhẫn nại. Cao Triều Phát:

– Thưa Thầy và nhị vị Đại Huynh, nghĩ cho cùng cảnh trần tục nầy quá đáng thương, bởi hạnh phúc của họ bằng lời ca ngợi sau khi giết được một người thành công, họ nghĩ rằng cướp được nhiều mạng sống thì sẽ thành nhân vĩ đại, Đệ tử thấy trò chơi giết người nầy đã làm biết bao người phải khổ vì họ.

Nay họ tạo ra một ước vọng cuồng đẳng nhằm thỏa mãn riêng, đó là nguyên nhân sẽ bóp chết những ai không cùng lòng họ, họ còn đi vào lãnh vực Đức tin, như bao lâu nay họ muốn Đạo ta phải vì họ phục vụ vô thần, cũng may Đạo ta sáng suốt bởi có Đức Hộ Pháp đủ uy đức diu dẫn Tín đồ nhận ra thời cuộc, nhân hôm nay Đệ tử xin trình bày ra đây những sự thực và việc rõ ràng, xin Thầy cùng nhị vị Đại Huynh tha thứ. Đệ tử về đến Sứ Quán công việc trước nhất là gửi điện tín báo tin và trực tiếp Téléphone với ông Hồ Chí Minh, cùng lúc nhận một phong thư và gói đọc được do ông Hồ Chí Minh gửi tặng Đệ tử, những vật nầy vẫn còn nguyên chưa mở ra, nhân đây đọc được ta hủy còn phong thư nầy thì gửi Ngài Bảo Đạo lưu trữ để mai sau làm tin cho lịch sử Đạo và Đệ tử xin trình bày nội dung điện tín gửi ông Hồ Chí Minh.

– Thưa Cụ [*Hồ Chí Minh*]. Vài ngày nữa tôi sẽ về Hà Nội, thành công nầy xin dâng lên Cụ. Nội dung Téléphone với ông Hồ Chí Minh:

– Kính thưa Cụ. Tôi là Cao Triều Phát, trước như chúc Cụ sức khỏe bình an. Thưa Cụ, tôi đã tiếp nhận lời chỉ bảo của Cụ theo thư và kèm gói thuốc. Thưa Cụ, mọi dự toán của tôi vẫn khả quan và sát nhận thành công.

Thưa Cụ, Đức Hộ Pháp đã từ chối không viếng thăm Hà Nội. Ông Hồ Chí Minh:

– Vậy đồng chí hành động gấp như đã dự bị phân hai, chúc đồng chí thành công, ngày về Hà Nội chúng ta sẽ vui mừng thắng lợi này.

Đức Hộ Pháp cảm phong thư đưa Ngài Bảo Đạo đọc:

*Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa
Độc lập, Tự do, Hạnh phúc.*

Kính gửi: Đồng chí Cao Triều Phát.

Ủy viên thường vụ Quốc Hội.

Ủy viên đoàn Chủ Tịch, Ủy ban trung ương

Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam.

Chủ Tịch Hội Thánh duy nhất Đại Đạo

Tam Kỳ Phổ Độ.

Đồng chí thân mến, tôi xin gửi thư này có kèm theo thuốc an thần, xin đồng chí hãy cẩn thận công tác và ăn nhần thực hiện, thấy trở ngại hãy điện khẩn để tham khảo công tác mới.

Nếu như ông Hộ Pháp Phạm Công Tác vẫn bình an, thì đồng chí mang dược an thần và thư về Hà Nội để sử dụng vào việc khác.

Hà Nội rất mong tin mừng, chúc đồng chí thân ái và quyết định phải thành công.

Hà Nội ngày 24/05/1956

Hồ Chí Minh

Ngài Phối Sư Thượng Vinh Thanh tiếp lời:

– Thưa Thầy và nhị vị Hiền Huynh. Mật thư của ông

Hồ Chí Minh đã có ý cương bách, như vậy theo ý Hiền Huỳnh Phát cần phải dụng phương nào để vô hiệu hóa độc kế này? Cao Triều Phát:

– Thưa Thầy và nhị vị Đại Huỳnh. Cách đây mấy ngày Đức Ngài đã phân giải, riêng hôm nay có mật thư thì ta ghi lại làm bản phụ tư liệu, còn gói độc được này ông Hồ Chí Minh có ý tặng Đệ tử khi công tác thất bại.

Cũng ở dịp này Sứ Quán bám sát hành động của Đệ tử, họ yêu cầu thường xuyên thông báo sinh hoạt hằng ngày tại đây cho họ, Đệ tử có cho họ biết sinh hoạt Trai đường, tạm trú cạnh phòng Đức Hộ Pháp, thường ngày tham khảo giáo lý và cùng điểm tâm với Đức Hộ Pháp, trưa-tối đọc sách báo và xem kinh kệ, chỉ thế thôi. Họ hỏi:

– Thực hiện công tác vào thời điểm nào là kết thúc. Đệ tử trả lời:

– Vào buổi điểm tâm. Họ rất vui mừng và chúc thành công.

Đệ tử không cho biết gì về các chi tiết khác có liên quan đến những buổi tiếp xúc thân mật của mấy hôm nay, họ có đề cập đến Hiền Huỳnh Vinh, Tiểu đệ cũng nói có gặp và chào hỏi thân thiện.

Tiểu đệ đặt vấn đề thẳng với họ nếu muốn tôi thực hiện tốt công tác khó nhọc này, yêu cầu Sứ Quán thả lỏng tôi từ đây đến ngày về Hà Nội, họ đồng ý. Phần gói độc được này đề nghị đốt hủy bỏ. Đức Hộ Pháp truyền dạy:

– Bản Đạo ban ơn cho quý vị và đã phân tích mối tương hữu rồi, nhưng nay muốn nhắc nhở lại để hiểu nhau hơn, nếu Bản Đạo uống độc được này để hủy xác thì không lấy gì làm tiếc rẻ cả, bởi nhân cường trí muốn

chết để cứu nhiều người sống đó là điều hữu ích ban ân cho thiên hạ hưởng tương duyên. Ngặt khi Bản Đạo nhắm mắt thì có nhiều người đồng cảnh, rồi sau đó cả gia đình Hiền Huynh Phát cũng không tránh khỏi thảm khốc do độc được bao vây. Ngài Hồ Bảo Đạo:

– Thưa Thầy và nhị vị Hiền Huynh. Nếu nói về chuyện đời tầm thường, thì không ai có khả năng để hãm hại và mua chuộc được Người, lý do tất cả ý mưu gian tà chước đến với Đạo đều bị lộ xuất. Từ khi có Đạo đến nay chuyện mưu hại Đạo thường xuyên như thời Pháp thuộc, Việt Minh, Diệm-Nhu và nay ông Hồ Chí Minh, như vậy không phải một lần.

Trường hợp của Hiền Huynh rất bi ai, Đời muốn cướp Đạo thúc đẩy vào hảo danh, nhưng may mộng ảo nẩy được hủy bỏ âu cũng nhờ đức hạnh bảo hiếu tính ngộ để chấp nhận bất hạnh vào thân, nhờ đuổi xua ý tà thúc dục nay bằng đặng nhân duyên gặp Đức Hộ Pháp, Người bố hoá thiếu quang mở cửa khôn mừng nhân duyên ngộ, thấp sáng từ tâm linh mẫn Hiền Huynh.

Tiếng chuông điểm chuẩn bị Thời Tý, Đức Hộ Pháp truyền ban:

– Thời Tý nầy Bản Đạo chứng đàn, Hiệp Thiên Đài có Hồ Bảo Đạo, Cửu Trùng Đài có Phối Sư Thượng Vinh Thanh đồng chúc sắc, chúc việc và toàn Nam Nữ con cái tất thảy cầu nguyện Đức Chí Tôn, Phật Mẫu và chư Đấng Thiêng Liêng táng sáng lòng thành để tiếp nhận Chung Pháp Đại Đạo.

Đức Hộ Pháp ân ban Chung Pháp:

– Tất cả hãy vô không. Mở cửa Hộ Pháp, chuyển

thanh khí đến Bắc Đẩu, rồi dẫn xuống huyết khí cửa Đơn Điền [úc] và cho thanh khí ra khỏi cửa Đơn Điền, thanh khí tiếp nối vào Ấn Tý chuyển một vòng tròn vào tam cung Tý, Sửu, Dần. Hoán chuyển thanh khí về lại Đơn Điền để hồi khí ra cửa Hộ Pháp, khi về cửa Hộ Pháp trước khi xuất hã niệm danh Bản Đạo.

Mười 12 lần chuyển vận thanh khí như vậy, lần cuối cùng niệm chú và lạy Đức Chí Tôn 3 lần, mỗi lạy 4 gật x 3 = 12 gật và xuất tịnh.

❖ **25/05/1956 Thời Dậu.** Tiếng chuông điểm lời kinh khởi đầu, Ngài Phối Sư Thượng Vinh Thanh chủ lễ vinh danh Đức Chí Tôn và chư Đấng Thiêng Liêng, lễ viên mãn Ngài Thượng Vinh Thanh truyền giảng Giới Sinh:

– Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ khởi động sinh Pháp, Pháp hóa sinh hiện hữu vạn vật muôn loài, tất cả biết nhau nhờ có cảm nhận bản thể nhất tâm, từ đó động sinh hóa cả thầy, Đạo lớn dần sinh dưỡng dung hòa tâm vạn vật muôn loài đồng hưởng bốn giới Pháp:

1 – Sự Pháp. Tân Kinh, Tân Luật, Pháp Chánh Truyền ấn định thực hiện oai nghi quyền Đạo của Chức Sắc và Tín đồ, dụng tha lực của Kinh kệ, Thánh Ngôn làm phương định của Thể Pháp và Bí Pháp.

2 – Pháp Hữu. Đạo vì hữu sinh những nguyên nhân đồng sống và liên hệ, đó là yếu tố người Tín đồ Cao Đài hấp thụ để làm phương tiện hành Đạo [*Tu luyện*] hằng ngày, như Ngoại Pháp có: Gió, lửa, đất, nước và Nội Pháp có: Vui, buồn, sướng, khổ.

3 – Lý Đạo Bí Pháp. Tân Luật định phương châm hành Đạo trên lý Pháp như: Pháp cương, Pháp hiệu, Pháp

hội, Pháp lý, Pháp hành. Ngày nay Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ phát triển Lý pháp để làm y dược trị liệu cuộc đời đã suy vi, đó là ước vọng Đạo thực hành hòa ái nhưn sanh cùng trên một thái hư Cao Đài.

4 – Lý Đạo Thể Pháp. Mở tâm linh thái sơ cho vạn vật muôn loài đồng hưởng, ngày nay Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ răn bảo Tín đồ hữu tâm hành lý Pháp vì tất cả vạn vật đồng sinh, Tín đồ của Cao Đài hành Đạo và tu luyện phải thông suốt đến chỗ nhứt tâm Thiên Nhân, đó là sự thấy Thế-gian tiếp nhận chân lý của Pháp, khi nhưn sanh tâm tánh toàn Pháp đồng hưởng hạnh đức, đó là sử trở về Thiên-quốc.

Lễ thời Dậu viên mãn Ngài Phối Sư Thượng Vinh Thanh chúc sức khỏe Chúc Sắc, Chúc việc, Tín đồ lương phái Trấn Đạo Kim Biên, Hội Thánh Ngoại Giáo đồng thăng hoa trên đường hành Đạo và xin tạm biệt về Tòa Thánh.

Cao Triều Phát và Ngài Phối Sư Vinh về văn phòng Hộ Pháp để vấn an NGƯỜI và sau đó chào tạm biệt Ngài Hồ Bảo Đạo, Chúc Sắc, Chúc Việc cùng Tín Hữu, đặc biệt Ngài Vinh rất ưu ái Cao Triều Phát bởi tình đồng Đạo chân tâm, chia tay mà lòng bồi bã trong cái chân đã định.

7 giờ 30 phút. Nhân dịp Trai đường mở ra một khoản đãi chúc mừng tình hữu tương duyên, ông Phát chúc Ngài Phối Sư Thượng Vinh Thanh thượng lộ bình an.

Đức Hộ Pháp, Ngài Hồ Bảo Đạo, ông Phát và toàn Đạo tiễn chân Ngài Vinh ra xe hơi trước cửa cổng Thánh Thất và đồng vẫy tay chào tạm biệt.

Cao Triều Phát về phòng riêng chuẩn bị tập trung

vào tịnh luyện và xem lại chương trình sinh hoạt của Đức Hộ Pháp có ghi rõ:

1 – Hiền Huynh Phát hãy tự lực tịnh luyện, từ đây đến ngày về Hà Nội, nếu khoảng nào khó thì dừng lại tha lực sẽ thành công.

2 – Khi nào đến thời Trai mới xuất tịnh.

Lúc này Cao Triều Phát cảm thấy cô đơn không còn ai để dẫn giải những phương tịnh luyện vì Phối Sư Thượng Vinh Thanh kính mến đã xa thăm về miền Thánh Vực, Người đến rồi đi cũng từ sự rộng tình Đạo bao dung và không hẹn ngày mai tái ngộ.

9 giờ Cao Triều Phát mới khởi động tịnh, nhập Pháp vận Thanh khí chuyển Thanh âm hòa Chủng Pháp, tịnh sâu trong 10 phút mở được cửa tiền kiếp nhưng sau đó không về được Thế tục, bởi Thức Pháp chưa thông suốt.

Tiếng chuông Thời Ngộ đổ hiệp đầu rồi hiệp ba chấm dứt, ông vẫn ở trong trạng thái hôn mê của tịnh, nhờ ông nghe được tiếng chuông cầu nguyện “**Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát**” của bài kinh Niệm Hương mới kéo ông ra khỏi hôn mê để xả tịnh. Nghĩ được 15 phút, ông tiếp tục nhập tịnh và đọc tiếp bài Khai Kinh. Thanh khí tự chuyển vào ổ ạt như nước lũ đổ xuống phá bể, muốn phá vỡ thân xác ông ra thành nhiều mảnh. Có tiếng gọi từ cửa Hộ Pháp răn bảo:

– Hãy niệm danh Ta và dụng tịnh theo ý kinh và chú niệm thật đúng sẽ hồi lại Pháp, trí tuệ sẽ thông suốt.

Ông sức tỉnh hồi tịnh về niệm danh theo ý kinh và chú niệm theo lời răn, nước lũ ấy tự biến mất không còn ổ ạt, xác, hồn và phách tự trong suốt như Trời vừng

đông, lúc này ông thoát sinh vào Chung Pháp bình thường không còn khó nữa và biết được hai tiền kiếp như kiếp hiểu nghĩa và kiếp đức hạnh. Vui mừng đã biết tiền kiếp và hiểu rõ từng hoàn cảnh của mình, rồi ông về với hiện tại để xét nghiệm lại tâm lý hồi sinh và xuất tịnh.

Tiếng hồi nhưt của khánh Trai đường, gọi mời Tín đồ nhập Trai, ông ra khỏi phòng mang theo niềm vui mừng trong buổi tịnh vi diệu thanh thoát ấy, hôm nay ông đã tháo gỡ được xác lo âu và tâm hồn hết khắc khoải mà bao lâu kéo trì trong cảm giác bị hụp lặn ở biển đời khó thoát kiếp sinh.

Ông dùng Trai rất ngắn thời gian để có dịp viếng thăm từng bàn trai chúc sức khỏe tình đồng Đạo, hôm nay ông hân hoan khác thường để lộ chân khí và đức hạnh của người tu đến bậc hoàn thiện. Toàn Đạo cảm nhận trước đây mấy ngày Cao Triều Phát vào Thánh Thất thân còn nặng trĩu xác phàm, nhưng nay đức độ ông tương đương bậc ngũ phẩm Cửu Trùng Đài [*Giáo Sư*] mọi Tín đồ cũng đáp lễ chúc mừng. Ông về phòng gặp Tín đồ nam đang lau bàn và để lời chào:

– Cảm ơn ông Đạo tí hoan yêu thương của tôi, từ hôm nay về sau tất cả mọi việc trong phòng này luôn cả châm trà, để tôi lo lấy. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Tiểu đệ đang công quả ở phòng này là sự vinh hạnh chứ nào phải tầm thường, nếu Ngài không chấp nhận Tiểu đệ tiếp tục công quả thì cảm thấy mình xấu mặt quá, hay Ngài chê ông Đạo tí hoan thiếu kiến thức luận Đạo?

Cao Triều Phát tự xét mình và nghĩ thầm, quả đây

là thiên tư đến trước tuổi và ông ôn tồn:

– Tôi đây nào nghĩ vậy, đôi khi chân thực lòng cũng bị kẻ khác hiểu lầm, đó là việc bình thường. Thôi được muốn làm công quả ở đây thì xin Hiền đệ tiếp nhận vài câu hỏi của tôi, nếu trả lời được thì tiếp tục công quả, bằng không xin Hiền đệ hãy tạm biệt nơi đây và hẹn kiếp sau gặp lại.

Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Ngài cho phép thì Tiểu đệ đem hết khả năng để đón tiếp những điều kiện của Ngài, nhưng nếu khó quá thì cho phép Tiểu đệ thưa lại với Đức Hộ Pháp, còn nếu trả lời được thì Tiểu đệ xin Ngài hãy bỏ hẹn kiếp sau, dù rằng Ngài hiện hữu chỉ hai tháng nữa thôi, Tiểu đệ này vẫn trọn vẹn đem lòng phụng sự Ngài.

Cao Triều Phát lại tự xét mình đáng trách, bởi ông nhỏ lỏi đời này đã biết tất cả việc riêng tư của Đạo, cái miệng này nếu léo mép không kín đáo và đại dột để lộ ra ngoài đời thì hỏng mất, ông cảm thấy sợ bởi có nhiều kiếp sống sẽ liên lụy vì ông. Tiếp lời:

– Làm sao Hiền đệ biết tôi còn hai tháng nữa tạm biệt cõi đời?

Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Tiểu đệ thấy hơi thở uất ắn của Ngài xuất ra từ khi mới đến đây, trong những lúc dùng trai và mỗi khi Ngài về với những lo âu cuộc đời. Cao Triều Phát:

– Quả đúng sự thật tâm trạng của tôi là thế, nhưng tôi không tin Hiền đệ có trình độ và khả năng đoán biết được tâm trạng của người khác. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Sự biết này đâu có khó, chỉ đời này

nữa Ngài sẽ biết về tâm trạng của người khác, một khi tịnh luyện đúng Pháp thì hoàn toàn sáng suốt và không còn bận nhơ, nhục thân sẽ là đèn trí tuệ, từ đó ẩn diệu được bày ra, những kín đáo và khó hiểu ta đều thấy hết. Thưa Ngài, như thế Tiểu đệ vẫn còn vinh hạnh tiếp tục công quả ở phòng này được không?

Cao Triều Phát:

– Hiền đệ cho tôi xin hòa và hãy quên đặt vấn đề tình cảm hiểu lầm nhau. Thực tế ý tôi, khi đã tu thì muốn tự mình phục vụ lấy, như ý Đức Hộ Pháp dụng sinh hoạt hằng ngày vậy. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài, khi nào đạt đến khả năng vi diệu như Đức Hộ Pháp thì còn rất xa, vả lại Ngài chẳng còn ở đây bao lâu, Tiểu đệ phục vụ vì Ngài là quý nhân có hậu đức lành, chứ không phải Tiểu đệ sinh ra để làm kẻ sai của trần duy danh, công quả là điều học Đạo, kẻ tu nhờ công quả Đạo-đời mới đồng hưởng phúc lạc. Cao Triều Phát:

– Hôm nay tình cảm riêng tư của chúng ta xem như đã giải bày và cảm thông hoàn toàn, chỉ còn trao đổi Đạo học là chính. Xin Hiền đệ hướng dẫn đôi lời: Trong Đạo ta khi tịnh có quán như Phật Giáo không? Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Đạo ta ít khi nào dụng từ ngữ quán, bởi quán có cái riêng của nó và quán vẫn là tướng sinh từ Thiên định mà ra, Đạo ta lấy Thiên Định làm Tịnh là một từ ngữ rất khiêm nhượng và nhỏ bé để đạt cái cao viễn, khi Tịnh ta không cần dụng quán, bởi Đạo ta dụng Tịnh vì mục đích nuôi Đạo trong ta, Đạo phải đi trên quán đó là dụng Thanh Âm và Thanh khí hai món ăn này sẽ hòa vào Pháp và biến hóa trong thân, sinh ra an

lạc. Có nhiều từ ngữ để gọi Thiên quán và tùy theo dụng tu của mỗi Tôn giáo.

Tiểu đệ được biết nhưng chưa học đến, chỉ thấy Ngài Bảo Đạo dụng Tịnh-ý để đến chỗ trước cái không biết, Ngài truyền rằng tịnh để Pháp trống không khi Thanh âm và Thanh khí tràn vào thì toàn ý chân không đó là Đạo,

Đức Hộ Pháp gọi đó là về cõi Thiên linh. Thừa Ngài, Tiểu đệ muốn lui chân và thường lệ sẽ trở lại chiều nay.

Ông Phát trầm tư và gạt đầu đồng ý luận giải phương Tịnh rất thông thái của Tín đồ Nam. Nhờ vậy ông có được một ánh sáng về tịnh, lúc này ông tự lực chuyển pháp, cho Thanh khí dương hóa Thanh khí âm vận hành các mạch để cơ thể ấm áp, nguyên tắc của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ trước khi nhập tịnh phải vận chuyển thanh khí để chống khí ác và sa thải những khí chướng u mê [*Khởi động hô hấp*].

Ông bình thân vào tịnh theo lời kinh câu kệ với thanh khí tự nhiên, dẫn vào miền tinh nguyên hằng hữu, vận hóa khí đã thuần chính không còn trở ngại, năng khí muốn hóa ở nơi nào cũng được, nhờ vậy ông tự trị liệu được các chứng bình thường như mỗi lưng, đau đầu, đau bụng, mất ngủ v.v...

Cơ thể đã sạch, tâm tính đã trong, hết vướng bận cuộc đời, mỗi khi vào tịnh như du hành khắp chốn, không còn nghĩ ngày cõi tạm, hôm nay ông ngật ngừng muốn bỏ xác tục làm một chuyến đi xa, nhưng thâm tâm có tiếng bảo chỉ được ba ngày thôi, để làm kinh nghiệm cho chuyến đi xa vĩnh phúc.

❖ **28/05/1956.** Chuẩn bị vào Thời Tý, Đức Hộ Pháp

Phạm Công Tắc mời hôn phách Cao Triều Phát về dự dâng lễ Đức Chí Tôn, ông Phát đã ba ngày lãng du miền viễn đại, nay được tin gọi về tuy ngập ngừng nửa muốn đi luôn, nhưng phải về coi tục để dâng lễ Đức Chí Tôn và nhận lời truyền dạy của Đức Hộ Pháp.

Trên đường về coi đời Cao Triều Phát nhận được 6 nguyên lý sự thật: Địa, thủy, hỏa, phong, hư không, thức.

Tiếng chuông Thời Tý, điểm hồi thứ nhất. Ông tỉnh lại và chuẩn bị làm sạch thể xác cùng thay bạch y để đến Điện thờ dâng lễ Đức Chí Tôn.

Ông cảm thấy thể lực phần chấn hơn xưa và toàn Đạo tại Thánh Thất Kim Biên vẫn thế, cũng những niềm hân hoan Đạo tuyệt diệu ấy, ông vào Điện gần đến thời lễ chào Đức Hộ Pháp, Ngài Hồ Bảo Đạo, Chúc sắc, Chúc việc và toàn Đạo lưỡng phái bằng một ý nghĩ tôn kính.

Dâng lễ viên mãn Đức Hộ Pháp mời Cao Triều Phát về văn phòng luận Đạo, ông rất vui mừng như lòng mở hội:

– Thưa Thầy, hôm nay Đệ tử cảm ơn Thầy đã vì thương mà lượng trên soi xét. Về đến văn phòng Tín đồ nam mời Đức Hộ Pháp và ông C.T. Phát dùng trà ướp hoa sen Bảo Lộc. Đức Hộ Pháp truyền dạy:

– Nay Hiền Huynh phải trải qua một chân tịnh mới, bởi chuyển Pháp cuộc đời vào sự yên lặng nhằm huân tập hoàn toàn, sửa mình như thế may ra vuông vắn lòng hương thánh bậc, thực hiện tịnh luyện phân minh một hướng, mở rộng sinh duyên nhập pháp Cao Đài hầu hoàn chỉnh. Nay Bản Đạo truyền Pháp định thần để giữ nguyên yên tĩnh và không sợ động ứng hay hoảng hốt, Pháp này từ đây về sau phải hoàn toàn tịnh trai thanh âm và thanh

khí để xác tục không đau đớn trong lúc hỗn phách thực sự chia lìa. Hãy khởi động:

– Niệm chú của THẦY liên tục 12 lần và mở cửa Hộ Pháp ra, chuyển động hai thanh khí như thường lệ, khi thanh khí chuyển vào đây thông tám mạch thì cho thoát thanh khí ra ngoài tám mạch cùng lúc.

Lần thứ hai cũng cho thanh khí vào đây thông tám mạch, rồi hồi thanh khí ra tất cả ngõ chân long.

Lần thứ ba cho thanh khí thoát ra ngõ chân long, lúc này sẽ thấy như một thỏi sắt đang nung đỏ, được nhúng vào nước lạnh, rồi lấy ra sẽ thấy như một quyển khói bốc lên từ thỏi sắt vậy, đó là thành công.

Đệ tử tịnh luyện Pháp này cho đủ một ngày, sáng mai theo chương trình tịnh luyện như lâu nay. Thôi tạm biệt chúc Hiền Huynh thành công mỹ mãn.

Cao Tiểu Phát về phòng riêng và gặp Tín đồ nam vừa bước ra cửa, ông chào thân mật mời Tín đồ nam cùng dùng trà và luận đạo:

– Từ lúc tôi đến đây chưa hề biết họ tên danh tánh của Hiền đệ, tình thân thiện đã có mà vô danh tánh, nhân đây tôi muốn để cả tướng và danh của Hiền đệ vào tim, nếu thấy không gì phương hại. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Tiệm đệ họ Huỳnh tên Niên, thích im lặng, đọc sách, lãnh hội ý Đạo và bắt chước việc làm của người lớn, không ưa những cá tính lôi thôi và đam mê nhiều lãnh vực Đạo học. Cao Triều Phát:

– Họ tên danh tánh tôi thì Hiền đệ đã biết rồi không cần phải giới thiệu, tính tôi từ xưa nay chỉ có nhị vị sinh

thành và gia đình ngự trị trong tim, ngoài ra tất cả đều là cuộc sống tạm, tuy có thân giao nhưng nó là dạng cõi tạm, vật chất chỉ là của rơi không tha thiết, lấy đầu tranh tạo ra danh vọng đó cũng là một kiểu cách duy danh mà Hiền đệ không ưa.

Nay thì tâm cảnh đã đổi thay kiếp người, từ đó trong tim tôi có Đức Hộ Pháp, Ngài Hồ Bảo Đạo, Ngài Phối Sư Vinh, Hiền đệ và tất cả Huynh đệ ở Thánh Thất này.

Nay tôi đã có ảnh hưởng tình thương yêu từ hạnh phúc đồng sinh, đồng Đạo mang giòng hoài cảm mỗi lúc lớn dần và tôi đã cảm được tâm hồn này, trước đây tôi chỉ thấy người đời hạnh phúc vội vã trên quan niệm vật chất và danh vọng, quả là người đời ca tụng dị danh hạnh phúc. Riêng Hiền đệ với tuổi măng non chẳng hay thế nào gọi là hạnh phúc? Tín đồ nam:

– Thưa Ngài. Tiệm đệ tiếp nhận được hạnh phúc từ khi thấy người khác hành Đạo viên mãn như: Tịnh luyện Đạo thành công, dùng trai giới luôn nhớ ơn kẻ cho mình sống, Tín đồ Cao Đài hiểu kinh lẫn ý từng câu kệ, biết thương yêu đồng sinh. Cuối cùng Tiệm đệ lấy những điều hạnh phúc đó tổng hợp lại thành hạnh phúc chính mình.

Trường đời Tiệm đệ còn non trẻ, cho nên chưa gặp thử thách và chưa thực hiện được hạnh phúc, nếu mai sau ra cảnh ba chìm bảy nổi lênh bênh thì mới thấy giá trị hạnh phúc và hôm nay có dịp được Ngài tiếp cũng là một hạnh phúc hữu ích. Cao Triều Phát:

– Tôi rất cảm ơn Tiểu đệ, tuy còn trẻ nhưng tinh tế cuộc đời không phải nhỏ, tôi rất hạnh phúc khi nghe tự lòng tuổi trẻ nói lên thế hệ mai sau, nghĩ rằng tương lai

Đạo ta phải có lớp trẻ sung mãn đức năng toàn diện. Tôi rất hy vọng lớp trẻ ngày mai. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài, Tiểu đệ rất cảm ơn, Ngài vì thương đặt hết niềm tin và hy vọng nơi tuổi trẻ nhận truyền thừa Đạo đức. Thưa Ngài thời tịnh đã đến, Tiểu đệ xin tạm biệt.

Cao Triều Phát đến kệ sách lấy cuốn Phương Tu Đại Đạo, Sấm Pháp Truyền Giang và Thuyết Đạo để đọc trước khi vào tịnh, ông vừa đọc Phương Tu Đại Đạo cùng lúc chuyển thanh khí theo Pháp trống không, chỉ một khoảnh khắc sau Phương Tu, Sấm Pháp và Thuyết Đạo đã nằm lòng, rồi xuất tịnh trở lại Pháp trống không để theo dõi thanh khí bốc ra luôn khói mỏng, thân ông tự hóa công Pháp tịnh, đây là một đoạn đường tịnh thành công trong đời và ông tiếp tục vận chuyển thanh khí như trút đổ mãi cho thật đầy không gian theo suy nghĩ, nhưng thanh khí này chỉ là một nội lực sơ đẳng không thể vận dụng khả năng lấp cả vô tận.

Bấy giờ ông tự ý thức trở về cái có hiện hữu của mình và theo từng sát na đó mà đi lên cái đẹp của vô tận. Đức Hộ Pháp nhắc nhở:

– Đệ tử hãy về thực tại để Ta ân tứ, rồi hãy tiếp tục tịnh 7 thời huyền diệu [48 giờ] Ta sẽ ban phép lành giải thoát toàn diện.

❖ 30/06/1956. Tiếng chuông thời Tý vi diệu, báo dục Cao Triều Phát về dâng lễ Đức Chí Tôn, ông thi lễ đôi tay ấn Tý tạ ơn Đấng Chân Như và niềm hân hoan hữu huệ duyên nghiêng mình chúc toàn Đạo đồng nhập lễ, Thời Tý viên mãn Đức Hộ Pháp truyền dạy:

– Sáng mai Hiền Huỳnh Cao Triều Phát về Hà Nội,

xem ra thắm thoát trôi qua đã 09 hôm gần gũi toàn Đạo Kim Biên, thời gian cư ngụ ở đây tình Đạo thật là sâu sắc trên cả kính ái và nhân nghĩa. Tuy suy vận cuộc đời không có gì tồn tại mãi, nhưng sự tạm biệt này ghi nhận gửi vào ký ức một vấn đề thời đại trôi qua, Bản Đạo hy vọng những lớp ký ức này sẽ là trang lịch sử hữu ích cho đời sau soi rọi.

Sự hiện hữu của Đạo trong nhân sinh đó là trường thi sinh hóa, khi ta là sự sống cần tha thiết thương yêu để tuyệt khổ và xác thể của chúng ta cũng cho ngày mai hóa đất, dù cho tiếc rẻ cũng để lại không gian yên lặng, tuy ta đến từ hai nguồn máu nhưng đi về đất tạo sinh vật thể, ta có sinh thì ắt có hủy để trả lại không gian trống trải vì cõi tạm không có gì bền vững, duy Đạo mới gọi là bền vững nhưng phải truyền thừa di sản và phát triển tư duy Đạo đức theo thời gian phúc lạc nhưn sanh cộng hưởng.

Và sau thời Dậu này toàn Đạo cũng chuẩn bị tiễn chân một thân thiết ra đi, vậy Bản Đạo mời toàn con cái của Đức Chí Tôn, Phật Mẫu và chư Đấng Thiêng Liêng đồng cầu nguyện cho Hiền Huynh Phát dạng ân hưởng phúc lành những tháng còn lại Hà Nội. Cao Triều Phát:

– Thưa Thầy cùng chư Chức sắc, Chức việc và toàn Đạo nam nữ. Đệ tử rất cảm động lời răn của Đức Ngài và hiện diện toàn Đạo đã cho Tiểu đệ một vinh dự ưu ái, duyên lành này cho phép Đệ mang theo cả kiếp đời sau an lạc.

Liên lúc ấy Cao Triều Phát quì xuống lạy ba lạy rồi đứng lên.

– Thưa Thầy cùng Chức sắc, Chức việc và toàn Đạo

nam nữ cho phép Đệ tử bày chân thành này, mong ngày sau thứ tha Đệ bởi những xấu xa cảnh đời xúi giục.

Toàn Đạo bùi ngùi thương yêu cái chân thức dào dạt, bởi tình đồng Đạo quá gần gũi và đời bất nhẫn xui ra biệt ly, tuy tu để vứt bỏ vô trần lụy và mượn cảnh gởi tâm tư suy nghĩ giải thoát, nhưng trong lòng vẫn còn bối rối và lưu luyến một cuộc ra đi ngoài sự ngộ.

Cao Triều Phát tiếp nhận những suy tư tình đồng Đạo, gặp nhau trên một chân lý phụng sự tha nhân, làm người ở đây đúng nghĩa phúc lạc trong cuộc sống, thỏa mái trong suy nghĩ, đức tin dân chủ, cùng nhau thành đạt vì mục đích giải thoát, ở đây người người tha thiết cuộc sống vi diệu vì đời này hiếm có và không biết khi nào trở lại làm người, cho nên lòng người mở cửa bao dung không chấp phần cùng duy ngã.

Hôm nay cũng là ngày huyền diệu Cao Triều Phát đọc được tình cảm của mỗi Tín đồ ở đây và nhất là ông đọc hết những thâm kính về tình cảm của Tín đồ nam, ông muốn trao cho toàn Đạo một tâm tư nồng nàn và có một trọng lượng của nó, toàn Đạo đã tiếp nhận và cảm được ý tình của ông trong tự nhiên, ở chỗ biết hưởng cái phúc lạc của Thượng Đế ân ban.

Đạo ta dụng duyên bốn phận làm người vì sự sống để thử thác, nếu chia ly hay tạm biệt đều là niềm thương nhớ và cảm thông cho người về miền toàn thiện, người đi xa gửi xác cho đất nhưng phách hồn linh vẫn còn không mất, nên người sống không cần dụng nước mắt để tiễn chân một kiếp sinh.

Toàn đạo dành cho ông Phát một tình cảm ngoại

hạng, một chân lý sống vì Đạo và cùng hẹn ở cõi vĩnh cửu. Tín đồ nam xúc động mạnh bởi cái yếu đuối của lòng nên để ước mi như vài lấm chấm sương sa.

Cao Triều Phát thấy tận lòng của Tín đồ nam, ông cũng muốn òa ra nước mắt nhưng lẽ nào người chết lại khóc cho người sống bao giờ? Ông tự lấy an lòng và hy vọng mai sau Tín đồ nam này sẽ thông kinh, quán sử, biết yêu thương đồng sinh, người sẽ hơn ta. Ông vận tịnh ém dòng bạch thủy không cho chảy ra ngoài vì sợ để lộ xúc cảm thiêng liêng mà Đức Hộ Pháp thường truyền dạy. Ông cảm kích đức hạnh của Tín đồ nam, đặt niềm tin và hy vọng Đạo ta có lớp người trẻ kỳ diệu. Đức Hộ Pháp dựng thanh âm trấn kinh để Cao Triều Phát tiếp nhận an lòng.

Sau buổi thân giao Cao Triều Phát lòng đặng yên, về phòng riêng tự hồi nhớ viết [*Những Ngày Cuối Cùng*] để tặng cho Tín đồ nam. Ông viết hồi ký trong dòng tịnh, ý và ký ức của những ngày qua chảy liên tục vào trang giấy, đến thời Dậu có tiếng chuông mời dâng lễ ông mới dừng tay viết và xả tịnh, vui mừng nào hơn vừa hoàn thành tập hồi ký và chuẩn bị đi dâng lễ cùng mang theo kỷ niệm này.

Lễ thời Dậu viên mãn toàn Đạo cùng nhau về Trai đường để tham dự khoản đãi tiễn chân Cao Triều Phát về Hà Nội, toàn Đạo chúc vạn sự như ý và tinh thần mãn đạt v.v... Cao Triều Phát:

– Thưa Thầy cùng toàn Đạo lưỡng phái, sự hiện diện của Đệ ở đây có 09 hôm là thời gian kiếp sống thực sự đã hóa sinh, được Đức Hộ Pháp, Ngài Hồ Bảo Đạo, Ngài Vinh và toàn Trấn Đạo Kim Biên tiếp nhận như thể một huyền diệu trong tình đồng Đạo tuyệt đối, Đệ đã học được cách sống an lạc và hưởng trọn vẹn lời kinh, giáo lý, nhưt

là chịu ảnh hưởng Thể pháp, Bí Pháp của Đức Hộ Pháp truyền ban, hiểu ra Người từ mệnh Thiên xuống trần với trách nhiệm chăn nuôi nhơn sanh và lưu truyền Đạo Trời 700.000 năm không thay đổi. Nhờ vậy Đạo ta nhứt tâm duy thể sẽ đến ngày vạn hữu thân cùng một mối Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Ông nói tiếp:

– Và hôm nay tôi đã viết ra một tập hồi ký lưu niệm xin tặng Hiền đệ Huỳnh Niên. Những gì tôi học được nơi Đức Hộ Pháp đều viết hết ra đây, trong hồi ký này trình bày chính đạo, diễn tả chính truyền phương thức tu luyện ở phần nhỏ của Thể pháp và Bí pháp Đạo ta, tôi không thêm một chữ cũng không bớt một điều, nếu vị nào cùng tình trạng như tôi, biết cách vận dụng Pháp Đạo trong tập hồi ký này thì sẽ thành tựu như tôi. Tôi đã trình dâng Đức Hộ Pháp xem qua và phê rằng:

“Những gì trong hồi ký này rất hữu ích, nhưng chỉ mới đạt một thức Thể pháp, Bí pháp của Đạo, như vậy còn muốn vận thức Pháp Đạo nữa, muốn thực hiện thành đạt một thức Thể pháp, Bí pháp là phải chân thành với chính mình, nhớ phải thực ý đừng lừa dối là thành quả”. Huỳnh Niên:

– Thưa Đức Thầy, Đức Bảo Đạo, Ngài Phát cùng Chức sắc Thiên phong, Chức việc và toàn thể Hiền Huỳnh Tỷ, Đệ và Muội hồi ký này tiểu đệ nhận, nhưng tuổi nhỏ chưa lo nổi việc xuất thế, nên Tiểu đệ xin gửi tập hồi ký này nhờ Đạo bảo lưu, nếu như duyên ai được ân ban Pháp quý thì truyền về sau mãi mãi, bởi đây thuộc về Pháp Đạo và lịch sử của Đạo, Tiểu đệ rất cảm ơn Ngài Phát đặc ân vinh dự này.

10 giờ Đức Hộ Pháp, Ngài Hồ Bảo Đạo và Cao Triều Pháp gặp nhau lần cuối cùng, Ngài Hồ Bảo Đạo gửi ông

Phát một số kinh điển của Đạo để đem về Hà Nội và trình ra một gói độc dược nhưng Ngài Hồ Bảo Đạo dạy rằng:

– Hiền Huynh Phát không cần phải mang gói độc dược này về, mỗi khi họ muốn giết ai thì có nhiều cách để thực hiện, mang độc dược về Hà Nội chỉ là một cớ để nói lên sự đối mạng sống, sau khi Hiền Huynh về đến Hà Nội nếu có điều gì về tịnh luyện thì viết thư gửi cho Huỳnh Niên chuyển lại Đức Thầy, riêng chuyến bay của Hiền Huynh sẽ cất cánh vào lúc 11 giờ 50 phút.

Cao Triều Phát:

– Thưa Thầy và Ngài Hồ Bảo Đạo, bây giờ Đệ tử mới cảm nhận được hết ý nghĩa chuyến về Hà Nội, bởi số 09, quả thực tuyệt diệu mà kẻ trần tục không thể nào hiểu thấu, đây là duyên định cho những Tín đồ trực thuộc Cửu Trùng Đài.

Bây giờ Đệ tử xin gửi bản phong thư này đến Sứ Quán Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và phong thư chính bản thì Đạo lưu trữ cho mai sau.

Ngài Hồ Bảo Đạo:

– Nay Hiền Huynh đã vận tịnh thông suốt các Pháp, nhưng phải để hết lòng hướng về giải thoát, điều này người hành Đạo phải hoàn toàn an lạc trước mọi hoàn cảnh, chúc Hiền Huynh thành đạt. Đức Hộ Pháp răn lần cuối:

– Vài năm sau Hiền Huynh đến Bạch Ngọc Kinh để viếng thăm Bản Đạo, chúng ta sẽ gặp nhau ở cõi vĩnh cửu.

Toàn Đạo tổ chức buổi tiếp biệt, đứng hai bên trong Thánh Thất lập thành một dàn chào danh dự. Tín đồ nam:

– Thưa Ngài, đây là hành lý mà Tiểu đệ đã chuẩn bị rồi,

hôm nay Tiểu đệ hướng dẫn Ngài đến Phi Trường. Buổi tiếp biệt người ở người đi tay vẫy chào gửi tận tâm hương, bước chân xa dần không gian Thánh Thất về bình lặng.

[Để hiểu rõ phương pháp Tịnh luyện xin bạn đọc tìm bộ Cẩm Nang Kinh Cao Đài I.II.III của biên khảo Huỳnh Tâm, riêng ở phần Tịnh trên môi chỉ là Phép chuẩn thức dụng tịnh giải thoát cho nhân duyên lâm nạn, bạn đọc muốn tịnh phải cẩn thận mình. Hay nhứt bạn đọc chuẩn bị dọn mình trước, bằng Tân kinh Thiên Đạo & Thế Đạo, Thánh Ngôn Hiệp Tuyển từ 1925–1928, và trong những tác phẩm của Đức Hộ Pháp, đó là căn bản khởi đầu, để vào mật ngữ, Thần học Cao Đài vì ở đây là kho tàng lưu trữ phương pháp tịnh luyện]

❖ **09/09/1956**, [10.05 Bính Tuất] ông Hồ Chí Minh đón tiếp Cao Triều Phát trong tính toán chu đáo, bằng vài viên độc dược trước khi lâm bệnh và sau đó bồi thêm ít độc dược cực mạnh tại bệnh viện B.303 Hà Nội vào lúc 14 giờ, ông Hồ Chí Minh mới chính thức ban thưởng độc dược thay vì “*rượu đào và bài thơ chiến thắng*” và bản điều văn chính trị cho phép chính phủ loan tin Cao Triều Phát qui tịch.

Trước ngày chung cuộc Cao Triều Phát có làm một bản tự vấn đời mình, đặt hết suy tư vào tâm vô hư, để ra khỏi mọi danh hảo như Cố Vấn UBKCHC, Nghị Sĩ, Hội Trưởng HLHQDVN Nam Bộ, Chủ Tịch BCH TƯ ĐCQ của 12 Chi Phái Cao Đài Hiệp Nhứt, Đạo Đức Đoàn và UBMTTQCPVN nay tất cả điều ấy là những hành động không tưởng và vô ý thức, hôm nay chỉ còn để lại “*Bụi hồng lẻo đẻo đi về chim bao*” [Nguyễn Du] cái trắng tay không nẩy xin đời đừng giống hệt như Cao

Triều Phát. Xưa kia làm lãnh tụ áo vải Đạo miền Nam Bộ, nay mắc phải bẫy giăng Việt Minh để rồi chết tại Hà Nội.

Ngày xưa Cao Triều Phát đã dâng hiến toàn bộ tài sản sự nghiệp và cả khả năng trí thức, tánh mạng cho đảng nhưng chưa vừa lòng, đảng vẫn hoài nghi cuối cùng Cao Triều Phát tiếp nhận được của đảng một mệnh lệnh mạng số hưởng thọ 67 tuổi [1889-1956].

Tin vui lan từ Bắc Bộ Phủ loan truyền Cao Triều Phát nay qui tịch, họ tiếp nhận như một hân hoan và nghĩ rằng đời này không ai biết nội vụ trở trêu của quân thần nô cộng vô nhân nghĩa.

Ông Hồ Chí Minh, Tôn Đức Thắng và Phạm Văn Đồng chú ý tình thù tạc mới tận tâm đến bệnh viện B.303 Hà Nội để chính mắt thấy xác người đã được vắt hết chất xám, gọi là viếng thăm lần cuối nhưng sự thực là xác nhận hiệu năng độc dược và chào tử thi kháng chiến Nam Bộ. Ban tang lễ được dựng lên tiếng khóc chính trị vốn tỏ thương tiếc, điệu văn đã thét lên lời hù hấn gửi tặng người quá cố âm thầm ra đi bỏ lại côi thê lương và bỏ lại một lần đã hứa bầu rượu tuổi thơ, nay tùy mặt họ tô danh trét phấn lên mộ bia, mộ bia này chính thức đè nặng lên ba tấc đất, để làm gì? không được vùng vẫy nhằm báo ứng, mộ bia kia sẽ nằm yên và an phận vì đảng sẽ sáng tạo ra nhiều Cao Triều Phát hiền lành hơn, bằng những cây viết ăn thực nói dối, nếu mộ bia này báo ứng thì đảng quang vinh thủ sẵn lá bài lặn chính trị xử tử Cao Triều Phát trong Ban Tôn Giáo nhà nước và Mặt Trận Tổ Quốc của đảng đương quyền, đang âm thầm cho bộ máy Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý hoạt động và chuẩn bị khi đảng cộng sản cần gọi thì Cao Triều Phát đội mồ hiện lên mùa rối thần

thoại theo chỉ thị của đảng cộng sản.

❖ 01/08/1956. Bức Tâm Thư cuối cùng của Ngài Cao Triều Phát, gửi cho Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc.

“Kính Thưa Thầy.

Ngày thứ 45, từ khi đệ tử về Hà Nội đến nay, luôn nhớ ơn Thầy dạy bảo, nên tịnh luyện viên thành nhứt tâm, đã khai sáng tự tâm lành, đệ tử tạ ơn Thầy, cùng nhớ đức hạnh Ngài Hồ Bảo Đạo, Ngài Trần Quang Vinh, Hiền đệ Niên và toàn Đạo Kim Biên.

Kính thưa Thầy. Tất cả mọi diễn biến đều trùng hợp với lời Tiên tri của Thầy đã ban ân cho đệ tử, nay đệ tử thấu suốt kiếp sinh phải chịu lụy thân, đệ tử đã thực hiện lời Thầy dạy bảo như: “Chính mình chuẩn bị ra ngoài trần tục và vui vẻ tiếp nhận tình huốn khảo đảo”. Thưa Thầy, 45 ngày qua đệ tử phải sống dưới hành hạ của họ [Hồ Chí Minh] nhưng tinh thần vẫn bình thân và an lạc.

Tuy rằng hoàn cảnh phức tạp đệ tử cũng lập được 3 lần xuất xác, lần đầu viếng thăm Thầy và toàn Đạo Kim Biên, lần thứ hai viếng thăm Ngài Hồ Bảo Đạo, Hiền Huynh Trần Quang Vinh và Hiền đệ Niên, lần thứ ba về thăm Bạc Liêu cảnh cũ quê sinh.

Nay đệ tử chuẩn bị rửa vỏ xác tạm gửi lại trần tục, thời gian nầy đệ tử tập trung dụng tịnh cho chuyển đi luôn như đã định vào lúc 05 giờ sáng ngày 10/05 Bính Tuất. Thầy an tâm và xem đây là báo tin cuối cùng của ngày giờ chung cuộc, đệ tử gửi lòng thành xin nguyện theo Thầy học Đạo và sửa cải tâm linh thanh cao hơn.

Đệ tử rất mừng nay đã hoàn toàn tự lực tịnh luyện

và mỗi ngày tiếp nhận nhiều kỳ diệu. Đệ tử sống không bao lâu nữa, cho nên sự giao thiệp chung quanh xem như đã hết, tuy hồn còn đây mà xác đã bỏ.

Cả gia đình đệ tử vẫn bình yên vô sự và có ý cho đây là bệnh bình thường, âu cũng là phúc để gia đình đệ tử an lành và con cái sau này sẽ thành như chí mỹ.

Thưa Thầy. Đệ tử chuẩn bị dụng tịnh thoát xác trước khi uống độc được một tuần lễ, để tránh cảnh xác biết bị khổ và dần vật, riêng về tâm linh thì quả là duyên may phúc lạc, nhân đây đệ tử nhờ Thầy ban phép lành độ rỗi gia quyến đệ tử ra khỏi khổ cùng trần tục, ân này không biết trả bao đời cho hết, mong Thầy thương và ban ân duyên giác cho họ.

Đệ tử cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và chư Đấng Thiêng Liêng ban ân Đạo miên trường, Thầy và toàn Đạo hầu an định phụng sự như sanh và đồng hưởng phúc Đạo Trời.

Hồn linh đệ tử kính nguyện theo hầu Thầy.

“Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát”

Hà Nội ngày 15/08/1956

Cao Triều Phát”

TƯ LIỆU THAM KHẢO

- Bát Đạo Nghị Định. TTTN
- Ngày Cuối Đời. Cao Triều Phát 1956
- Ban Tốc Ký Trấn Đạo Cao Miên. 1956
- Hành Chánh Đông Dương. 1970 Paris
- Tư Liệu Cao Đài [LM 0:1256]
- Tư Liệu Văn Khố [lm 741-789]
- Tư Liệu Văn Khố [lm 4512-4530]
- Cục Lưu Trữ Hà Nội. 1960 TLD:5621
- Chi Phái Cao Đài [lm 07-20]
- Tư Liệu Nam Triều. [lm 195-150]
- Ban Đảo Sử Cao Đài Âu Châu
- Gương Xuất Xứ Đ.T. Cao Triều Phát 1971 PTGL
- Mùa Thu Lịch Sử. 1995 HKHLS.tp.HCM.HXBT
- Tư Liệu Đảng Cộng Sản. 1995. XN
- Thần Học Cao Đài. 1983.HTNG.GM.BĐSCĐ
- Phổ Thông Giáo Lý. số:1-45
- Nhựt Báo Sài Gòn Giải Phóng. 1996 BSGGP
- Nhựt Báo Nhân Dân [TTTN]
- Thánh Giáo Đại Đạo [TTTN]
- Tây Ninh Xưa Và Nay. Huỳnh Minh 1972
- Phóng Sự. Huỳnh Hoài Hương 1956 DN
- Ère Nouvelle [bn-jo 94.079]
- Tân Nhựt Báo [bn-jo 93.875]
- Bước Đầu Tìm Hiểu Đạo Cao Đài [VNCTG]

- Hồ Chí Minh Chuyển Hướng Jean Francois Revel
- Cái Giả Dối Của H.C.M. Tôn Thất Thiện
- Thập Niên Cuối Đời H.C.M. Ralph Smith
- Tư Liệu Minh Chơn Lý
- Tư Liệu Minh Chơn Đạo
- Hành Trình Nhật Ký Pháp Du. Phạm Quỳnh
- Thân Trắng Trẻ Thơ. Võ Phiến
- Tam Ngươn Tình Thế Thánh Ngôn. Đức Lưu Phương
- Tân Kinh Thiên Đạo & Thế Đạo. Tòa Thánh Tây Ninh
- Kinh Nhựt Tụng. Thánh Thất Anfoville
- Kinh Nhựt Tụng. Chi Phái
- Kinh Nhựt Tụng. Minh Lý
- Đại Thừa Chơn Giáo.

CAO TRIỀU PHÁT

LÂM LỤY TRẦN

HUỲNH TÂM [1990]

Biên Khảo